

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 28 (Tháng 11/2011)

CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

20.11

SỨ MỆNH CAO CẢ
CỦA NGƯỜI THẦY
KHOA CỬ
XƯA VÀ NAY



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ BẠCH ĐẰNG GIANG

Trụ sở chính: 16A Ngõ 3 - Phố Ao Sen - Phường Mộ Lao - Hà Đông - Hà Nội
 VPGD: P403 - tòa nhà LICOGI 18 - km9 cao tốc Bắc Thăng Long- Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội.
 ĐT: 0462876599 fax: 0462876511
 Web: www.bachdanggiang.vn



Ngành nghề kinh doanh chính:

- Dịch vụ bảo vệ, đào tạo bảo vệ và vệ sỹ

*** Loại hình dịch vụ công ty cung cấp:**

Hệ thống dịch vụ:

- Dịch vụ an ninh cá nhân
- Dịch vụ chuyển tiền
- Dịch vụ bảo vệ hôn nhân và gia đình
- Dịch vụ bảo vệ kho hàng của ngân hàng
- Năng lực hoạt động, các quy trình hoạt động và lợi ích của khách hàng

Công cụ thiết bị hỗ trợ:

- Báo động từ xa
- Hệ thống chống trộm
- Thiết bị phòng cháy chữa cháy
- Cung cấp camera

Hệ thống quản lý:

- Điều động định kỳ
- Điều hành trực tiếp
- Đội tuần tra cơ động
- Quản lý trực tiếp
- Bồi dưỡng nghiệp vụ
- Điều tra hàng giả
- Tìm kiếm và xác minh



Bạch Đằng Giang là niềm tin vững chắc nhất của khách hàng!



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ GIAO NHẬN AT

Số 59, ngõ 83, đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà nội
 E-mail: www.attvietnam.com.vn

Chào Mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11



TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 28 (Tháng 11/2011)

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

20.11

SỨ MỆNH CAO CẢ
CỦA NGƯỜI THẦY
KHOA CỬ
XUÂN VÀ NAY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - ĐỘI CÔNG AN

TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
BÙI DANH TUẤN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ
NGUYỄN BÌNH MINH

In tại Công ty Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP - BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/04/2008

Ảnh bìa: Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải
thăm Trường Đại học PCCC

TRONG SỐ NÀY

XÃ LUẬN

4. Sứ mệnh cao cả của người thầy

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

6. ĐỖ ĐĂNG QUÝ: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò và phẩm chất của người thầy giáo trong sự nghiệp giáo dục.

8. PHAN VŨ MINH: Một số kết quả thực hiện Luật PCCC tại các đơn vị thuộc Tổng cục XDLL CAND

10. PV: Hội nghị 8 Sở Cảnh sát PCCC triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm trong thời gian tới.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

11. TẠ VĂN BẰNG: Một số kinh nghiệm trong công tác quản lý giáo dục học viên ở Trường Đại học PCCC.

12. PHẠM VĂN HÒE: Một số ý kiến về mở rộng quy mô đào tạo đáp ứng nguồn nhân lực PCCC&CNCH trong tình hình hiện nay.

14. HOÀNG DANH BÌNH: Bàn về đổi mới phương pháp giảng dạy ở các trường Công an Nhân dân.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

16. PHẠM KHẮC LỊCH: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Kiên Giang: Cải cách hành chính để phục vụ nhân dân tốt hơn.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

18. BÙI NGỌC PHÚ: An toàn PCCC ở Đà Nẵng: Kiểm tra đầu vi phạm đồ.

20. PHẠM XUÂN THU - TRẦN XUÂN HIẾU: Công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

22. HOÀNG HẢI TRUNG: Vai trò của hộ gia đình trong công tác đảm bảo an toàn

PCCC.

24. VŨ HỮU CẦN: Trưởng Đại học Sao Đỏ: Đơn vị xuất sắc sau 10 năm thực hiện Luật PCCC.

26. THẢO NGUYỄN: Người trồng cây trên đất Gào Giồng.

VẤN ĐỀ HÔM NAY

28. THÁI THỤY: Nhà hàng, quán ăn và những nguy cơ cháy, nổ tiềm ẩn.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

30. VŨ VĂN BÌNH: Tình hình cháy và xã hội hóa công tác PCCC ở Thủ đô Minsk, nước Cộng hòa Belarus.

32. NGUYỄN ĐỨC ÁNH - TRẦN ĐÌNH TUƠNG: Ứng dụng kỹ thuật xử lý ảnh trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động cho hệ thống báo cháy tự động.

34. NGUYỄN XUÂN HÙNG - ĐẶNG TRUNG KHÁNH: Quạt Impulse chống tụ khô trong tầng hầm.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

38. LÊ HOA: Khoa cử xưa và nay.

40. HOÀNG NGỌC HẢI: Suy nghĩ về chữ Tâm của người Thầy.

42. PHẠM THỊ THOAN: Nhạc sỹ Nguyễn Ngọc Thiện: Gieo yêu thương trên từng nốt nhạc.

BẠN CÓ BIẾT

44. THANH TÚ: Vì sao máy tính hay bị tắt nguồn khi đang làm việc?

TRANG THƠ

TIN HOẠT ĐỘNG

TIN TRONG NƯỚC

TIN NƯỚC NGOÀI

SỨ MỆNH CAO CẢ CỦA NGƯỜI THẦY

Dân tộc ta có truyền thống “Tôn sư, trọng đạo” từ ngàn xưa. Nhiều câu tục ngữ, ca dao đã đề cao và tôn vinh vai trò của người thầy giáo như: *“Không thầy, đố mày làm nên”*; *“Ăn quả nhớ kẻ trồng cây/Có danh có vọng nhớ thầy khi xưa”* hoặc *“Muốn sang thì bắc cầu kiều/Muốn con hay chữ, thì yêu lấy thầy”*... Người thầy giáo chân chính, là sự kết tụ những tinh hoa của cả dân tộc. Vì thế, vai trò của người thầy trong xã hội luôn được đề cao. Người thầy không chỉ là người truyền thụ tri thức, văn hoá mà còn là tấm gương sáng về đạo đức, nhân cách để học trò noi theo. Nói một cách phổ quát, quá trình tiến hóa của mỗi dân tộc và của cả nhân loại, là lịch sử phát triển của trí tuệ và đạo đức con người. Người thắp lên ánh sáng dẫn đường cho sự tiến hóa ấy - chính là người thầy giáo!

Xin được nêu một ví dụ để minh chứng cho điều đó. Lịch sử dân tộc ta mãi khắc ghi tên tuổi của người thầy vĩ đại Chu Văn An. Là người chính trực, ông đã từng đỗ Thái học sinh nhưng không ra làm quan mà mở trường dạy học. Ông có công lớn trong việc truyền bá, giáo dục tư tưởng đạo đức Khổng giáo vào Việt Nam. Đời vua Dụ Tông, ông thấy quyền thần làm nhiều điều vô đạo, ông dâng “Thất trăm sớ” xin chém 7 tên gian nịnh. Cuộc đời thanh bạch và tiết tháo của ông là tấm gương sáng của thời phong kiến. Ông là một trong số rất ít bậc hiền nho được thờ ở Văn Miếu. Sự nghiệp của ông được ghi lại trong văn bia ở Văn Miếu-Quốc Tử Giám. Chu Văn An mãi là tấm gương sáng của các thế hệ thầy giáo hôm nay và mai sau.

Ngày nay, để xây dựng một Nhà nước giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, tích cực hội nhập quốc tế và theo kịp các nước phát triển, là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn. Trải qua những năm chiến tranh ác liệt kéo dài, kinh tế - văn hóa của ta còn nghèo nàn và lạc hậu. Bên cạnh đó, tâm lý tiểu



nông, thói quen trì trệ, trình độ tư duy thấp, thiếu tầm nhìn vĩ mô còn bám rễ sâu trong mỗi người Việt Nam ta. Bởi vậy, việc đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, gây dựng một nếp sống văn hóa và trình độ tư duy khoa học - là nhiệm vụ hết sức cấp bách và nặng nề. Vì thế, sứ mệnh của người thầy giáo càng hết sức to lớn và vẻ vang. Từ khi thành lập đến nay, Đảng ta ngày càng nhận rõ sức mạnh cực kỳ to lớn về sự khai sáng

dân trí và dân đức của sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo. Đặc biệt, từ Đại hội Đảng lần thứ VII đến nay, giáo dục đào tạo đã được nhận định là động lực phát triển kinh tế - xã hội, là “quốc sách hàng đầu” nhằm “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước”. Do đó, sứ mệnh của người thầy giáo rất trọng đại, vị thế người thầy giáo càng được đề cao.

Lúc sinh thời, Bác Hồ đã khẳng định về sứ mệnh cao cả của người thầy giáo:

thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người về vang nhất... những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh. Đây là một điều rất về vang". Để đảm đương sứ mệnh cao cả mà đất nước và nhân dân giao phó, người thầy giáo đang phấn đấu thực hiện lời dạy của Bác Hồ: "Dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đạo là cái gốc rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng, thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triết để trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân". Đạo đức của người thầy, cũng là lòng nhân ái: yêu thương và tôn trọng con người, có tình thần trung thực, biết bảo vệ cho lẽ phải. Bên cạnh chữ "đức", người thầy còn phải phấn đấu không ngừng để rèn luyện theo chữ "tài": không ngừng nâng cao trình độ khoa học chuyên sâu và nghiệp vụ sư phạm nhuần nhuyễn.

Hiện nay, trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo đang trên đà phát triển. Tuy nhiên, bên cạnh việc phát triển về số lượng, cần đặc biệt coi trọng về chất lượng. Đây là một yêu cầu cấp bách. Cần phải đổi mới mạnh mẽ về tư duy giáo dục! Suy cho cùng, đổi mới tư duy giáo dục, làm cuộc cách mạng giáo dục, thì chung quy cũng từ vai trò của người thầy giáo! Do đó, sứ mệnh người thầy giáo Việt Nam hiện nay càng nặng nề và về vang hơn bao giờ hết.

Những năm gần đây, Đảng, Nhà nước ta đã luôn quan tâm đặc biệt quan

tâm đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Đảng ta chỉ đạo ngành giáo dục phải tăng cường xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện, mà mục tiêu cơ bản là: "Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo; thông qua việc quản lý, phát triển đúng định hướng và có hiệu quả sự nghiệp giáo dục để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển không ngừng của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực càng trở nên bức thiết. Hòa nhập trong sự nghiệp giáo dục của nước nhà, các trường Công an nhân dân nói chung, Trường Đại học PCCC nói riêng, công tác chăm lo xây dựng đội ngũ giáo viên luôn là một trong những nhiệm vụ quan trọng được quan tâm hàng đầu với mục tiêu cao nhất là nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã có nhiều biện pháp nhằm thu hút nhân tài, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên. Đặc biệt, trường đã chú trọng đến việc xây dựng những phẩm chất cần thiết của người giáo viên theo quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đó là luôn xác

định, một giáo viên giỏi phải đảm bảo thực hiện tốt ba chức năng chính: vừa là nhà giáo, vừa là nhà khoa học, vừa là nhà truyền tải kiến thức.

Mỗi giáo viên Trường Đại học PCCC đã và đang phấn đấu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của một nhà giáo. Đồng với việc không ngừng trau dồi kiến thức về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, rèn luyện phẩm chất đạo đức của người Thầy; nâng cao kiến thức về chuyên ngành giảng dạy; kiến thức và kỹ năng dạy học; kiến thức về chương trình đào tạo của trường; kiến thức chung về nền giáo dục đào tạo của nước nhà...mỗi giáo viên còn đồng vai trò là một nhà khoa học, là người biết tìm tòi, nghiên cứu, dự báo và giải quyết các vấn đề thực tế đặt ra trong công tác PCCC. Mặt khác, giáo viên Trường Đại học PCCC còn tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, là người tư vấn, cung cấp thông tin cần thiết trong lĩnh vực PCCC cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, là cầu nối giữa khoa học với xã hội, đưa khoa học đến đời sống cộng đồng.

Hòa vào dòng chảy của cuộc sống thường ngày, những người đã, đang và sẽ mãi mãi được xã hội tôn vinh với hai chữ "Làm Thầy" trong đó có những thầy giáo, cô giáo của Trường Đại học PCCC luôn xác định vai trò và trách nhiệm lớn lao của mình, vượt qua mọi chông gai thử thách của cơ chế thị trường để làm tròn sứ mệnh cao cả của mình, vì một tương lai tươi sáng của nước nhà.

Tạp chí PC&CC



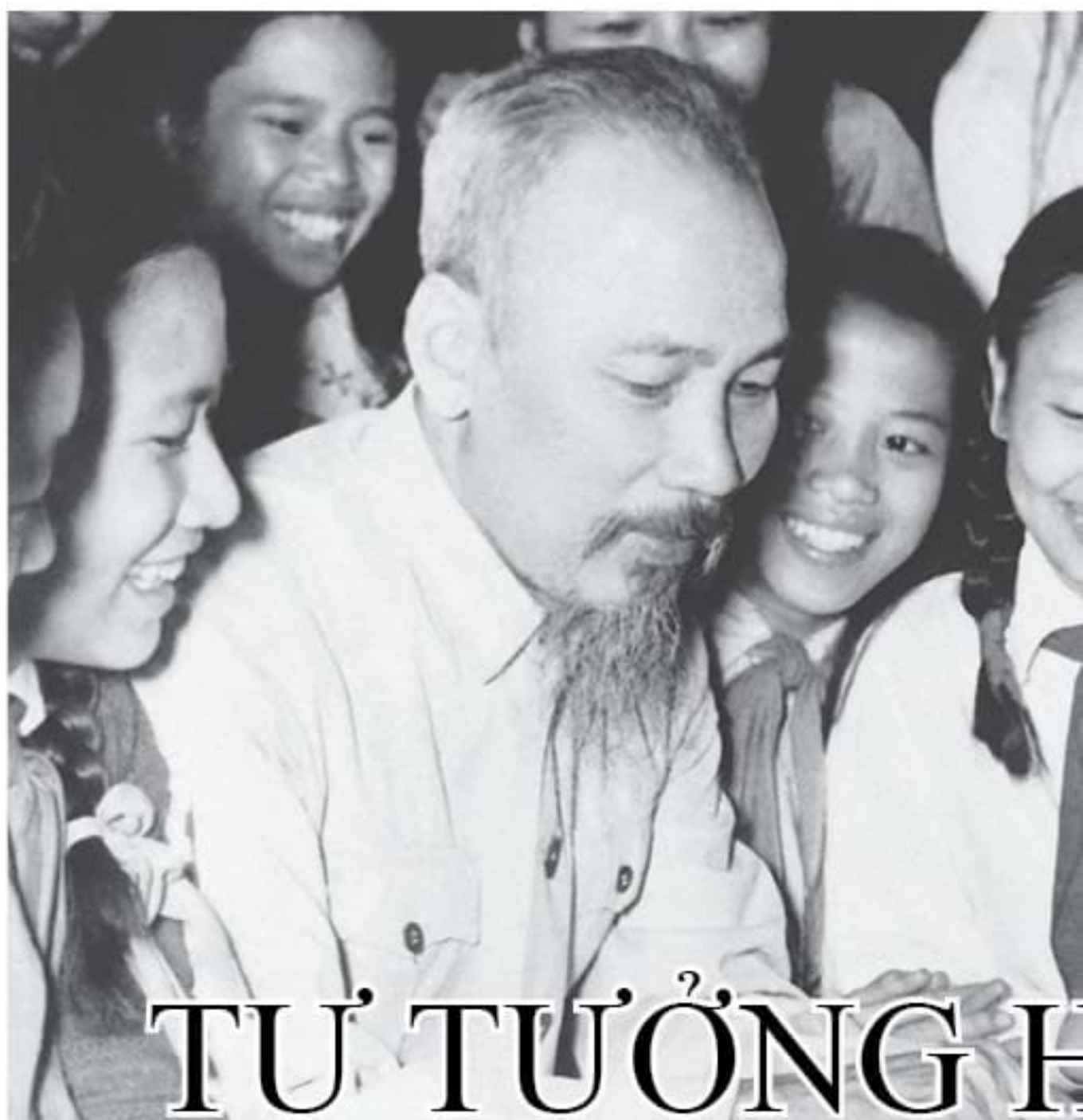
Đến nay đã có hàng trăm công trình nghiên cứu của nhiều tác giả trong và ngoài nước viết về tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục. Mỗi công trình đều có sắc thái riêng khi tiếp cận dưới những góc độ khác nhau nhưng đều đi đến khẳng định chung: Hồ Chí Minh là một nhà giáo dục lớn của Việt Nam, Người đã để lại một di sản tư tưởng rất quý giá. Ngày nay, chúng ta đang vận dụng những tư tưởng đó để củng cố và phát triển sự nghiệp giáo dục của nước nhà. Trong kho tàng quý báu đó, có một vấn đề mà Người hết sức quan tâm, đó là, vai trò và phẩm chất của người thầy giáo trong sự nghiệp giáo dục.

Giáo dục là sự nghiệp chung của Đảng, Nhà nước và toàn dân, nhưng người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ là nhà giáo. Các thầy cô giáo có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là người chiến sỹ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hoá, có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hoá của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ xã hội.

Trong bài phát biểu tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (10/1964), Người nói: “Cò gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Người thầy giáo tốt, người thầy giáo xứng đáng là người thầy vẻ vang nhất, dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương. Song những người thầy giáo tốt là những người anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang, nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được. Vì vậy, nghề thầy giáo rất quan trọng, rất vẻ vang. Ai có ý kiến không đúng về nghề thầy giáo thì phải sửa chữa”.

Bác Hồ của chúng ta đã từng làm thầy giáo nhiều năm, đã từng đào tạo nhiều thế hệ cách mạng cho nên Người rất hiểu công lao và sự hy sinh thầm lặng của người thầy.

Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của người thầy giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi trước hết người thầy giáo phải cải tạo tư tưởng bản thân mình: “Trước hết phải tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch còn



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ VÀ PHẨM CHẤT TRONG SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC

sốt lại...và cần xây dựng tư tưởng dạy học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

Để xứng đáng với danh hiệu “người kỹ sư tâm hồn”, “người chiến sỹ trên mặt trận tư tưởng văn hoá, mỗi người thầy giáo phải không ngừng học tập trau dồi chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức cách mạng của nhà giáo, thực sự vừa “hồng” vừa “chuyên”. Để làm được như vậy thì “giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ, chờ tự mãn cho mình giỏi rồi thì đứng lại, mà đứng lại là lùi bước, là lạc hậu, tự đào thải mình trước. Phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo con em, cải tạo xã hội. Theo Người, cách cải tạo tốt nhất là học tập chủ nghĩa Mác- Lênin, lấy đó làm cơ sở, tư tưởng của chế độ

mới, là một khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy, về sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, về xây dựng chủ nghĩa cộng sản, là hệ tư tưởng của giai cấp công nhân và Đảng Cộng sản. Người thầy giáo cũng phải nắm được những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin để xây dựng nền giáo dục Việt Nam theo phương châm “khoa học - dân tộc - đại chúng”.

Để nâng cao chất lượng dạy và học, quán triệt quan điểm của Mác - Lênin “bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Người huấn luyện phải học tập mãi thì mới làm tốt được công việc của mình. Người huấn luyện nào tự cho mình là biết đủ cả rồi thì người đó là dốt nhất”. Ngoài



HỒ CHÍ MINH

AT CỦA NGƯỜI THẦY GIÁO

HIỆP GIÁO DỤC

ĐỖ ĐĂNG QUÝ

việc nhắc nhở về học tập chuyên môn, Người cũng lưu ý một vấn đề hết sức quan trọng đó là học tập chính trị. Vì “cô học tập lý luận Mác - Lênin thì mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết về trình độ chính trị mới làm nòng cốt công tác Đảng giao phó”.

Trong giáo dục học sinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú ý đến phương pháp giáo dục đạo đức. Theo Người: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn 100 bài diễn văn tuyên truyền”. Thật vậy, thầy cô giáo là những người đi khai sáng trí tuệ, mở mang tri thức, đem đến cho học sinh một tâm hồn cao đẹp, lành mạnh, trong sáng và tiến bộ. Nếu không tích cực học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, thì không thể

khai sáng được trí tuệ, không thể thấp sáng ngọn lửa tâm hồn của học sinh. Người nói: “Thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu”. Một hành vi xấu của người thầy có thể làm tổn thương, làm mất niềm tin cả một lớp người. Ngược lại một tấm gương sáng của người thầy sẽ có cả một thế hệ noi theo. Người viết: “Ôc! những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng, nhuộm xanh thì nó sẽ xanh, nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ, vì vậy sự học tập ở nhà trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên và tương lai của thanh niên là tương lai của nước nhà”. Về quan hệ Thầy - Trò, Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý phải có quan hệ dân chủ đúng đắn: “Trong trường cần có dân chủ, đối với mọi vấn đề thầy và trò cùng nhau thảo

luận, ai có vấn đề gì đều thật thà phát biểu, điều gì chưa thông suốt thì hỏi, bàn cho thông suốt, dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải “cả đối bằng đầu”. Trong quan hệ thầy - trò phải có tính hai chiều, phải tạo được tính dân chủ trong học tập nhưng không phải dân chủ quá trớn. Người nhắc lại câu “giáo bất nghiêm, sư chi tọa”, tức là dạy không nghiêm túc, không đến nơi đến chốn là do thầy lười nhác. Vì vậy, để nâng cao chất lượng của hoạt động dạy và học thì thầy giáo phải rèn luyện mình thêm trong thực tiễn đấu tranh của xã hội, tiếp thu lấy chất lượng sống ở đời mà truyền lại cho thế hệ trẻ: “Thầy giáo và học trò, tuy hoàn cảnh và khả năng cần tham gia vào những công tác xã hội ích nước lợi dân. Những kiến thức thực tiễn đời mới thật là dòng sữa ngọt lành nuôi dưỡng thế hệ đang lớn lên”.

Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, Đảng ta đã nhận thức rõ vị trí, vai trò của giáo dục. Điều đó đã được Luật Giáo dục khẳng định: Giáo dục là quốc sách hàng đầu, phát triển giáo dục là động lực thúc đẩy sự phát triển của xã hội, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển.

Về vai trò, phẩm chất của người giáo viên, Văn kiện Hội nghị TWII khoá VIII của Đảng đã chỉ rõ: “Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục và được xã hội tôn vinh. Giáo viên phải có đủ đức, tài. Vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên là vấn đề trọng tâm của ngành giáo dục. Vì vậy, trong thời gian qua, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên như củng cố và nâng cấp trường học, đặc biệt là các trường sư phạm, có chính sách thu hút học sinh giỏi vào ngành sư phạm, thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn hoá nhằm nhanh chóng đảm bảo số lượng giáo viên, nâng cao tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn, nâng cao phẩm chất và năng lực cho giáo viên. Vì vậy, trong những năm qua, nền giáo dục Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ, tuy vậy vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của xã hội. Điều đó càng làm cho chúng ta thấy rằng, cần phải quán triệt hơn nữa, vận dụng triệt để hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. ■

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PCCC TẠI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TỔNG CỤC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CAND

ThS. PHAN VŨ MINH*

Thực hiện chương trình công tác năm 2011, Thanh tra Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân đã triển khai hướng dẫn của Thanh tra Bộ Công an về thanh tra diện rộng việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy (PCCC) đối với các đơn vị thuộc Tổng cục, các học viện, các trường CAND. Thời gian thanh tra từ tháng 1/2008 đến tháng 12/2010. Theo hướng dẫn, chủ yếu các đơn vị tự thanh tra hoặc kiểm tra, Thanh tra Tổng cục trực tiếp kiểm tra, thẩm định kết quả tại một số đơn vị theo kế hoạch và tổng hợp kết quả chung.

Đặc điểm tình hình

Tổng cục XDLL CAND có 15 đơn vị trực thuộc Tổng cục và được giao giúp Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, chỉ đạo công tác đối với 2 học viện, 16 trường CAND thuộc diện quản lý về an toàn PCCC. Trong số các đơn vị trực thuộc Tổng cục có 10 đơn vị làm việc tại trụ sở 92, Nguyễn Du, Hà Nội; 5 đơn vị có trụ sở làm việc tại các quận, huyện thuộc Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Nhìn chung, trụ sở làm việc của các đơn vị thuộc Tổng cục đều được thiết kế, xây dựng từ 3 đến 5 tầng, đã cũ, diện tích chật hẹp, căn bộ, chiến sỹ làm việc tập trung trong giờ hành chính. Các bộ phận như: phòng làm việc, phòng để hồ sơ, tài liệu, bếp ăn tập thể, nhà để xe... đều nằm trong khuôn viên

một khu nhà, xung quanh khu vực trụ sở tiếp giáp với nhiều nhà dân. Các học viện và các trường CAND có trụ sở nằm tại 9 tỉnh, thành phố trong cả nước, được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng với quy mô, khá rộng từ 3,5 đến 18 ha. Số lượng căn bộ, giáo viên và học viên rất đông từ 600 người đến trên 7.000 người, chủ yếu làm việc, học tập, ăn ở tập trung tại nhà trường. Các trường đều có hệ thống giảng đường, ký túc xá, thư viện, hội trường lớn, khu nhà ăn, nhà kho, nhà cao tầng, trường bắn, nhà tập luyện TDTT, nhà xe... nằm tập trung và tiếp giáp với các khu dân cư. Phần lớn các trường CAND được xây dựng từ nhiều năm trước, cơ sở vật chất đã xuống cấp; thiết kế xây dựng, hệ thống trang thiết bị PCCC đã cũ và thiếu đồng bộ.

Một số kết quả đạt được

1. Trước hết là sự chuyển biến nhận thức về công tác PCCC của các cấp lãnh đạo. Kết quả thanh tra ghi nhận, từ lãnh đạo Tổng cục đến thủ trưởng các đơn vị đã nhận thức được trách nhiệm nên đã quan tâm chỉ đạo và chủ động triển khai các hoạt động PCCC trong đơn vị.

2. Công tác giáo dục, tuyên truyền kiến thức pháp luật PCCC được chú trọng. Nhiều đơn vị có cách làm hay, sáng tạo, lồng ghép công tác PCCC qua các buổi họp đơn vị, chi bộ, chào

cờ hàng tuần, hàng tháng; qua hệ thống loa truyền thanh, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, qua tổ chức các hoạt động tuần lễ Quốc gia về "An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ". Tiêu biểu như: Học viện An ninh nhân dân đã kết hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với tổ chức tập huấn nghiệp vụ và thực hành chữa cháy; Trường Đại học PCCC ngoài chức năng biên soạn giáo trình, giáo án phục vụ nhiệm vụ chính trị của trường, còn xây dựng, biên tập tài liệu ngắn gọn, dễ hiểu cung cấp cho các đơn vị, địa phương, đáp ứng nhu cầu tuyên truyền, giáo dục kiến thức PCCC đại chúng. Các đơn vị chức năng có nhiệm vụ tuyên truyền trong Tổng cục như: Báo CAND, Phát thanh, Truyền hình Vi ANTQ đã có hàng trăm tin, bài, phim tài liệu, phóng sự tuyên truyền giáo dục kiến thức về PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Nhiều đơn vị đã xây dựng và ban hành nội quy, quy định về PCCC cụ thể, sát hợp với nhiệm vụ và tình hình, đặc điểm đơn vị mình, như: X12, X19, X21, T31, T32, T46, T47, T48, T49, T34, T41, T39, T36, X24, T42.

4. Về công tác chỉ đạo và tổ chức xây dựng lực lượng PCCC tại cơ sở: Có 5 đơn vị thành lập Ban chỉ đạo PCCC (T31, T32, T48, T35, T33);

*Đại tá Phó Cục trưởng – Chánh Thanh tra Tổng cục XDLL CAND

13 đơn vị đã thành lập Đội PCCC cơ sở gồm 458 thành viên (X19, X21, T31, T32, T33, T34, T35, T39, T41, T42, T47, T48, T49). Các Đội PCCC cơ sở biên chế phổ biến từ 12 đến 30 người, có đội trưởng, đội phó và các thành viên. Đội PCCC cơ sở T34 có 50 thành viên, chia làm 2 tổ bố trí ở 2 cơ sở. Bảo Công an nhân dân bố trí lực lượng PCCC cơ sở trên 60 thành viên, biên chế thành 2 Trung đội (100 Yết Kiêu và 66 Thợ Nhuộm, Hà Nội) và 2 Tiểu đội (số 6 Phạm Ngọc Thạch và 373D Nguyễn Trãi, TP Hồ Chí Minh). Học viện ANND và Trường Đại học ANND biên chế Đội PCCC cơ sở trên 100 thành viên (trong đó số đông là sinh viên), chia thành nhiều tổ, mỗi tổ có tổ trưởng và tổ phó. Các Đội PCCC cơ sở đều có quy định chức năng, nhiệm vụ theo quy định và được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC. Đồng thời hàng năm, thực hiện “Tuần lễ Quốc gia về An toàn về sinh lao động, phòng chống cháy, nổ” và ngày “Toàn dân phòng cháy, chữa cháy 04/10” nhiều đơn vị đã phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC trên địa bàn tổ chức diễn tập công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng chống cháy, nổ cho đội PCCC và cán bộ chiến sỹ, học viên.

5. Về trang bị phương tiện PCCC, tại trụ sở làm việc nhiều đơn vị được trang bị lắp đặt các phương tiện PCCC đúng quy định phù hợp, đảm bảo về số lượng, yêu cầu kỹ thuật và thuận lợi trong việc sử dụng khi có sự cố cháy nổ xảy ra. Những vị trí quan trọng, dễ cháy nổ đã được lắp đặt hệ thống báo cháy tự động. Đối với các công trình xây mới đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về phê duyệt thiết kế PCCC và tổ chức thực hiện lắp đặt các phương tiện, thiết bị PCCC theo thiết kế.

6. Công tác kiểm tra định kỳ, xử lý an toàn PCCC được chú trọng nhằm bảo dưỡng, bảo trì các trang thiết bị, dụng cụ PCCC. Các đơn vị Học viện

ANND, Đại học CSND và Đại học PCCC đã có sự phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của Sở hoặc Phòng Cảnh sát PCCC ở trên địa bàn đơn vị đông quân. Tiến hành kiểm tra công tác PCCC tại đơn vị, qua đó phát hiện và kiến nghị biện pháp khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC có hiệu quả.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, qua thanh tra diện rộng công tác PCCC trong toàn Tổng cục đợt này và đối chiếu với các quy định của pháp luật, thấy còn bộc lộ nhiều thiếu sót, tồn tại, đó là: Công tác tham mưu giúp Tổng cục trưởng quản lý nhà nước về công tác PCCC chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm. Nhiều đơn vị trực thuộc Tổng cục có trụ sở riêng và trụ sở cơ quan Tổng cục chưa có hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC; các trang thiết bị, phương tiện PCCC được trang bị từ nhiều năm nay chưa được kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế theo quy định; chưa có phương án chữa cháy và chưa thành lập Đội PCCC cơ sở. 5 đơn vị đã xây dựng phương án chữa cháy (X19, T31, T34, T41, T33) nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, các đơn vị khác chưa có phương án chữa cháy. Trang thiết bị PCCC hiện tại chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Các bình chữa cháy được trang bị phần lớn đã cũ, lạc hậu, hết hạn sử dụng; nhiều nơi không sửa chữa, bảo dưỡng theo định kỳ. Tại các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao như nhà xe, khu để GAS nhà ăn... hầu hết được trang bị bình chữa cháy cầm tay, số lượng hạn chế, đã cũ. Tại một số đơn vị còn để các vật dụng như tủ sắt, bàn, ghế che chắn, cản trở lối thoát hiểm và không có biển chỉ dẫn lối thoát hiểm...

Những thiếu sót, tồn tại trên cơ nguyên nhân về nhận thức của cấp ủy, thủ trưởng một số đơn vị còn chủ quan, cho rằng công tác PCCC là trách nhiệm của đơn vị chức năng

nên thiếu sự chỉ đạo cụ thể và thường xuyên. Từ đó, việc đầu tư kinh phí dành cho công tác PCCC hàng năm rất khiêm tốn. Hầu hết các đơn vị không có cán bộ chuyên trách làm công tác PCCC, hoặc phân công cán bộ theo dõi nhưng chưa được đào tạo bồi dưỡng những kiến thức cơ bản về công tác PCCC nên chất lượng công tác tham mưu đề xuất cho thủ trưởng tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC còn nhiều hạn chế.

Một số biện pháp khắc phục

Để phát huy ưu điểm, kết quả đạt được, đồng thời nhằm khắc phục những thiếu sót, tồn tại trên đây, công tác chỉ đạo việc chấp hành các quy định về pháp luật về PCCC trong Tổng cục XDLL CAND thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số biện pháp sau:

Một là, cần tiếp tục tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ, nhất là thủ trưởng các đơn vị quán triệt đầy đủ và sâu sắc các quy định của pháp luật về PCCC: Luật PCCC; Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC; Thông tư số 04/2004/TT-BCA của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP; Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ; Kế hoạch số 176/KH-BCA(C61) ngày 20/10/2010 của Bộ Công an về “Tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ”.

Hai là, củng cố và kiện toàn cơ quan chức năng tham mưu để giúp Tổng cục trưởng thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu về công tác PCCC trong Tổng cục XDLL CAND theo Điều 3...

(Xem tiếp trang 46)



Trung tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Ảnh: PV

HỘI NGHỊ 8 SỞ CẢNH SÁT PCCC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Ngày 19/10/2011, tại Hải Phòng, Bộ Công an đã tổ chức Hội nghị 8 Sở Cảnh sát PC&CC nhằm triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm trong thời gian tới. Đến dự và chủ trì Hội nghị có đồng chí Trung tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Bộ Công an; đồng chí Trung tướng Tô Thường - Tổng cục trưởng Tổng cục VII cùng các đồng chí lãnh đạo đại diện cho các Tổng cục, Vụ, Cục, Trường Đại học PCCC thuộc Bộ Công an và 8 Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy.

Hội nghị đã tập trung đánh giá những kinh nghiệm của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh trong 5 năm qua để 7 Sở Cảnh sát PC&CC mới thành lập là: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai và Vĩnh Phúc nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn ở địa phương mình; Đại diện các Sở Cảnh sát PC&CC mới thành lập cũng nêu những khó khăn, vướng mắc, bất cập cần tháo gỡ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Trung tướng Đặng

Văn Hiếu, yêu cầu Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy kết quả đạt được, 7 Sở còn lại cần tập trung khắc phục khó khăn trước mắt, nhất là về trụ sở doanh trại, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác, quân số, kinh phí hoạt động; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ chiến sỹ, đưa bộ máy tổ chức của các Sở sớm ổn định đi vào hoạt động có hiệu quả, đặc biệt là việc triển khai kế hoạch PCCC bảo vệ mùa hanh khô, Tết Nguyên đán 2012 và các sự kiện chính trị của đất nước. Đồng chí cũng yêu cầu các đơn vị chức năng thuộc Bộ như: Hậu cần, tài chính cần quan tâm đầu tư cho các Sở mới thành lập; Trường Đại học PCCC, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH giúp các Sở Cảnh sát PCCC mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ mới được điều động đến công tác trong lĩnh vực này.

(Nguồn: Cục Cảnh sát PCCC&CNCH)

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

TA VĂN BẢNG*



Ngày 18/10/2011, tại Trường Đại học PCCC đã diễn ra buổi tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý, giáo dục học viên của lớp Bồi dưỡng cán bộ Quản lý học viên các trường Công an nhân dân. Trường Đại học PCCC là một trong những đơn vị có nhiều hình thức, biện pháp sáng tạo nhằm quản lý giáo dục học viên đạt hiệu quả tốt. Sau đây là một số kinh nghiệm trong công tác quản lý, giáo dục học viên của Trường Đại học PCCC, xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Trường Đại học PCCC là cơ sở duy nhất trên cả nước đào tạo về chuyên ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH). Với chức năng, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và ngành Công an giao cho nhà trường là đào tạo những sỹ quan, cán bộ và lực lượng làm công tác PCCC&CNCH đáp ứng nguồn nhân lực bảo vệ thành quả cách mạng của đất nước và cho các nước bạn Lào, Cam-pu-chia ở các trình độ Thạc sỹ, Kỹ sư và Trung cấp PCCC&CNCH. Mặt khác, là một trường đơn ngành, đa hệ đào tạo, nằm chung trong hệ thống quản lý giáo dục Việt Nam với tổng số học viên toàn

trường hiện có 2.591 học viên được sắp xếp ở 38 lớp. Trong ngành Công an: 26 lớp với số lượng là 1.491 học viên (trong đó có 26 học viên do Bộ Quốc phòng và 08 học viên Nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào gửi đào tạo); ngoài ngành Công an: 05 lớp với số lượng 248 học viên; liên kết địa phương: 06 lớp với số lượng 824 học viên; dự bị học viên Lào: 01 lớp với 20 học viên. Số lượng học viên hàng năm đều tăng nhưng số lượng cán bộ làm công tác chủ nhiệm lớp còn thiếu nhiều so với yêu cầu được tính theo Thông tư 50 của Bộ Công an. Do yêu cầu phát triển của nhà

trường, Bộ Công an đã đồng ý cho phép trường xây dựng thêm cơ sở 2 tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tại cơ sở 1 (Hà Nội), Trường được bố trí thành 2 khu riêng biệt (khu Giảng đường và khu ký túc xá). Do vậy, một số bất cập đã xảy ra như: học viên đi học ban ngày và buổi tối đều phải đi ra đường Khuất Duy Tiến (từ ký túc xá sang giảng đường khoảng 200m, giao thông thường xuyên ách tắc) đã ảnh hưởng không ít đến việc đi lại của học viên sang giảng đường học tập và nghiên cứu cũng như công tác quản lý học viên.

(Xem tiếp trang 48)

*Đại tá, Trưởng Phòng Quản lý học viên, Trường Đại học PCCC



MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ MỞ RỘNG QUY MÔ ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG NGUỒN NHÂN LỰC PCCC & CNCH TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

PHAM VĂN HÒE*

Theo thống kê, hiện tại cả nước có trên 200.000 sở sở thuộc diện quản lý về PCCC; 179 khu công nghiệp, khu chế xuất; 2.233 cơ sở sản xuất, cung ứng, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trên 5.000 chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; trên 1.000 tòa nhà cao từ 10 tầng trở lên, đây là những cơ sở cần phải tổ chức, quản lý công tác PCCC & CNCH.

Trong những năm qua, các vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng vẫn tiếp tục xảy ra và tập trung vào các cơ sở sản xuất, các trung tâm thương mại, khu dân cư. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC & CNCH trong 10 năm (2001- 2010), cả nước xảy ra 16.610 vụ cháy, làm chết 735 người, bị thương 1.991 người, thiệt hại trực tiếp về tài sản gần 4.000 tỷ đồng, trong đó nhiều vụ cháy lớn gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng làm chết và bị thương nhiều người, thiệt hại lên đến hàng trăm tỷ đồng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, môi trường.

Mặt khác, trong những năm tới, tốc độ đô thị hoá, công nghiệp hoá và sự phát triển của các ngành kinh tế ngày càng tăng cao, nhu cầu sử dụng điện, xăng dầu, gas, vật liệu nổ công nghiệp... ngày càng lớn. Bên cạnh đó, trái đất ngày một nóng lên, hiện tượng biến đổi khí hậu toàn cầu sẽ càng ngày càng khắc nghiệt, ảnh hưởng của hiện tượng El Niño, khô hạn, hạn hán sẽ kéo dài. Điều này, tất yếu dẫn đến tiềm ẩn các nguy cơ cháy, nổ, sự cố kỹ thuật, hiểm họa thiên nhiên... đòi hỏi chúng ta phải chuẩn bị thật tốt các nguồn lực để phòng ngừa và đối phó, không để bị động, bất ngờ.

Theo số liệu khảo sát sơ bộ của Trường Đại học PCCC, trình độ cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC & CHCN trên toàn quốc (không kể Trường Đại học PCCC và Cục Cảnh sát PCCC & CNCH), cụ thể như sau: Số cán bộ, chiến sỹ có trình độ từ trung cấp trở lên chiếm tỷ lệ 44,1% (trong đó, đại học là 22,6 %; trung cấp 21,5%).

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học PCCC

Trong khi đó, tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ có trình độ đại học và trung cấp trong toàn lực lượng CAND là 47,5 %. Như vậy, mặt bằng trình độ đại học và trung cấp của lực lượng Cảnh sát PCCC so với toàn lực lượng Công an đang thấp hơn 3,4%. Điều đáng chú ý là trình độ của cán bộ, chiến sỹ được phân bố không đồng đều ở các đơn vị địa phương, nhiều đơn vị có tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học rất thấp. Đối với các Sở Cảnh sát PCCC mới được thành lập, đội ngũ cán bộ, chiến sỹ chưa qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC chiếm tỷ lệ cao. Có nhiều nguyên nhân của tình trạng này, song nguyên nhân trực tiếp là do chúng ta chưa có quy hoạch tổng thể về mô hình tổ chức bộ máy. Lực lượng Cảnh sát PCCC mới thành lập 7 Sở, nhiệm vụ lại thường xuyên được bổ sung (cứu nạn, cứu hộ thường nhật) nên phải tăng biên chế, bổ sung nhiều cán bộ từ các lực lượng khác chưa qua đào tạo cơ bản về PCCC&CNCH; Công tác dự báo nhu cầu dài hạn nguồn nhân lực PCCC&CNCH còn hạn chế; Công tác đầu tư phát triển các nguồn lực cho nhà trường tuy đã được chú ý nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu tăng quy mô

đào tạo nguồn nhân lực; Khuôn viên nhà trường còn chật hẹp, ngân sách hạn chế, chưa đảm bảo để tăng nhanh quy mô đào tạo. Nhiều đơn vị, địa phương chưa chú ý đến công tác quy hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ của mình. Một số cán bộ, chiến sỹ chưa chủ động học tập nâng cao trình độ.

Theo tính toán của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, từ nay đến năm 2015 toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần bổ sung thêm khoảng 11.000 người. Bình quân mỗi năm cần tuyển mới vào đào tạo các trình độ về PCCC&CNCH là 2500 người. Từ 2016 đến năm 2020, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần bổ sung khoảng 21.775 người, bình quân mỗi năm cần tuyển đào tạo, bổ sung khoảng 4.500 người. Về lực lượng dân phòng, đến năm 2015 cần thành lập 184.368 đội với số lượng đội viên khoảng 2.765.520 người cần được bồi dưỡng huấn luyện về PCCC. Về lực lượng PCCC cơ sở, đến năm 2015 cần đạt 80% số cơ sở có đội PCCC, đến năm 2020 phải đạt 100% cơ sở có đội PCCC với hàng chục nghìn đội viên cần được đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC

và trang bị phương tiện đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC tại cơ sở. Về lực lượng PCCC chuyên ngành, hiện tại lực lượng này còn rất mỏng, từ nay đến năm 2015 và các năm tiếp theo, cần phải đào tạo, bồi dưỡng hàng chục nghìn người và trang bị phương tiện kỹ thuật, xây dựng và phát triển lực lượng này để họ có thể tự chủ trong công tác PCCC ở các khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các ngành kinh tế trọng điểm...

Như vậy, nhiệm vụ đặt ra từ nay đến năm 2015 và các năm tiếp theo, công tác đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nguồn nhân lực về PCCC&CNCH ở nước ta là rất lớn. Giai đoạn 2011-2015, mỗi năm chúng ta phải chiêu sinh đào tạo mới cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH ít nhất 1700 học viên và quy mô đào tạo của trường khoảng 5000 học viên, đến 2020 quy mô khoảng 7000 học viên (trong khi đó 10 năm qua, bình quân mỗi năm nhà trường tuyển sinh, nhập học 300 học viên tuyển mới, hiện tại quy mô của trường là 1500 học viên; theo Quyết định số 3994/QĐ-BCA ngày 7/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an, quy mô đào tạo của Trường Đại học PCCC... (Xem tiếp trang 36)



BÀN VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY Ở CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN

TS. HOÀNG DANH BÌNH*



Đổi mới phương pháp giảng dạy là một vấn đề trọng tâm trong hoạt động giảng dạy đã được thực hiện ở các Học viện, Trường Đại học Công an nhân dân (CAND) trong nhiều năm qua. Tuy nhiên, kết quả đạt được về nâng cao chất lượng giảng dạy vẫn còn nhiều vấn đề bất cập, hạn chế. Xuất phát từ tư tưởng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động sáng tạo và năng lực tự học của sinh viên, trên cơ sở chỉ ra một số hạn chế trong hoạt động học tập của sinh viên, học viên các Học viện, Trường Đại học CAND và nguyên nhân của nó, từ đó nêu lên những vấn đề cần quan tâm trong đổi mới phương pháp giảng dạy cho sinh viên, học viên các Học viện, Trường Đại học CAND.

Một số hạn chế trong hoạt động học tập của sinh viên:

- Trạng thái thụ động của sinh viên trong quá trình học tập còn khá phổ biến, dẫn đến hiện tượng giảng viên lên lớp dạy cái gì thì sinh viên học cái đó, ít có sự chủ động, sáng tạo trong học tập.

- Khả năng tự nghiên cứu mở rộng kiến thức và thực hành kiến thức của sinh viên còn hạn chế.

- Nhiều sinh viên chưa tận dụng hết thời gian tự học để nghiên cứu mở rộng hoặc thực hành kiến thức.

- Kiến thức thực tế và kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên các môn chuyên ngành còn hạn chế.

Nguyên nhân của những hạn chế trên:

- Sinh viên vẫn quen với cách học ở phổ thông, chưa biết hoặc lúng túng trong

thực hiện phương pháp học ở đại học.

- Một số giảng viên vẫn còn thực hiện phương pháp dạy đọc chép hoặc nhìn chép (nhìn Slide Powerpoint), dẫn đến sự thụ động của sinh viên trong học tập.

- Việc giảng viên vận dụng đa dạng các phương pháp dạy học chưa phổ biến trong tất cả các bài giảng, chủ yếu được thực hiện trong các bài dạy giới.

- Một số giảng viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học chủ yếu bằng Powerpoint hòa trong giảng dạy, thực chất là thay giáo án chữ viết trên giấy bằng giáo án chữ trong các slide Powerpoint trên màn hình, chưa thật sự đổi mới phương pháp dạy học.

- Trong quá trình học tập, sinh viên chưa có nhiều cơ hội tiếp cận với thực tế hoạt động nghiệp vụ liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo.

- Nhiều giảng viên giao nhiệm vụ tự học cho sinh viên chủ yếu theo hướng ôn lại bài học, ít giao bài tập tình huống có vấn đề cho sinh viên giải đáp trong tự học.

- Sinh viên chưa được tổ chức nhiều hình thức học tập đa dạng.

- Điều kiện học tập còn bất cập: Tài liệu học tập thiếu, chưa phong phú, phương tiện công nghệ thông tin ít, chưa đáp ứng yêu cầu học tập của sinh viên.

Từ những hạn chế và nguyên nhân đã nêu ở trên, đổi mới phương pháp giảng dạy cho sinh viên, học viên các Học viện, Trường Đại học CAND cần quán triệt một số vấn đề sau đây:

- Cần lựa chọn và thực hiện có hiệu quả cao các phương pháp dạy học trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí chung.

Trong giảng dạy, giảng viên nên tránh xu hướng thực hiện nhiều phương pháp dạy học chỉ đơn thuần làm phong phú cho bài giảng, mà phải bám sát mục tiêu của bài học, dựa trên những tiêu chí chung để

*Thượng tá, Cán bộ Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học PCCC

lựa chọn các phương pháp dạy học có hiệu quả nâng cao chất lượng dạy học.

Theo Giáo sư, Tiến sĩ khoa học - Lâm Quang Thiệp, có 3 tiêu chí quan trọng cho các phương pháp dạy học ở đại học như sau:

+ Tiêu chí về nội dung: *Dạy cách học, học cách học.*

Đây là tiêu chí bao quát nhất của việc dạy và học ở đại học, mọi nội dung và phương pháp dạy và học đều bắt đầu từ đây. Chẳng hạn, chương trình đào tạo đại học chú trọng kiến thức nền tảng chứ không phải kiến thức về một quy trình cụ thể, vì kiến thức nền tảng tạo cho sinh viên một cái nền vững chắc để tiếp tục học những thứ cụ thể khác. Do đó, yêu cầu của đổi mới phương pháp dạy học đại học là trang bị kiến thức nền tảng, kỹ năng cơ bản và dạy cách học cho sinh viên, tạo cho họ khả năng, thói quen và niềm say mê học tập suốt đời.

Tiêu chí dạy cách học, học cách học có cơ sở khoa học từ công trình khoa học của nhà giáo dục Mỹ - Robert J. Marzano. Ông là người đề xuất tư tưởng dạy học hiện đại lấy học sinh làm trung tâm, đã được nhiều nước vận dụng và đạt hiệu quả giáo dục cao. Marzano đã đề ra 5 định hướng đan xen trong dạy học là: 1. Thái độ và sự nhận thức tích cực về việc học; 2. Thu nhận và tổng hợp kiến thức; 3. Mở rộng và tinh lọc kiến thức; 4. Sử dụng kiến thức có hiệu quả; 5. Hình thành thói quen tư duy tích cực. Mỗi giảng viên cần lấy 5 định hướng trên làm kim chỉ nam cho tiêu chí dạy cách học, học cách học để lựa chọn các phương pháp dạy học phù hợp, hiệu quả cao.

Trong thực hiện tiêu chí này, giảng viên cần thực hiện các phương pháp dạy học có hiệu quả về bồi dưỡng cho sinh viên cách tự rèn luyện phát triển các thói quen tư duy cần thiết để nâng cao hiệu quả học tập. Đó là: 1. Tư duy tự điều chỉnh; 2. Tư duy phê phán; 3. Tư duy sáng tạo.

+ Tiêu chí về phẩm chất cần phát huy: Tính chủ động của người học.

Đây là một tiêu chí quan trọng, vì việc học tập thực chất có tính cá nhân. Xuất phát từ quan điểm lấy người học làm trung tâm thì nguyên tắc quan trọng nhất là phát huy tính chủ động của người học. Giảng viên cần nhận thức rằng sinh viên là người đi học, chứ không phải là người được dạy, để từ đó quan tâm đến việc thực hiện các phương pháp dạy học có hiệu quả phát huy cao độ tính chủ động trong học tập của sinh viên. Giảng viên cần thường xuyên khuyến khích tính chủ động suy nghĩ của sinh viên. Có khẩu hiệu khá hay phổ biến ở các trường học ở nước Mỹ: không có ý tưởng nào là kỳ khôi; không có câu hỏi nào là ngu ngốc.

+ Tiêu chí về công cụ cần khai thác triệt để: Phương tiện công nghệ thông tin.

Theo tinh thần Chỉ thị số 29 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phương tiện công nghệ thông tin được xác định là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập ở tất cả các môn học. Do đó, khi giảng viên thực hiện bất kỳ phương pháp dạy học nào cũng đều phải sử dụng có hiệu quả cao phương tiện công nghệ thông tin hỗ trợ, nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Coi trọng việc bồi dưỡng khả năng thực hành kiến thức cho sinh viên

Trong chất lượng dạy học thì kiến thức lý thuyết sinh viên tiếp

thu được là nền tảng, nhưng cái quyết định chính là cái mà sinh viên làm được. Bởi vậy, giảng viên cần tăng cường thực hiện các phương pháp dạy học có hiệu quả nâng cao khả năng thực hành kiến thức của sinh viên. Qua đó, giúp sinh viên tự khẳng định mình bằng kết quả thực hành kiến thức đã được giảng viên giao trong quá trình học tập.

- Giảng viên cần chủ động tổ chức lấy ý kiến đánh giá của sinh viên

Một trong các hoạt động... (Xem tiếp trang 41)



PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH - CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG:

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỂ PHỤC VỤ NHÂN DÂN TỐT HƠN

PHAM KHẮC LỊCH*

Đẩy mạnh cải cách hành chính là một nội dung quan trọng trong chương trình cải cách ở các cơ quan Nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do vậy, việc thực hiện cải cách hành chính trong công tác hành chính Nhà nước là một yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao quyền hạn, trách nhiệm và hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước. Với nhận thức đó, ngày 30/8/2007, Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang đã xây dựng Kế hoạch số 47/KH-UBND về việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục hành chính, Công an tỉnh Kiên Giang đã chủ động xây dựng Đề án số 504/ĐA-CAT-PV11 về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa trong ngành Công an tỉnh Kiên Giang. Ngày 14/6/2010, Công an tỉnh Kiên Giang đã hoàn thành Đề án, trình UBND tỉnh phê duyệt. Ngày 02/7/2010, UBND tỉnh Kiên Giang cũng đã ban hành Quyết định số 1492/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án trên.

Trong 6 lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính của lực lượng Công an tỉnh Kiên Giang có 29 bộ thủ tục. Trong đó, lĩnh vực PCCC có 6 bộ thủ tục, bao gồm: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC; thủ tục kiểm tra thi công về PCCC; thủ tục nghiệm thu về PCCC; thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC; thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ và thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp.

Mục tiêu, yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn tỉnh được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Kiên Giang xác định là: Tiếp tục cải tiến, đơn giản hóa thủ tục hành chính về PCCC theo hướng không gây phiền hà, sách nhiễu,

tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các cơ quan, tổ chức và công dân nhưng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, giúp thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC và phục vụ hiệu quả các yêu cầu nghiệp vụ của lực lượng Công an.

Nguyên tắc cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn tỉnh được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Kiên Giang xác định là: Niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục về PCCC (các loại giấy tờ, biểu mẫu) và quy trình, thời gian giải quyết công việc, phí và lệ phí theo quy định để các cơ quan, tổ chức, công dân biết và thực hiện thuận lợi. Các loại thủ tục hành chính về PCCC phải đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, đảm bảo tiếp nhận và giải quyết công việc cho tổ chức, công dân một cách nhanh chóng, thuận tiện, đúng quy định của pháp luật.

Để thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức, bố trí bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính gồm 3 cán bộ thuộc Đội Tham mưu do đồng chí Đội trưởng làm Tổ trưởng và 2 tổ viên là cán bộ thuộc Đội. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm nhận hồ sơ, viết phiếu hẹn tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho các bộ phận chuyên môn giải quyết, chuyển trả kết quả giải quyết công việc cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Kiên Giang đã nghiên cứu, tính toán rút ngắn một lượng lớn thời gian thẩm duyệt, cấp giấy phép so với quy định tại Nghị định số 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ đối với 6 thủ tục trên, đồng thời không thu lệ phí của bất kỳ

*Trung úy, Cán bộ Phòng Xây dựng lực lượng,
Trường Đại học PCCC

thủ tục nào. Cụ thể:

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC, thời gian giải quyết là: 10 ngày làm việc đối với chấp thuận địa điểm (giảm 10 ngày); 25 ngày làm việc đối với thiết kế kỹ thuật công trình nhóm A (giảm 5 ngày); 15 ngày làm việc đối với công trình thuộc nhóm B, C (giảm 5 ngày). Thủ tục kiểm tra thi công về PCCC được giải quyết ngay trong ngày làm việc. Thủ tục nghiệm thu về PCCC, thời gian giải quyết là 7 ngày làm việc. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC, thời gian giải quyết là 5 ngày làm việc (giảm 2 ngày). Thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy nổ, thời gian giải quyết là 1 ngày làm việc (giảm 2 ngày). Thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, thời gian giải quyết là 1 ngày làm việc (giảm 3 ngày).

Qua một năm thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC theo Đề án, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Kiên Giang đã được các cơ quan, tổ chức và công dân đánh giá rất cao. Những người đến thực hiện thủ tục về PCCC đều nhận xét, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Kiên Giang đã sắp xếp, bố trí nơi làm việc rất thuận tiện, phân công cán bộ có năng lực, trình độ tiếp dân, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, giải quyết có hiệu quả các thủ tục hành chính về PCCC. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đã hướng dẫn cụ thể, tận tình cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân những yêu cầu về hồ sơ, thủ tục cần thiết, không phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Qua đó, hình ảnh người cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH đã trở nên thân thiện hơn rất nhiều trong con mắt của quần chúng nhân dân.

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-BCA-X11 ngày 01/3/2011 của Bộ Công an về việc tổ chức thực hiện cuộc vận động “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh Kiên Giang đang tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc cuộc vận động trên. Đồng thời tiếp tục quan tâm, chỉ đạo mạnh mẽ trong việc thực hiện có hiệu quả nội dung cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC. Hiện tại, Phòng cũng đang tích cực nghiên cứu, tổng kết rút kinh nghiệm một năm thực hiện cải cách thủ tục hành chính về PCCC trên địa bàn tỉnh để tìm ra những tồn tại, hạn chế và đề ra phương hướng, biện pháp nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính về PCCC trong thời gian tới. ■



An toàn PCCC ở Đà Nẵng:

Kiểm tra đầu vi phạm đó

BÙI NGỌC PHÚ*

Những năm qua, nhờ sự chủ động trong công tác phòng cháy của lực lượng chức năng nên trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng không để xảy ra cháy lớn, cháy lan, gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Song, trên thực tế cho thấy, nhiều cơ quan, doanh nghiệp (CQ, DN) vẫn còn chủ quan, lơ là trong công tác này, nhất là việc đầu tư phương tiện và con người cho công tác PCCC.

Vi phạm tràn lan

Vừa qua, Đoàn Thanh tra Bộ Công an đã tổ chức đợt thanh tra, kiểm tra công tác PCCC trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng. Kết quả kiểm tra cho thấy, đa số các CQ, DN đều có những vi phạm quy định về an toàn PCCC. Theo Đại tá Lê Ngọc Hai - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC, các vi phạm chủ yếu của CQ, DN là: Không thực hiện về quy định thẩm duyệt, nghiệm thu đối với hạng mục công trình thuộc diện phải

thiết kế về PCCC đã đưa vào sử dụng; việc xây lắp đặt buồng cầu thang thoát nạn, lối đi và cửa thoát nạn không đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn; bố trí sắp xếp hàng hóa vật tư cản trở lối thoát nạn. Đặc biệt, nhiều DN lớn, CQ Nhà nước chưa thành lập đội PCCC chuyên trách, chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp và chưa huấn luyện đủ nội dung và thời gian để cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ Ban chỉ huy và đội viên PCCC. Nhiều

nơi chưa xây dựng phương án chữa cháy và thực tập phương án chữa cháy; trang bị dụng cụ PCCC chưa đầy đủ. Ngoài ra, lãnh đạo một số cơ sở chưa thực hiện trách nhiệm kiểm tra, thực hiện kiến nghị kiểm tra chậm, chưa đầy đủ...

Đoàn Thanh tra đã yêu cầu Sở Cảnh sát PCCC Thành phố Đà Nẵng lập biên bản xử phạt hành chính nhiều cơ sở doanh nghiệp. Điển hình như xử phạt vi

*Phóng viên Báo Đà Nẵng

phạm hành chính 8,5 triệu đồng đối với Siêu thị Big C; xử phạt 12,5 triệu đồng và tạm đình chỉ Trưởng Mầm non Bông Sen (phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu); xử phạt 20 triệu đồng đối với Công ty Cổ phần Keyhinge Toys Việt Nam (khu công nghiệp Hòa Khánh).

Riêng Phòng Cảnh sát PCCC và Cứu hộ cứu nạn (CHCN) quận Hải Châu vừa tiến hành kiểm tra 22 nhà hàng tiệc cưới trên địa bàn quận Hải Châu và Thanh Khê cũng cho thấy 100% cơ sở vi phạm các lỗi nói trên. Đại tá Đặng Trí Nhứt - Trưởng phòng, cho biết: Hiện Phòng đang tiến hành kiểm tra các trường mầm non trên địa bàn 2 quận. Qua đợt kiểm tra, sẽ chấn chỉnh lại công tác PCCC, đồng thời nếu cơ sở nào vi phạm nghiêm trọng sẽ nghiêm khắc xử lý.

Nguyên nhân nào?

Đại tá Nguyễn Phong - Phó Giám đốc Sở trấn trở: Do cơ chế thị trường, hiện nay nhiều doanh nghiệp coi trọng đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế hơn là chú trọng đầu tư công tác PCCC. Hệ lụy là nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn ở các cơ sở này. Tuy nhiên, cũng theo

Đại tá Nguyễn Phong, việc dẫn đến tình trạng vi phạm tràn lan nói trên cũng bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân. Trước hết là một số văn bản pháp luật có liên quan đến PCCC có những điểm quy định chưa rõ ràng, chưa quán triệt đầy đủ quy định của Luật PCCC như quy định về nội dung, thủ tục thẩm định các dự án đầu tư và cấp phép xây dựng trong Nghị định số 12/2009/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Bên cạnh đó, các chế độ bồi dưỡng, bảo hiểm xã hội cho các đội viên dân phòng, đội PCCC cơ sở, chuyên ngành và chế độ quản lý, sử dụng tài chính đầu tư cho hoạt động PCCC chưa cụ thể, làm cho quá trình tổ chức thực hiện gặp khó khăn lúng túng. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trực tiếp của người đứng đầu các CQ, DN chưa toàn diện và thiếu kiên quyết. Nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC còn hạn chế, nhất là việc mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ cho quá trình chữa cháy. Tuy nhiên, cũng phải thừa nhận rằng công tác kiểm tra của lực lượng chức năng chưa được thường xuyên và toàn diện nên chưa kịp thời phát hiện

hết những tồn tại của cơ sở; công tác xử lý vi phạm về công tác PCCC chưa kiên quyết, còn nể nang làm hạn chế tác dụng răn đe, chấn chỉnh

Để khắc phục tình trạng vi phạm nói trên, theo Đại tá Lê Ngọc Hai cần tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn PCCC. Trước hết, cần đề cao công tác tuyên truyền đến những người đứng đầu CQ, DN hiểu rõ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC. Tăng cường công tác thanh-kiểm tra, nhất là ở các doanh nghiệp có nguy cơ cháy cao như khách sạn, siêu thị, chợ, các doanh nghiệp may mặc, hóa chất, trường mầm non. Qua đó, chỉ đạo CQ, DN mua sắm phương tiện hiện đại, thành lập, củng cố lực lượng chữa cháy tại chỗ và huấn luyện cho lực lượng này có đủ khả năng sẵn sàng ứng phó khi có sự cố cháy nổ xảy ra. Nếu doanh nghiệp nào sai phạm, sẽ kiên quyết xử lý nghiêm nhằm răn đe. Khi nào người đứng đầu cơ sở doanh nghiệp ý thức được nhiệm vụ PCCC, khi đó tình trạng cháy nổ mới được hạn chế, Đại tá Lê Ngọc Hai nói. ■



CÔNG TÁC QUẢN LÝ VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

PHAM XUÂN THU*
TRẦN XUÂN HIẾU**

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Nghệ An liên tiếp xảy ra 2 vụ sập hầm tại huyện Tương Dương làm chết 13 người. Đây là hồi chuông cảnh báo đối với các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN), đồng thời cũng là cảnh báo đối với công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Nghệ An là tỉnh có nhiều đồi núi đặc biệt địa hình thuận lợi cho việc khai thác đá nên có nhiều dự án, công trình lớn được triển khai và tiếp tục thi công như: các công trình thủy điện (Bản Vẽ, Khe Bốc, Hủa Na...); các nhà máy xi măng lớn (Hoàng Mai, Bỉm Sơn, Tân Thắng...); nhiều dự án mở đường; khai thác thăm dò khoáng sản, đã xây dựng ... Vì vậy, nhu cầu cung ứng, sử dụng VLNCN liên tục tăng.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Nghệ An có 176 cơ sở cung ứng, sử dụng VLNCN (có hồ sơ quản lý tại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH). Có 131 kho bảo quản VLNCN (2 kho cung ứng và 129 kho tiêu thụ). Địa bàn trọng điểm có nhiều cơ sở sử dụng VLNCN là: Quý Hợp (50 cơ sở), Quỳnh Lưu (21 cơ sở), Quế Phong (17 cơ sở), Tương Dương (13 cơ sở)...

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Nghệ An đã triển khai thực hiện các văn bản, quy phạm pháp luật như: Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về VLNCN; Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ; Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02: 2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy VLNCN cho các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh Nghệ

An; hướng dẫn thực hiện Thông tư số 35/2010/TT-BCA ngày 11/10/2010 của Bộ Công an quy định về cấp giấy phép vận chuyển VLNCN và hàng nguy hiểm. Tham mưu cho lãnh đạo Công an tỉnh có Kế hoạch số 19/KH-CAT (PC23) ngày 27/4/2010 và trực tiếp tổ chức 2 lớp tập huấn về các quy định, quy chuẩn của Nhà nước môi ban hành và nghiệp vụ an toàn cháy, nổ trong quản lý VLNCN cho các cơ sở kinh doanh cung ứng, vận chuyển và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Nghệ An (từ ngày 13/5/2010 đến ngày 22/5/2010), có 252 người đại diện cho 166 đơn vị, doanh nghiệp tham dự. Gửi 20 công văn kiến nghị, trả lời, hướng dẫn cơ sở thực hiện các điều kiện an toàn quản lý, hủy và sử dụng VLNCN. Phối hợp với các báo, đài phát thanh truyền hình tỉnh Nghệ An đăng tải 12 tin bài, xây dựng 2 phòng sự chuyên đề tuyên truyền về công tác quản lý VLNCN tại các địa bàn trọng điểm.

Ngoài ra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất 3 đợt trên các địa bàn, cơ sở bảo quản, sử dụng VLNCN. Lập 358 biên bản kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, an toàn VLNCN. Lập 56 biên bản vi phạm hành chính đối với các tổ chức và cá nhân vi phạm quy định về công tác PCCC và quản lý VLNCN. Tạm đình chỉ hoạt

động 3 cơ sở, phạt tiền 56 trường hợp, nộp kho bạc Nhà nước số tiền trên 140 triệu đồng. Tham gia Đoàn thanh tra vũ khí, VLN, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Nghệ An do Thanh tra Công an tỉnh chủ trì từ ngày 20/8/2010 đến ngày 20/9/2010.

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với các đơn vị chức năng điều tra xử lý các vụ mất VLNCN tại kho tiêu thụ. Ngoài ra, Công an các đơn vị, địa phương thông qua công tác tuần tra kiểm soát, kiểm tra đã bắt giữ và khởi tố điều tra 16 vụ, 28 đối tượng liên quan đến vận chuyển, sử dụng VLNCN trái phép.

Tuy nhiên, do công tác quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh còn nhiều vấn đề bất cập, công tác quản lý nhiều lúc chưa được quan tâm đúng mức nên đã xảy ra các vụ vi phạm như: Vụ mất vật liệu nổ tại huyện Nghi Lộc mới đây, hay 2 vụ nổ liên tiếp xảy ra (một vụ ở Thủy điện Bản Vẽ và một vụ ở bãi khai thác vàng đều ở huyện Tương Dương) đã lấy đi mạng sống của 13 con người đã làm cho dư luận vô cùng hoang mang lo lắng.

Việc chấp hành các quy định về an toàn phòng cháy, phòng nổ trong bảo quản VLNCN tại một số cơ sở còn thiếu sót, sơ hở như: sắp xếp VLNCN trong kho chưa đảm bảo theo quy định; bảo quản VLNCN trong kho vượt quá trữ

*Thượng úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

**Trung úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

lượng cho phép; một số kho VLNCN hàng rào bảo vệ không đảm bảo, xung quanh kho không phát quang cây, cỏ nguy hiểm cháy lan từ ngoài vào; nhiều cơ sở chưa lập lý lịch kho VLNCN, hồ sơ quản lý công tác PCCC chưa đảm bảo theo quy định; có cơ sở chưa lập phương án hoặc chưa phê duyệt phương án phòng cháy, nổ cho kho bảo quản VLNCN; không kiểm tra điện trở định kỳ, không có biển cấm, tổ chức bảo vệ kho chưa đảm bảo; một số cơ sở khi ngừng hoạt động VLNCN không thông báo cho cơ quan chức năng theo quy định.

Công tác quản lý, sử dụng VLNCN tại một số cơ sở chấp hành chưa nghiêm: Bảo quản VLNCN không đúng nơi quy định; một số cơ sở bảo quản, sử dụng thuốc nổ quá hạn; đặc biệt không tổ chức trực tại kho 24/24 giờ theo quy định để kẻ gian lấy cắp VLNCN. Cụ thể: ngày 26/6/2010 ở huyện Quế Phong tại kho của Công ty Hòa Hiệp mất 120kg thuốc nổ và 1.050 kíp điện, ngày 06/11/2010 ở

huyện Quý Hợp tại kho Công ty Cổ phần khai thác và xuất nhập khẩu khoáng sản Thiên Long mất 7.625 kíp điện, ngày 16/7/2010 ở huyện Nghĩa Đàn tại kho của Công ty Cổ phần Bắc Nghệ An mất 3.000 kíp đốt và 3.000m dây cháy chậm.

Công tác vận chuyển VLNCN còn vi phạm quy định như: vận chuyển số lượng VLNCN không đúng số lượng ghi trong giấy phép; việc vận chuyển VLNCN từ kho đến nơi tiêu thụ nhiều cơ sở sử dụng xe máy.

Công tác kiểm tra an toàn phòng chống cháy, nổ của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ đạt 2/3 số lượt định kỳ theo quy định; công tác nắm tình hình biến động của cơ sở ở một số địa bàn còn hạn chế nhất là đối với những cơ sở hoạt động ở miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Nhằm đưa công tác quản lý VLNCN từng bước đạt hiệu quả tốt, hạn chế thấp nhất những sự cố đau lòng xảy ra, trong thời gian tới, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Nghệ An cũng như các địa phương khác cần tập trung thực hiện tốt một số mặt công tác sau đây:

Cần tăng cường công tác kiểm tra, quản lý VLNCN tại khai trường vì đây là thời điểm sơ hở của doanh nghiệp dễ bị thất thoát và vi phạm quy trình an toàn khi sử dụng VLNCN.

Tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác điều tra, xử lý hành chính các vụ vi phạm để mất VLNCN và vi phạm hành chính về bảo quản, sử dụng VLNCN khi cơ quan an ninh điều tra, khởi tố nhưng không truy tố các đối tượng.

Các cơ quan quản lý Nhà nước (Sở Công thương, Sở Tài nguyên môi trường, Quân đội, Công an địa phương) cần có sự thống nhất, đồng bộ các biện pháp quản lý VLNCN, tránh sự chồng chéo trong công tác quản lý, đảm bảo điều kiện ổn định cho hoạt động phát triển kinh tế, xã hội.

Tăng cường công tác tuyên truyền về quản lý sử dụng VLNCN trong toàn tỉnh, đặc biệt đối với các doanh nghiệp có liên quan đến công tác quản lý VLNCN. ■



VAI TRÒ CỦA HỘ GIA ĐÌNH TRONG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC

HOÀNG HÀ TRUNG*

Theo thống kê, ở Việt Nam trung bình mỗi năm có khoảng 60% số vụ cháy xảy ra trong các hộ gia đình, gây thiệt hại nặng nề về tài sản, cả về số người chết và bị thương. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến cháy xảy ra ở các hộ gia đình, trong đó chủ yếu là do sơ suất bất cẩn, sự cố thiết bị điện của gia đình và những nguyên nhân này đều bắt nguồn từ việc còn thiếu ý thức trong công tác đảm an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC).



Mỗi gia đình là tế bào của xã hội nên trong công tác đảm bảo an toàn PCCC gia đình có vai trò vô cùng quan trọng. Thành viên trong gia đình là những người đầu tiên phát hiện cháy xảy ra và cũng là những người đầu tiên sử dụng các phương tiện khác nhau dập tắt đám cháy. Chính bởi vai trò quan trọng của quần chúng nhân dân nói chung, của hộ gia đình nói riêng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC nên trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã rất coi trọng vai trò của lực lượng này. Ngày 29/6/2001, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa X đã thông qua Luật PCCC. Điều 4, Luật PCCC quy định: “Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC. Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ”; Điều 5, Luật PCCC quy định: “PCCC

là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Luật cũng quy định ngày 4/10 hằng năm là “Ngày Toàn dân PCCC” để ghi nhận đồng thời cũng chính là giao trách nhiệm cho quần chúng nhân dân thực hiện tốt công tác PCCC. Điều đó đã đẩy mạnh công tác PCCC, xây dựng phong trào quần chúng PCCC, làm tốt việc PCCC từ mỗi gia đình, thôn, ấp, bản, tổ dân phố góp phần làm giảm số vụ cháy xảy ra.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng phong trào quần chúng PCCC, trang bị kiến thức PCCC đến với mọi tầng lớp nhân dân, những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tiến hành nhiều biện pháp khác nhau để đưa kiến thức PCCC đến với

các hộ gia đình. Bằng cách làm cụ thể như chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC; chỉ rõ trách nhiệm, quyền lợi của hộ gia đình trong công tác PCCC; nghiên cứu, hướng dẫn các cấp, các ngành chính quyền địa phương hình thức, biện pháp đẩy mạnh phong trào quần chúng Bảo vệ an ninh Tổ quốc, trong đó có việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong công tác PCCC để gắn trách nhiệm của hộ gia đình vào công tác này. Nhân dịp “Tuần lễ Quốc gia An toàn lao động - Phòng chống cháy, nổ” vào tháng 3 hàng năm và “Ngày Toàn dân PCCC - 04/10 hàng năm”, lực lượng

*Đại úy, Đội trưởng Đội Kiểm tra, Phòng Cảnh sát PCCC Cầu Giấy, Sở Cảnh sát PCCC TP Hà Nội

Cảnh sát PCCC tổ chức các hoạt động sôi nổi, thiết thực như: tổ chức ngày hội “toàn dân học tập, tìm hiểu về công tác PCCC”; “gặp mặt điển hình tiên tiến về PCCC”; ra mắt các câu lạc bộ về PCCC; tổ chức cho các hộ gia đình ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC... nhằm tuyên truyền trực quan hình ảnh công tác PCCC và vai trò của hộ gia đình trong công tác đảm bảo an toàn PCCC. Các cơ quan thông tin đại chúng đã đăng phát các tin bài, phóng sự truyền hình về hộ gia đình điển hình tiên tiến trong công tác PCCC. Các hoạt động này đã làm chuyển biến cơ bản nhận thức của các hộ gia đình trong công tác PCCC nên trong khi nền kinh tế nước ta liên tục tăng trưởng, quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng lớn, số vụ cháy đã được kiểm chế, đặc biệt không để xảy ra những vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản trong các hộ gia đình.

Với những nỗ lực của lực lượng Cảnh sát PCCC và của các cơ quan chức năng, công tác PCCC đã và đang được từng hộ gia đình quan tâm thực hiện. Phần lớn hộ gia đình đã xác định được quyền lợi và nghĩa vụ trong việc thực hiện công tác PCCC; nhiều ngành, địa phương đã chủ động bố trí kinh phí, tổ chức hộ gia đình thực hiện công tác PCCC; hướng dẫn hộ gia đình tự phá dỡ, giải tỏa, tạo khoảng cách an toàn PCCC; xây cao cổng làng, thôn, làm đường cho xe chữa cháy tiếp cận khu dân cư. Nhiều khu dân cư còn đóng góp kinh phí mua sắm trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy, xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm quy định an toàn PCCC tại nơi sinh sống. Người dân tham gia tích cực vào các hoạt động PCCC với nhiều việc làm tốt, kinh nghiệm hay trong công tác PCCC như mô hình “cụm dân an toàn PCCC” của Hà Nội; “ấp an toàn PCCC” của Vĩnh Long, Kiên Giang; “gia đình kiểu mẫu về PCCC” của Thái Bình...Tuy điều kiện, hoàn cảnh thực tế mà ở mỗi nơi tổ chức khác nhau song ở tất cả các địa phương đều xác định tiêu chí của “gia đình văn hóa” là phải thực hiện tốt công tác PCCC. Trong phong trào Toàn dân PCCC đã xuất hiện nhiều tấm gương quần chúng điển hình như: anh Phạm Văn Tuấn ở Hà Nội, anh Nguyễn Thành Long ở Thành phố Hồ Chí Minh đã không quản hy sinh, dấn thân lao vào đám cháy, dập lửa, cứu người bị nạn trong đám cháy... Hành động dũng cảm đã gây xúc động mạnh mẽ trong dư luận báo chí và nhân dân, hướng mỗi

hộ gia đình luôn “chủ động phòng ngừa không để cháy, nổ xảy ra; sẵn sàng chữa cháy kịp thời, hiệu quả”.

Qua quá trình tuyên truyền vận động hộ gia đình thực hiện công tác PCCC cho thấy, bên cạnh những kết quả đã đạt được còn một số khó khăn, bất cập, đó là: một bộ phận hộ gia đình chưa thực sự tự giác trong việc thực hiện các quy định an toàn PCCC như sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt song không thực hiện việc kiểm soát. Ý thức chủ động trong công tác PCCC của hộ gia đình chưa cao, còn ỷ lại cho lực lượng Cảnh sát PCCC. Tổ trưởng tổ dân phố và những người có trách nhiệm ở địa phương chưa thực sự quan tâm tới công tác PCCC thể hiện ở việc thiếu kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành quy định an toàn PCCC, không khắc phục hoặc khắc phục không triệt để những thiếu sót trong công tác PCCC, chưa có hình thức xử lý đối với những người vi phạm, hộ gia đình vi phạm về PCCC trong phạm vi thôn, xóm, ấp, bản. Việc tổ chức và duy trì hoạt động cho lực lượng PCCC quần chúng, nhất là lực lượng dân phòng còn nhiều hạn chế, chưa đúng theo quy định của Luật PCCC. Do đó, lực lượng này chưa phối hợp đầy đủ, chưa tích cực hướng dẫn hộ gia đình thực hiện công tác PCCC. Về phía lực lượng Cảnh sát PCCC, biên chế cán bộ chuyên trách công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC của các địa phương còn thiếu nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác này. Để nâng cao hơn nữa trách nhiệm, vai trò của hộ gia đình trong công tác đảm bảo an toàn PCCC, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tiếp tục thực hiện các biện pháp sau:

Một là: Tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC để xuất UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cấp, các ngành củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC các cấp; chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức các đợt kiểm tra nghiệp vụ PCCC đối với lực lượng PCCC dân phòng; đánh giá thực trạng phong trào Toàn dân PCCC và thực trạng hộ gia đình tham gia công tác PCCC. Trên cơ sở thông tin thu thập được về tình hình và kết quả hộ gia đình tham gia thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC để có biện pháp nâng cao hiệu quả góp phần thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về PCCC.

Hai là: Đẩy mạnh công tác tuyên

truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC đến từng hộ gia đình, để mỗi hộ gia đình thấy được nguy cơ, nguyên nhân gây cháy và tác hại do cháy gây ra cũng như tác dụng của việc chủ động phòng ngừa không để cháy, nổ xảy ra. Trên cơ sở kết quả công tác tuyên truyền định hướng mỗi hộ gia đình chủ động thực hiện công tác PCCC như: trang bị phương tiện PCCC, các hộ gia đình đều có được “kế hoạch an toàn” cho gia đình mình, các hộ gia đình chủ động phòng ngừa những nguyên nhân làm phát sinh nguồn nhiệt dẫn tới xảy ra cháy. Với các hộ gia đình trong tổ dân phố, cụm dân cư cần tập hợp lại để xây dựng đội PCCC tình nguyện.

Ba là: Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền về trách nhiệm PCCC của hộ gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng. Biểu dương, khen thưởng kịp thời gương người tốt, việc tốt, gia đình gương mẫu trong phong trào quần chúng PCCC. Nhân rộng điển hình tiên tiến và nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào hộ gia đình đảm bảo an toàn PCCC. Xác định rõ tiêu chí hộ gia đình đảm bảo an toàn PCCC trong đánh giá các phong trào thi đua khác như: làng văn hóa, cụm dân cư an toàn...Việc tổ chức tuyên truyền các nội dung về vai trò của hộ gia đình trong công tác PCCC phải được tiến hành thường xuyên, đặc biệt là vào dịp 4/10, Tuần lễ Quốc gia An toàn lao động - Phòng chống cháy nổ và dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

Bốn là: Phân cấp nhiệm vụ và tăng cường biên chế cho Công an cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền PCCC theo quy định của Luật PCCC. Thực tiễn cho thấy công tác tuyên truyền PCCC nếu chỉ giao về các Phòng Cảnh sát PCCC sẽ là không sát sao, không đi hết được các khu dân cư, không đến được từng hộ gia đình. Để thực hiện được yêu cầu này, cần thiết phải giao nhiệm vụ tuyên truyền PCCC về cho Đội Công an phụ trách xã và Đội Quản lý Hành chính của Công an huyện vì hai đội nghiệp vụ này thực hiện các công tác chuyên môn gần dân nhất.

Năm là: Phối hợp cùng các đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh...các cấp tổ chức các hoạt động PCCC thiết thực trong đoàn viên, hội viên của mình để những người này phát huy hơn nữa vai trò chủ hộ gia đình của mình trong công tác PCCC. ■

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ:

ĐƠN VỊ XUẤT SẮC

SAU 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PCCC

ThS. VŨ HỮU CÂN*



Trường Đại học Sao Đỏ được thành lập theo Quyết định số 376/QĐ-TTg, ngày 24/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Trường Cao Đẳng Công nghiệp Sao Đỏ, cơ trụ sở tại phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Trường Đại học Sao Đỏ có bề dày thành tích 41 năm xây dựng và phát triển, đã đào tạo và cung cấp cho xã hội gần 80 ngàn công nhân kỹ thuật, kỹ thuật viên trung cấp, thợ cả, giảng viên dạy nghề, cử nhân cao đẳng có chất lượng cao, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước.

Trường Đại học Sao Đỏ có 2 cơ sở đào tạo với tổng diện tích 26,7ha, hiện đang đào tạo 12 ngành trình độ Đại học, 16 ngành trình độ Cao đẳng, quy mô đào tạo trên 15.500 học sinh, sinh viên với trên 500 cán bộ, giảng viên, 100% giảng viên, giáo viên có trình độ Đại học và trên Đại học, trong đó có 38 Tiến sỹ (kể cả Giáo

sư và Phó Giáo sư, Tiến sỹ thỉnh giảng), 25 Nghiên cứu sinh và 239 Thạc sỹ.

Cơ sở 1 có diện tích 4,7ha, cơ sở 2 là 22ha với tổng mức đầu tư cơ sở 2 được duyệt năm 2005 là 434 tỷ đồng, giai đoạn 1 tổng mức đầu tư 125 tỷ, đã hoàn thành xây dựng dự án giai đoạn 1, đang triển khai xây dựng dự án giai đoạn 2; Tổng diện tích xây dựng cơ sở 2 là 32.725m² gồm: 169 phòng học lý thuyết với diện tích 15.952m², 45 xưởng thực hành với diện tích 5.360m², 22 phòng thí nghiệm 1.384m²; thư viện 600 chỗ đọc và 2 phòng truy cập Internet 126 chỗ và phần mềm quản lý Libol 6.0, 7 phòng ứng dụng công nghệ thông tin với diện tích 528m²... Các phòng học lý thuyết được trang bị máy chiếu đa năng, màn hình 50inch; Phòng thí nghiệm và xưởng thực hành với các thiết bị tiên tiến như: mài, máy

tiện CNC, Trung tâm gia công đứng CNC, máy cắt Plazma, máy hàn MAG, MIG, TIG, máy hàn điểm, Robot hàn, hệ thống phun xăng điện tử, hệ thống phanh ABS, hệ thống chiếu sáng, hệ thống đánh lửa tự động; các thiết bị điều khiển kết nối máy tính; PLC, vi xử lý, dây chuyền lắp ráp bản mạch điện tử trị giá hơn 10 tỷ đồng

Phòng thí nghiệm và xưởng thực hành được trang bị các thiết bị với quy mô sản xuất như xí nghiệp, doanh nghiệp sản xuất, hoạt động đào tạo của trường thường xuyên làm việc trong môi trường có điện cao thế, xăng dầu, hóa chất, khí oxy, khí gas, vải may mặc, nhựa, ngọn lửa máy cắt khí gas, lửa hàn là những yếu tố tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ gây hiểm họa cho nhà trường và xã hội. Vì vậy, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường luôn xác định: Thực hiện tốt Luật Phòng cháy chữa cháy, không để xảy ra cháy, nổ là một nhiệm vụ quan trọng để duy trì các hoạt động của nhà trường.

Trong những năm qua, Trường Đại học Sao Đỏ đã có nhiều giải pháp thiết thực đảm bảo công tác an toàn và PCCC. Đó là:

Đã tăng cường công tác tuyên truyền về phòng cháy, giáo dục ý thức chấp hành nội quy, quy chế và phòng cháy trong cán bộ, giảng viên. Trường Đại học Sao Đỏ luôn luôn xác định, PCCC là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình tổ chức các hoạt động đào tạo, không để cháy, nổ, đơn vị an toàn thì mọi hoạt động của trường mới được duy trì, đảm bảo kế hoạch đào tạo và an ninh chính trị. Trường đã mời lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Hải Dương phổ biến Luật

*Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Trường Đại học Sao Đỏ

PCCC và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy cho 100% cán bộ, giáo viên của Trường. Trong chương trình đào tạo học sinh, sinh viên thực hành thí nghiệm và thực tập tại xưởng thực hành có 01 bài học Nội quy về an toàn PCCC, được kiểm tra và viết cam kết. Trường đã phổ biến Luật PCCC và nội quy, quy chế về đào tạo, về công tác an toàn (từ 2001 đến tháng 5/2011) cho 39.076 học sinh, sinh viên và 539 công nhân viên. Thường xuyên giáo dục ý thức trách nhiệm của mọi người trong việc chấp hành các quy trình, quy phạm về an toàn và các nội quy đã ban hành, duy trì nề nếp phát thanh nội bộ, biểu dương gương người tốt việc tốt, phát động viết tin bài về an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ. Tổ chức nhiều cuộc thi tìm hiểu về luật như: Luật An toàn giao thông, Luật Phòng chống ma túy. Năm 2011, nhà trường đã tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật Phòng cháy chữa cháy, toàn trường có 9.861 bài dự thi, trong đó 265 bài tập thể. Tham dự thi viết tìm hiểu Luật Phòng cháy chữa cháy do tỉnh Hải Dương tổ chức, Trường đạt 01 giải Xuất sắc, 01 giải Nhất, 02 giải Khuyến khích và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tặng Bằng khen đã giúp cho mọi người nâng cao nhận thức và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ.

Đã tổ chức tuyên truyền trên 15 pano, 45 khẩu hiệu trên bảng đèn LED về công tác phòng chống cháy, nổ, hưởng ứng ngày Môi trường, ngày Toàn dân PCCC theo kế hoạch hàng năm, duy trì nề nếp phát thanh nội bộ 1 tuần 4 buổi, tuyên truyền về các Luật PCCC, gương người tốt việc tốt.

Các công trình xây dựng của trường được thẩm định và phê duyệt về PCCC theo đúng quy định. Nhà trường có hệ thống đường giao thông đổ bê tông và đổ nhựa, có 03 cổng chính đảm bảo cho đi lại, cho xe tải, xe chữa cháy ứng cứu kịp thời khi có hỏa hoạn xảy ra. 100% phòng học và xưởng thực hành được treo nội quy, tiêu lệnh phòng cháy, sơ đồ PCCC và các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo cho công tác an toàn khi có cháy, nổ. Hệ thống điện trong nhà trường được thiết kế thay toàn bộ hệ thống dây điện trần bằng cáp bọc cao su, lắp đặt và sửa chữa bảo dưỡng theo đúng tiêu chuẩn về an toàn phòng chống cháy, nổ. Các công trình xây dựng

được lắp họng nước chữa cháy, trang bị bình bột và dụng cụ PCCC, nhà và máy móc thiết bị đều được lắp đặt hệ thống chống sét và theo đúng tiêu chuẩn. Hàng năm, nhà trường đầu tư mua bổ sung bình bột và dụng cụ phục vụ cho công tác PCCC trên 20 triệu đồng. Trong 10 năm qua, nhà trường đã đầu tư thay toàn bộ hệ thống điện với số kinh phí 550 triệu đồng, đầu tư đường giao thông nội bộ cơ sở 1 số tiền 2,5 tỷ đồng, đầu tư đường giao thông nội bộ cơ sở 2 với kinh phí 4,2 tỷ đồng. 100% giáo viên và học sinh, sinh viên được trang bị bảo hộ lao động phục vụ cho quá trình thực tập và sản xuất với kinh phí gần 1 tỷ đồng/năm.

Nhà trường đã tổ chức xây dựng lực lượng PCCC và lực lượng làm công tác an toàn, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo công tác an toàn. Đã thành lập Ban Chỉ đạo PCCC và thành lập 10 Đội PCCC trong nhà trường. Lực lượng thường trực PCCC gồm 94 đồng chí, trong đó lấy lực lượng bảo vệ là đội thường trực PCCC, được tổ chức huấn luyện về phòng cháy và vệ sinh an toàn. Nhà trường giao cho lực lượng tự vệ, lực lượng thanh niên xung kích an ninh, Hội cựu chiến binh có nhiệm vụ phối hợp tác chiến khi có hỏa hoạn xảy ra.

Ban An toàn PCCC đã tổ chức chấm điểm xếp loại thi đua theo phiếu chấm điểm, các đơn vị duy trì Tổng vệ sinh môi trường và kiểm tra đánh giá vào thứ 6 hàng tuần. Kết quả báo cáo theo giao ban tuần, qua đó nhà trường xem xét và

xử lý kịp thời, đã có tác dụng tốt đảm bảo an toàn. Hàng quý, hàng năm đánh giá kết quả về việc thực hiện công tác an toàn PCCC và triển khai cho kế hoạch cho đợt tiếp theo. Duy trì thanh kiểm tra an toàn các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy, nổ như: kho sách thư viện, kho giáo trình, giấy in, kho vải và các linh kiện ngành may, giấy da, kho hóa chất, kho xăng, dầu, kho chứa ôxy và khí gas công nghiệp.

Với sự tham gia đóng góp của mọi thành viên trong nhà trường, trong 10 năm qua để xây dựng nhà trường từ Trường Trung cấp chuyên nghiệp, thành Trường Cao đẳng và trở thành Trường Đại học, Trường Đại học Sao Đỏ đã và đang không ngừng khẳng định chất lượng đào tạo với những bước tiến vững chắc để trở thành một trung tâm giáo dục và đào tạo có uy tín, chủ động hội nhập giáo dục trong nước và khu vực. Tổng kết 10 năm (2001-2011) thực hiện Luật PCCC của Trường Đại học Sao Đỏ, nhà trường luôn đảm bảo an toàn, không có cháy, nổ; cán bộ giảng viên, công nhân viên chức và học sinh, sinh viên cư trú tại các khu phố, khu dân cư thuộc thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã thực hiện tốt công tác PCCC, góp phần giữ vững an ninh, chính trị trên địa bàn; Nhà trường 5 lần đạt giải Nhất, Nhì Hội thao PCCC và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương tặng Bằng khen, được Bộ Công an tặng 06 Cờ Đơn vị thi đua xuất sắc phong trào quần chúng Bảo vệ An ninh Tổ quốc. ■



NGƯỜI TRỒNG CÂY TRÊN ĐẤT GÁO GIỒNG

THẢO NGUYỄN

Từ một vùng đất phèn chua được biết đến là chốn u linh nê địa với nỗi ám ảnh của: “Muối kêu như sáo thổi, đũa lội tựa bánh canh, cỏ mọc thành tinh, rắn đồng biết gáy”, sự khắc nghiệt của thiên nhiên làm cho người ta không dám hy vọng, sẽ có một ngày nào đó con người có thể nhìn thấy được tương lai trên đất Gáo Giồng. Nhưng những người thanh niên xung phong của huyện Cao Lãnh đã tiến công vào đồng Tháp Mười, cải tạo vùng đất Gáo Giồng, xây dựng kinh tế. Trong số các thanh niên xung phong ngày ấy có một người tên là Trần Thành Công với tên gọi quen thuộc, triu mến - Ba Công.

Đó là tên gọi thân mật mà tập thể cán bộ, nhân viên Khu du lịch sinh thái rừng tràm Gáo Giồng, Cao Lãnh, Đồng Tháp dành cho anh Trưởng Ban Quản lý của khu du lịch. Bởi anh là một trong những người đầu tiên lấn lộn, vất vả để biến cảnh đồng hoang vắng năm xưa thành khu du lịch sinh thái hấp dẫn nhất Đồng Tháp Mười.

Là con thứ hai trong một gia đình có 5 anh em, năm 20 tuổi, anh tham gia công tác tại Huyện Đoàn Cao Lãnh. Trước đây, nơi này là vùng đất hoang vu, khắc nghiệt, chỉ có cỏ năn, lúa trời, muối, đũa, vắt, cà, chim và rắn, chuột. Chẳng thể mà, một thời Đồng Tháp Mười nổi tiếng với câu ca: “Muối kêu như sáo thổi, đũa lội tựa bánh canh, cỏ mọc thành tinh, rắn đồng biết gáy”. Mùa khô, đất nứt nẻ như ô cở tường; mùa xuống, nước dầy phèn, đường giao thông, nước sinh hoạt không có, phải dùng xe trâu vận chuyển hàng chục cây số. Cây lúa sạ được hơn một tuần đang lên xanh tốt, bỗng vài ngày sau bị đổ đầu, đem phân rải xuống thì từ từ lại tàn rồi chết sạch. Đến mùa nước nổi, phải dùng xuống nhỏ kết thành bè để làm nhà tạm.

Cuối năm 1985, UBND huyện Cao Lãnh quyết định thành lập

lực lượng thanh niên xung phong, anh được điều động sang làm Chỉ huy trưởng lực lượng Thanh niên xung phong Tiểu đoàn 705 với nhiệm vụ tiến quân vào khai thác Đồng Tháp Mười. Bằng nhiệt huyết của tuổi trẻ, anh đã cùng hàng trăm thanh niên xung phong bắt tay vào đào kênh, xẻ rạch, làm thủy lợi nội đồng để tháo chua rửa phèn, đào đắp lộ giao thông, làm cầu, đặt cống, lên liếp trồng tràm. Những mầm sống đầu tiên cũng hề lộ và vươn lên, dần dần biến thành rừng tràm xanh ngút ngàn, nhiều loài động vật hoang dã lũ lượt kéo nhau về sinh sống, hình thành cảnh quan môi trường sinh thái độc đáo. Năm 2001, Ban Quản lý rừng tràm Gáo Giồng được thành lập, anh được giao làm trưởng ban.

“Bảo vệ rừng phải bắt đầu từ dân”. Bắt nguồn từ suy nghĩ này, để bảo vệ và phát triển tốt cảnh quan, môi trường Khu du lịch Gáo Giồng, anh cùng tập thể Ban Quản lý luôn chú trọng tuyên truyền, vận động bà con bảo vệ rừng và động vật hoang dã, cho bà con hưởng lợi từ rừng bằng cách tỉa tràm về làm chất đốt hoặc bán củi cải thiện đời sống. Hàng năm, anh đều có chủ trương trích quỹ phúc lợi để xây dựng nhà tình thương, phát gạo, khám

bệnh, phát thuốc miễn phí và cho hộ nghèo mượn vốn sản xuất kinh doanh, làm đường giao thông nông thôn...

Ngày nay, toàn khu du lịch sinh thái Gáo Giồng hiện có gần 1.700ha rừng tràm, trong đó có khoảng 40ha là nơi trú ngụ của hơn 15 loài chim nước, hàng chục loài cá nước ngọt cùng nhiều loại lưỡng cư, bò sát khác... Nguồn thủy sản tại khu rừng tràm Gáo Giồng rất phong phú và đa dạng. Đến khu du lịch sinh thái Gáo Giồng, bất chợt một thoáng như mơ, như thực, trước cảnh bao la ẩn hiện của đất trời Đồng Tháp mênh mông nước, những cánh chim chấp chới, nhẹ nhàng như những áng mây bồng bềnh....

Bây giờ, đến Gáo Giồng ai cũng cảm nhận được bộ mặt nông thôn từng ngày khởi sắc. Cảnh đồng hoang vu năm xưa nay đã trở thành khu du lịch sinh thái trù phú, chan hoà ánh điện. Những con đường được láng nhựa bằng phẳng, cầu bê tông vững chãi nối liền đôi bờ kênh, dọc hai bên đường là những căn nhà xinh xắn, phía sau là cánh đồng thẳng cánh cò bay. Tuy vậy, anh Ba Công vẫn băn khoăn trăn trở: "Trong thời gian tới, hy vọng Nhà nước sẽ quan tâm, xây dựng thêm các công trình, hạng mục tái phục chế thời khẩn hoang của người Nam Bộ xưa, để Khu du lịch sinh thái rừng tràm Gáo Giồng trở thành trung tâm du lịch xanh, một bảo tàng thiên nhiên tầm cỡ của khu vực". Những ước mơ ấy xuất phát từ cái tâm của một người con vùng Đồng Tháp Mười, yêu quê hương, yêu rừng tràm đến tha thiết.

Nhưng không vì sự phát triển của rừng tràm với màu xanh mỡ màng tràn trề sức sống mà được phép chủ quan, lơ là trước những nguy cơ cháy rừng tiềm ẩn. Để bảo vệ gần 1.700ha rừng tràm nơi đây, hàng năm, anh cùng Ban Quản lý rừng tràm Gáo Giồng huyện Cao Lãnh đã triển khai nhiều biện pháp phối hợp phòng cháy, chữa cháy (PCCC). Đặc biệt là trước khi vào cao điểm mùa khô, Ban Quản lý rừng tràm đã chủ động ký kết với ba xã giáp ranh là Phong Mỹ, Tân Nghĩa, Gáo Giồng và các chủ rừng trên địa bàn lân cận sẵn sàng hỗ trợ, ứng cứu khi có tình huống cháy xảy ra; xây dựng các Đội PCCC gắn với các hộ dân ở vành đai rừng; chủ động thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ.

Hàng tháng, anh tổ chức họp dân để thông tin về dự báo tình hình diễn biến cấp độ nguy hiểm về cháy rừng, tuyên truyền Luật về bảo vệ rừng, bảo vệ tài nguyên, động vật hoang dã và nguồn lợi thủy sản cho hơn 100 hộ dân đang sống quanh bìa rừng để họ tham gia các Đội PCCC rừng ở vành đai. Ngoài ra, anh cùng Ban Quản lý rừng tràm Gáo Giồng còn kiểm tra và trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện chữa cháy, kết hợp xây dựng lực lượng tại chỗ và đặc biệt chú trọng công tác vận động bà con trong khu vực vành đai cùng tham gia bảo vệ rừng, xem đây là phương án phòng ngừa hữu hiệu nhất.

Anh Công cho biết: Từ lâu, anh cùng Ban Quản lý rừng tràm Gáo Giồng luôn làm tốt công tác vận động quần chúng. Vào những dịp lễ, Tết thì hỗ trợ đời sống cho những hộ khó khăn, tạo điều kiện cho bà con khai thác nguồn lợi từ rừng như: chiết tỉa tràm làm củi bán, thu hút con em họ vào làm việc trong khu du lịch, hoặc thuê mượn lao động làm việc cho Ban Quản lý rừng tràm để họ có thêm thu nhập.

Mối quan hệ giữa anh và những cán bộ quản lý rừng tràm với bà con nhân dân thể hiện tinh thần đoàn kết, gần gũi, hỗ trợ lẫn nhau bằng niềm tin nhân lên theo năm tháng. Từ đó, nhân dân trên vành đai rừng luôn có ý thức xem tài nguyên rừng là nguồn lợi chung và mức độ vi phạm hàng năm giảm xuống. Nếu như trước đó mỗi năm vi phạm hàng chục vụ phá rừng thì năm 2010, 2011 vi phạm chỉ một, hai vụ. Nhiều hộ dân sống trong vành đai rừng hiện nay là người từ nơi khác đến. Ban đầu họ chỉ đến ở tạm để khai thác củi tràm, lâu dần rồi gắn bó, thấy cuộc sống cũng ổn định nên họ quyết định ở luôn. Anh cùng Ban Quản lý rừng tràm Gáo Giồng tạo điều kiện cho họ được khai thác củi tràm. Qua nhiều năm tích lũy, họ mua được đất ruộng canh tác, vì vậy họ cũng chọn nơi đây là quê hương.

Gắn bó với mảnh đất này từ những ngày đầu ra quân xây dựng đến nay đã hơn 20 năm, anh đã cùng đồng đội vượt qua những khó khăn, vất vả, xây dựng vùng đất Gáo Giồng không chỉ duy trì bảo tồn môi trường thiên nhiên mà còn biến nơi đây trở thành khu du lịch sinh thái thu hút được nhiều du khách tham quan. Góp phần to lớn vào việc giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên trước thảm họa môi trường sinh thái đang bị hủy hoại trầm trọng hiện nay. Vùng đất, dòng kênh xanh mang tên Ba Công - tên của anh như một lời tri ân về sự đóng góp của anh cho vùng đất này. Câu chuyện về anh - Người trồng cây trên đất Gáo Giồng như một nhân vật điển hình cho mỗi chúng ta noi theo. ■



NHÀ HÀNG, QUÁN ĂN

VÀ NHỮNG NGUY CƠ CHÁY, NỔ TIỀM ẨN

THÁI THUY

Nếu như trước kia, việc đi ăn ở nhà hàng, quán ăn là việc hết sức xa xỉ và chỉ dành cho những người có tiền thì nay điều đó không còn quá xa lạ đối đại đa số người dân Việt Nam. Từ những người chủ doanh nghiệp giàu có cho đến những công chức Nhà nước, những người lao động chân tay đều có thể trở thành thực khách ở nơi này. Và cũng có muôn vàn lý do để người ta có thể kéo nhau ra nhà hàng, quán ăn như: những dịp lễ tết, sinh nhật, giao lưu thể thao, ngày kỷ niệm... Kéo theo đó là ngày càng nhiều các cơ sở dịch vụ giải trí ăn uống mọc lên. Nhưng mấy ai biết rằng, chính nơi đây có bao nhiêu mối nguy hiểm đang rình rập đến tính mạng chúng ta - một trong những nguy cơ tiềm ẩn và ít người chú ý đó là nguy cơ cháy, nổ.

Những hồi chuông cảnh báo

Trong những năm gần đây, sự phát triển của nền kinh tế, xu thế hội nhập của nền văn hóa dẫn đến nhu cầu ẩm thực ngày một trở thành trào lưu của xã hội. Theo đó là sự xuất hiện của các nhà hàng với muôn hình vạn trạng. Bên cạnh những nhà hàng sang trọng đắt tiền dành cho những người mức sống cao cũng có những nhà hàng bình dân, quán bia hơi mọc tràn lan ngoài vỉa hè, quán cafe phục vụ ăn trưa... Khảo sát các nhà hàng quán ăn trên địa bàn Thành phố Hà Nội, điều dễ nhận thấy hiện nay là sự quản lý thiếu đồng bộ của các cơ quan chức năng dẫn đến tình trạng nhà hàng quán ăn mọc lên một cách tràn lan.

Trao đổi với đồng chí Phò Văn phòng, Sở Kế hoạch Đầu tư, Thành phố Hà Nội, chúng tôi được biết: Việc thống kê quản lý nhà hàng, quán ăn là điều không thể thực hiện tới thời điểm này, bởi nhiều đơn vị tự ý thay đổi hình thức kinh doanh, trong khi đó nhiều loại hình nhà hàng, quán ăn với hình thức kinh doanh nhỏ lại phân cấp về địa phương quản lý. Điều đó dẫn đến một thực trạng là tại những nơi này, tiềm ẩn nhiều nguy cơ như: an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh trật tự... và đặc biệt một

trong những nguy cơ mà ít ai chú ý đó là nguy cơ cháy, nổ.

Trong thời gian qua trên địa bàn cả nước liên tiếp xảy ra các vụ cháy nhà hàng, quán ăn mà dư luận rất quan tâm điển hình là: vụ cháy chiều tối 01/9/2011 tại nhà hàng nhà hàng Ý trên đường Lê Lợi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, ngọn lửa bùng lên ở khu vực bếp của tầng trệt làm toàn bộ khu vực mất điện, thiệt hại hàng trăm triệu đồng; tối ngày 30/9/2011 tại đường vòng Hồ Sen, Quận Lê Chân, Hải Phòng, trong bão lũ một nhà hàng đột nhiên phát hỏa bốc cháy dữ dội và liên tiếp phát ra những tiếng nổ lớn, nguyên nhân được xác định do chập điện; gần đây nhất là vụ cháy nhà hàng trên phố Tây Sơn, Hà Nội ngày 25/10/2011, ngọn lửa xuất hiện ở nóc nhà, và nhanh chóng thiêu rụi toàn bộ nhà hàng.

Theo số liệu thống kê của Sở Cảnh sát PCCC Hà Nội, chỉ tính riêng 9 tháng đầu năm 2011 đã xảy 10 vụ cháy, nổ nhà hàng, quán ăn, thiệt hại hàng trăm triệu đồng. Tuy số lượng những vụ cháy, nổ xảy ra không nhiều nhưng nó đã và đang gióng lên hồi chuông báo động về công tác an toàn PCCC và nguy cơ cháy, nổ tại các nhà hàng, quán ăn hiện nay.

Nguy cơ tiềm ẩn

Một thực trạng dễ nhận thấy là, tại các nhà hàng, quán ăn hiện nay, nhận thức và ý thức về công tác PCCC của các chủ nhà hàng còn thấp, chưa thực sự nghiêm túc chấp hành đúng các quy định về PCCC. Điển hình là ngày 6/10/2009, trên địa bàn Quận Tây Hồ đã xảy ra vụ cháy, nổ bình gas tại nhà hàng "Hải sản ngon" làm toàn bộ nhà hàng bị lửa thiêu cháy đen, cửa kính bị áp lực lửa làm vỡ vụn. Qua khám nghiệm hiện trường vụ nổ, Cảnh sát PCCC Hà Nội phát hiện, nhà hàng lắp đặt "trạm" đun nấu thức ăn sử dụng lượng gas lớn, nhưng không có giấy phép hoạt động do cơ quan PCCC cấp. Có một thực tế là hiện nay việc các chủ nhà hàng tự ý xây dựng và lắp đặt các trạm đun nấu là thường xuyên xảy ra. Theo quy định, mỗi nhà hàng khi lắp đặt trạm đun nấu thức ăn đều phải được cơ quan chức năng quản lý PCCC đến kiểm tra, hướng dẫn quy trình lắp đặt bếp để đảm bảo độ an toàn và cấp phép hoạt động.

Tuy tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ là vậy nhưng việc phân cấp quản lý của các cơ quan chức năng hiện nay về phía các đối tượng là nhà hàng, quán ăn chưa thật sự rõ ràng. Hiện nay việc mở nhà hàng,



quán ăn là do cá nhân hoặc hộ gia đình xin giấy phép kinh doanh của phường sở tại hoặc Sở Kế hoạch - Đầu tư tại địa phương và nếu được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm là có thể hoạt động. Trao đổi với Thượng tá Nguyễn Văn Sơn - Trưởng phòng Hướng dẫn kiểm tra của Sở Cảnh sát PC&CC Hà Nội, chúng tôi được biết: Trước đây việc phân cấp quản lý nhà hàng, quán ăn không do cơ quan PCCC quản lý mà được phân cấp về Công an địa phương. Theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/04/2003 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC của Chính phủ và Thông tư 04/2004/TT-BCA 31/3/2004 của Bộ Công an hướng dẫn về việc thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP thì việc đăng ký với cơ quan chức năng về PCCC chỉ thực hiện với những cơ sở xây mới với quy mô lớn, nhưng trên thực tế đa phần các nhà hàng quán ăn hiện nay đều thuê lại mặt bằng và sửa chữa, thay đổi công năng sử dụng nên việc đăng ký lập hồ sơ tại cơ quan chức năng hiện nay là rất ít và gần như không có.

Thêm vào đó, việc các nhà hàng, quán ăn hiện nay thường xuyên sử dụng những nguồn nhiệt lớn cũng là một nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ như: việc sử dụng điện,

gas, lửa trần... Đây là những nguồn nhiệt từ các thiết bị đun nấu thường xuyên sử dụng để phục vụ thực khách. Tuy nhiên, việc hầu hết các nhà hàng, quán ăn đều không đăng ký với cơ quan PCCC để được cấp phép hoạt động mà tự lắp đặt và hoạt động, điều đó đồng nghĩa với việc nguy cơ cháy, nổ luôn rình rập nếu vô ý bất cẩn. Đặc biệt việc sử dụng ngọn lửa trần tại một số cơ sở kinh doanh như quán bia hơi, lẩu, hiêm họa cháy, nổ từ bình gas mini luôn lơ lửng đối với tính mạng thực khách và ngay cả các chủ, nhân viên nhà hàng. Thông thường các nhà sản xuất bình gas mini chỉ thiết kế vỏ bình cũng như linh kiện cho một lần sử dụng. Tuy nhiên, để tiết kiệm chi phí, các nhà hàng thường xuyên tái sử dụng bình gas nhiều lần bằng cách bơm gas thủ công, chiết gas từ bình lớn sang bình nhỏ, dẫn đến mất đi tính bền vững và an toàn, gây nên hiện tượng khi bật lửa, lửa chảy ngược vào, các mối hàn bị rỉ xết, xì gas gây cháy, nổ. Vụ nổ ngày 19/8/2011, tại quán bia hơi Hải Xóm tại phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội là một điển hình, vụ nổ đã làm phá hủy hoàn toàn cửa cuốn, làm hư hại nhiều vật dụng, gây thiệt hại lớn về tài sản mà nguyên nhân được xác định do rò rỉ khí gas từ đường ống dẫn gas trong khu vực bếp, hơi gas phát tán ra

ngoài gặp nguồn nhiệt, gây cháy, nổ.

Trước đó ít lâu, ngày 4/01/2010, một vụ cháy nổ đặc biệt nghiêm trọng làm 1 người chết, 1 người bị thương và thiệt hại hàng trăm triệu đồng xảy ra tại nhà hàng "Điểm hẹn ca nhạc đêm Tây Hồ" thuộc Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội mà nguyên nhân được xác định do thi công hàn sắt, sửa chữa trên mái nhà. Điều đó chứng tỏ việc sử dụng điện tại những nơi đây đặc biệt nguy hiểm. Theo thống kê của Cục PCCC&CNCH những năm gần đây, trung bình mỗi năm có hơn 60% các vụ cháy mà nguyên nhân là do sử dụng điện. Việc sử dụng điện tại các nhà hàng, quán ăn hầu hết không theo thiết kế ban đầu mà đã thay đổi theo công năng sử dụng. Trong quá trình sử dụng điện để xảy ra ngắn mạch trên hệ thống do sử dụng điện quá tải, chuyển từ điện sinh hoạt sang điện để kinh doanh, nguồn điện không đảm bảo, lắp đặt không thông qua kiểm tra, đường dây điện xuống cấp. Hay việc các cơ sở thường xuyên sửa chữa, lắp đặt mới biển quảng cáo gây ra hiện tượng hồ quang điện gây nguy hiểm lớn và không đảm bảo an toàn.

Nguồn nhiệt tiềm ẩn lớn nhưng tại các nhà hàng, quán ăn lại luôn chứa đựng những chất... (Xem tiếp trang 37)

TÌNH HÌNH CHÁY VÀ XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC PCCC Ở THỦ ĐÔ MINSK, NƯỚC CỘNG HÒA BELARUS

TS. VŨ VĂN BÌNH*

LTS: Belarus là một quốc gia nằm ở phía Đông Châu Âu và từng là một trong số 15 nước cộng hòa của Liên Xô trước đây. Mặc dù dân số chưa đầy 10 triệu người nhưng công tác PCCC&CNCH ở quốc gia này được đặc biệt coi trọng. Đây chính là yếu tố quan trọng làm giảm mạnh số vụ cháy, nổ và thiệt hại ở Belarus những năm qua.

1. Tổng quan về nước cộng hòa Belarus

Vị trí địa lý: Trung tâm của Châu Âu. Biên giới giáp với: Ba Lan, Litva, Latvia, Nga, Ucraina.

Diện tích: 207,6 ngàn km². Chiều dài: từ Bắc đến Nam- 560km; từ Đông sang Tây- 650km.

Dân số: 9,7 triệu người (hơn 70% là dân thành thị).

Thủ đô: Minsk. Dân số thủ đô: 1.824.000 người.

Khoảng cách từ Thủ đô Minsk đến thủ đô các nước láng giềng: đến Thủ đô Vilnius (Litva) - 180km; đến Thủ đô Riga (Latvia) - 470km; đến Thủ đô Vacsava (Ba Lan) - 550km; đến Thủ đô Kiev (Ucraina)- 580km; đến Thủ đô Matxcova (Nga) - 700km.

Thành phần dân tộc: Dân tộc Belarus chiếm hơn 80% dân số, ngoài ra còn có các dân tộc khác như: Nga, Ucraina, Ba Lan, Litva...

Múi giờ: - + 2 giờ so với giờ Quốc tế (GMT + 02: 00).

Khí hậu: Mùa Đông: mát mẻ, mùa Hạ: ấm áp; độ ẩm tương đối cao. Thời gian dễ chịu nhất trong năm là từ tháng 5 đến tháng 9 (nhiệt độ trung bình ngoài trời trong tháng ở giai đoạn này dao động trong khoảng từ + 15 đến +19°C). Tháng nóng nhất: tháng 7; tháng lạnh nhất: tháng 01.

Tiếng nói: Tiếng Belarus và tiếng Nga.

Các đơn vị hành chính: Nước Cộng hòa Belarus phân chia các đơn vị hành chính như sau: 6 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 118 quận, huyện, hơn 100 thành phố, 111 nông thôn kiểu thành phố, hơn 24.000 làng quê.

Đơn vị tiền tệ: Đồng Rúp Belarus.

2. Lực lượng và phương tiện của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk

Về lực lượng: Từ năm 2005 đến nay, lực lượng PCCC và Cứu hộ cứu nạn (PCCC&CHCN) của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk không ngừng được gia tăng cả về số lượng và chất lượng.

Về chất lượng cán bộ, chiến sỹ: 100% vị trí lãnh đạo cấp trưởng (từ tiểu đội trở lên) đều có trình độ đại học trở lên. Lãnh đạo cấp phó có trình độ đại học trở lên tăng từ 45% năm 2005

lên 81% năm 2010.

Về quân số: Hàng năm, từ năm 2006 đến 2010, số lượng cán bộ, chiến sỹ của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk liên tục được bổ sung để đáp ứng yêu cầu phòng ngừa và khắc phục tình trạng khẩn cấp xảy ra.

Theo số liệu thống kê, Quân số của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk từ 2006-2010 như sau:

Số chiến sỹ và lính nghĩa vụ: Năm 2006 là 1123; 2007 là 1161; 2008 là 1164; 2009 là 1219; 2010 là 1223. Lãnh đạo chỉ huy: Năm 2006 là 532; 2007 là 547; 2008 là 562; 2009 là 570; 2010 là 583. Tổng số quân số: Năm 2006 là 1655; 2007 là 2708; 2008 là 1726; 2009 là 1789; 2010 là 1806.

Về phương tiện phục vụ chiến đấu của đơn vị chữa cháy và Cứu hộ cứu nạn trung tâm Minsk:

Tính đến năm 2010, Thành phố Minsk có tất cả 972 ngôi nhà cao tầng (nhà cao từ 10 tầng hoặc từ 25m trở lên), trong đó:

- Nhà cao từ 10 tầng đến 16 tầng: 895 nhà.
- Nhà cao từ 17 tầng đến 20 tầng: 63 nhà.
- Nhà cao trên 21 tầng: 8 nhà.
- Nhà sản xuất cao trên 25m: 6 nhà.

Để có thể chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn trên cao, đơn vị chữa cháy và Cứu hộ, cứu nạn trung tâm Minsk được trang bị: 18 xe thang cao 30m, 5 xe thang cao 50m, 9 xe nâng, trong đó có 1 xe nâng lên cao trên 90m; 5 xe ô tô cứu hộ, cứu nạn, 24 xe ô tô phản ứng nhanh, 1 xe ô tô hút khói và 19 xe ô tô xi-téc được trang bị một rulo cuộn vòi cao su chịu áp lực cao dài trên 90m. Với việc được trang bị và sử dụng rulo cuộn vòi cao su chịu áp lực cao cho phép giảm thời gian triển khai đội hình lên cao và phun nước vào đám cháy, giảm thiệt hại do cháy gây ra; đồng thời tiết kiệm nước, giảm số lượng chiến sỹ tham gia để kéo vòi và giữ vòi như các loại vòi chữa cháy khác.

*Đại tá, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

3. Tình hình cháy và thiệt hại do cháy gây ra ở thủ đô Minsk trong 10 năm (2001-2010)

Theo báo cáo của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk, trong 10 năm qua, số vụ cháy xảy ra liên tục giảm.

Tình hình cháy ở Thủ đô Minsk trong 10 năm (2001-2010) như sau: Năm 2001: 1347 vụ; 2002: 1244 vụ; 2003: 1061 vụ; 2004: 974 vụ; 2005: 923 vụ; 2006: 840 vụ; 2007: 745 vụ; 2008: 688 vụ; 2009: 685 vụ; 2010 (8 tháng): 375 vụ.

Đặc biệt, từ năm 2002 đến năm 2009, số vụ cháy giảm mạnh ở một số cơ sở sau: Số vụ cháy ở các cơ sở trường học, viện nghiên cứu, cơ quan quản lý giảm 3,2 lần; các cơ sở văn hóa giảm 5 lần; các cơ sở dịch vụ giảm 2 lần; các cơ sở thương xuyên tập trung đông người giảm 5,1 lần; các cơ sở công nghiệp giảm 3,2 lần; các công trường xây dựng giảm 6,5 lần.

Trong 8 năm, từ 2002-2009, theo dự báo của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk thì số người chết do cháy gây ra sẽ liên tục tăng, nhưng thực tế số người chết do cháy gây ra đã liên tục giảm.

Số người chết do cháy theo dự báo tại Thành phố Minsk như sau: Năm 2002: 72 người; 2003: 76 người; 2004: 80 người; 2005: 84 người; 2006: 90 người; 2007: 94 người; 2008: 100 người; 2009: 104 người. Trên thực tế số người chết do cháy hàng năm như sau: Năm 2002: 72 người; 2003: 43 người; 2004: 50 người; 2005: 47 người; 2006: 47 người; 2007: 39 người; 2008: 35 người; 2009: 44 người.

4. Nguyên nhân giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra ở Thủ đô Minsk

Trong 10 năm qua, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra ở Thủ đô Minsk, nước Cộng hòa Belarus giảm mạnh là do bốn nguyên nhân cơ bản sau đây:

Một là, được sự quan tâm và đầu tư cho công tác PCCC của chính quyền thành phố.

Để phòng ngừa và phát hiện kịp thời cháy nổ xảy ra trong các hộ dân, chính quyền Thành phố Minsk đã quyết định đầu tư, lắp đầu báo cháy trong các căn hộ của người dân. Hiện nay đã lắp được 34,4 ngàn đầu báo cháy trong các hộ dân. Toàn bộ kinh phí đầu tư do thành phố cấp. Theo báo cáo của Cục Tình trạng khẩn cấp Minsk, từ năm 2002 đến nay đã có 391 vụ cháy được phát hiện nhờ các đầu báo cháy kịp thời. Do đó đã cứu được 368 người ra khỏi sự nguy hiểm của đám cháy; đồng thời giúp cho lực lượng chữa cháy kịp thời đến để dập tắt đám cháy khi đám cháy mới phát triển ở giai đoạn đầu, tránh được cháy lan, cháy lớn. Vì vậy, thiệt hại do cháy gây ra đã được hạn chế ở mức thấp nhất.

Hai là, xã hội hóa công tác PCCC&CHCN.

Từ năm 2001, Đoàn Thanh niên Thành phố Minsk đã thành lập Tổ chức Thanh niên tình nguyện PCCC&CHCN. Các thành viên của tổ chức này được Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk huấn luyện, bồi dưỡng những kiến thức, phương pháp cơ bản về kỹ năng tự bảo vệ và phòng ngừa các tình huống khẩn cấp. Hiện nay, thành viên của tổ chức này có hơn 70 ngàn người đang hoạt động trong 309 ầu lạc bộ Thanh niên PCCC&CHCN. Ngoài ra, hiện nay trong 134 cơ sở đào tạo ở Thành phố Minsk có 167 lớp học chuyên giảng dạy về An toàn cho hoạt động của cuộc sống. Người học được học những phương pháp đảm bảo an toàn cháy, nổ và những hành động trong các tình huống khẩn

cấp xảy ra ở nơi làm việc, ở gia đình và tại nơi cư trú. Chính nhờ có các tổ chức, các câu lạc bộ PCCC&CHCN cùng với sự hiểu biết của người dân nên đã phòng ngừa và hạn chế được cháy xảy ra; đồng thời khi xảy ra tình huống khẩn cấp đã được khống chế và dập tắt ngay ở giai đoạn đầu. Vì vậy, số vụ cháy giảm và thiệt hại do cháy gây ra ở mức thấp nhất.

Ba là, lực lượng tình nguyện và phương tiện hiện đại, sẵn sàng chiến đấu cao.

Hàng năm, các đơn vị PCCC&CHCN thường xuyên phải luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy, nổ, sập đổ công trình. Kế hoạch luyện tập được thực hiện hết sức nghiêm túc. Dưới đây là số lần luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy, nổ, sập đổ công trình hàng năm của một đơn vị PCCC&CHCN Thành phố Minsk.

Số lần luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy, nổ, sập đổ công trình hàng năm của một đơn vị PCCC&CHCN Thành phố Minsk như sau: Năm 2002: 1093 lần; 2003: 1306 lần; 2004: 1482 lần; 2005: 1758 lần; 2006: 1978 lần; 2007: 2045 lần; 2008: 2055 lần; 2009: 2267 lần.

Chính vì được luyện tập thường xuyên các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra cho nên, khi có cháy, nổ xảy ra được chỉ huy và chiến sỹ rất chủ động, tâm lý vững vàng, kỹ thuật điều luyện và tình nguyện cùng với trang thiết bị hiện đại đã giúp nhanh chóng tiếp cận đám cháy để khống chế dập tắt đám cháy ngay ở giai đoạn đầu. Theo thống kê của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk, hơn 99% số vụ cháy xảy ra, lực lượng PCCC&CHCN đến đám cháy trước 10 phút kể từ khi xuất hiện cháy.

Tỉ lệ (%) số vụ cháy xảy ra được lực lượng PCCC&CHCN đến đám cháy trước 10 phút kể từ khi xuất hiện cháy như sau: Năm 2002: 93,5%; 2003: 100%; 2004: 100%; 2005: 100%; 2006: 100%; 2007: 100%; 2008: 100%; 2009: 100%.

Thời gian lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy của một số thành phố lớn trên thế giới.

Thời gian (phút) lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy của một số thành phố lớn trên thế giới như sau: Minsk: 5 phút; Moskva: 6,5 phút; Budapest: 6,5 phút; Paris: 7 phút; London: 7,5 phút; Amsterdam: 8 phút; Kiev: 11 phút.

Cũng theo báo cáo của Cục Tình trạng khẩn cấp Thành phố Minsk, hơn 90% số vụ cháy được dập tắt trong thời gian 30 phút.

Tỉ lệ (%) số vụ cháy ở Thành phố Minsk được dập tắt trong 30 phút như sau: Năm 2002: 90,8 %; 2003: 93,7 %; 2004: 95,9 %; 2005: 97,7 %; 2006: 97,9 %; 2007: 97,3 %; 2008: 98,7 %; 2009: 99,7 %.

Bốn là, hoạt động có hiệu quả của các đội PCCC&CHCN cơ sở.

Hiện nay, trong Thành phố Minsk có 13 đội PCCC&CHCN cơ sở thuộc Bộ Tình trạng khẩn cấp nước Cộng hòa Belarus có nhiệm vụ bảo vệ 16 cơ sở trọng điểm, quan trọng thuộc Chính phủ và các cơ quan trung ương. Quân số của 13 đội gồm 354 cán bộ, chiến sỹ, chiếm 18,6% tổng số cán bộ, chiến sỹ PCCC&CHCN của Thành phố Minsk. Nhiệm vụ của các đội PCCC&CHCN cơ sở là kiểm tra an toàn PCCC tất cả các cơ sở được giao bảo vệ, đồng thời thường trực sẵn sàng chiến đấu 24/24, tham gia chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn xảy ra trên địa bàn, phối hợp cùng lực lượng PCCC&CHCN của thành phố để giải quyết tình huống khẩn cấp xảy ra. Chính nhờ có hoạt động của các đội PCCC cơ sở mà số vụ cháy xảy ra trong 10 năm qua trên địa bàn đã giảm 2,5 lần. ■

ỨNG DỤNG KỸ THUẬT XỬ LÝ ẢNH TRONG VIỆC NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CHO HỆ THỐNG BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG

ThS. NGUYỄN ĐỨC ÁNH*

KS. TRẦN ĐÌNH TƯỜNG**

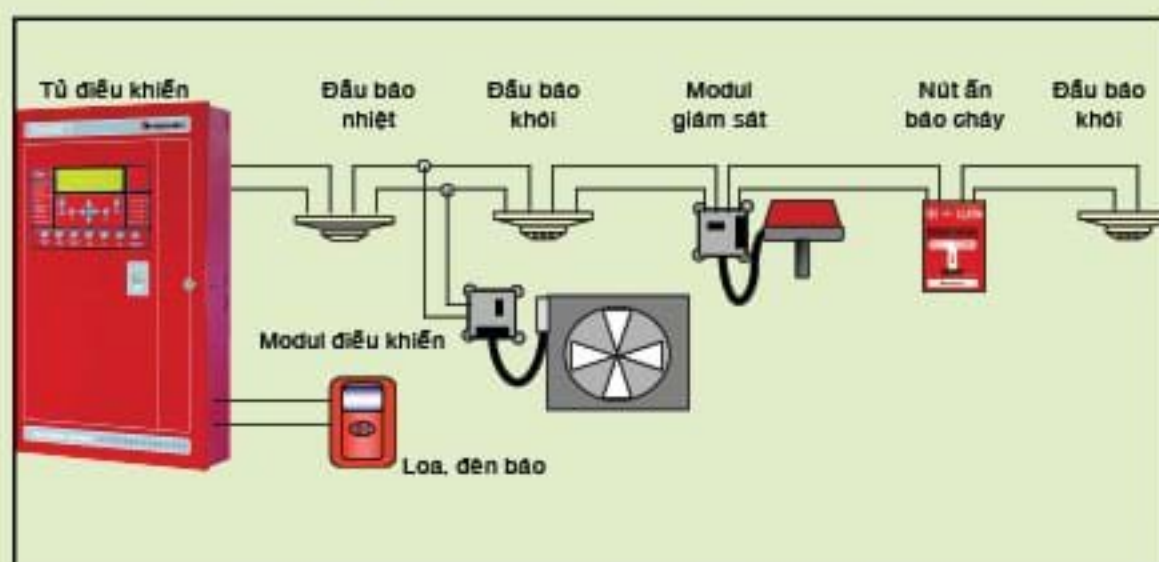
Sự phát triển của công nghệ camera kỹ thuật số và kỹ thuật xử lý hình ảnh trong những năm gần đây đã mang lại nhiều ứng dụng rất quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng. Trong công tác PCCC, kỹ thuật xử lý ảnh thu được từ hệ thống camera để phát hiện và cảnh báo cháy sớm đã được đầu tư nghiên cứu, tuy nhiên việc ứng dụng vào thực tế còn nhiều hạn chế. Dưới đây là một trong những hướng tiếp cận để ứng dụng kỹ thuật này nhằm nâng cao hiệu quả và độ tin cậy cho các hệ thống báo cháy tự động, đặc biệt là các hệ thống báo cháy tự động đang được lắp đặt trong các công trình công nghiệp và dân dụng có quy mô lớn.

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự tăng trưởng kinh tế - xã hội, các công trình có tầm vóc và quy mô lớn như: các trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị quốc tế, kho tàng, bến cảng ...ngày càng gia tăng cả về quy mô và số lượng. Vấn đề đảm bảo an toàn PCCC cho các công trình này không chỉ có ý nghĩa trong việc bảo vệ tính mạng, tài sản của con người mà còn đảm bảo tình hình an ninh chính trị và sự ổn định chung của đất nước. Trong công tác PCCC, việc phát hiện và cảnh báo cháy sớm có ý nghĩa vô cùng quan trọng nhằm hạn chế diện tích đám cháy, dễ dàng khống chế, dập tắt đám cháy, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra.

Hệ thống báo cháy tự động là hệ thống có nhiệm vụ tự động phát hiện và thông báo địa điểm cháy. Hệ thống có cấu trúc như hình 1, nhiệm vụ tự động phát hiện cháy được thực hiện

biệt là trong các công trình có quy mô lớn kể trên. Vì vậy, việc nghiên cứu các giải pháp để hoàn thiện các hệ thống PCCC cho các công trình này là rất cần thiết.



Hình 1: Sơ đồ - nguyên lý hệ thống báo cháy tự động

chủ yếu nhờ các cảm biến nhiệt độ, nồng độ khói và ngọn lửa (thông qua các tia hồng ngoại hoặc tử ngoại).

Các cảm biến cháy đều tác động theo ngưỡng, vì vậy độ cao lắp đặt ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả và thời gian hệ thống phát hiện ra cháy ... đặc

2. Phương pháp nhận dạng, phát hiện cháy bằng kỹ thuật xử lý ảnh thu được từ hệ thống camera giám sát

Hệ thống camera giám sát là hệ thống hiện đang được lắp đặt khá phổ biến cho các công trình công cộng. Tuy nhiên tác dụng của hệ thống này khá hạn chế,

chủ yếu dùng để quan sát, lưu trữ các hình ảnh phục vụ công tác an ninh và bảo vệ. Vì vậy, việc khai thác các tính năng của hệ thống camera giám sát đã được lắp đặt trong các công trình phục vụ công tác báo cháy tự động là vấn đề đang được quan tâm, đầu tư

*Thiếu tá, Phó trưởng Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC.

**Thượng tá, Giảng viên chính, Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật PCCC, Trường Đại học PCCC.

hiện nay.

Với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ camera kỹ thuật số và sự phát triển của kỹ thuật xử lý hình ảnh trong thời gian thực dựa trên nội dung

động) của ngọn lửa và vùng khói, các thuật toán phân tích tính chất “bập bùng” (flicker) của ngọn lửa và biến đổi Fourier những điểm trên biên vùng ảnh nghi ngờ sẽ được sử dụng để

bị, đồng thời nâng cao được hiệu quả và khả năng phát hiện cháy sớm của các hệ thống báo cháy truyền thống.

Giải pháp khai thác các hệ thống camera phục vụ phát hiện cháy sớm cho các công trình có thể được mô tả như sau:

- Bình thường, hệ thống camera thực hiện nhiệm vụ chức năng giám sát của mình. Các camera được điều khiển quay quét hoặc giám sát theo chương trình đã cài đặt từ trước. Hình ảnh thu được sẽ được đưa sang khối xử lý hình ảnh để tiến hành đồng thời quá trình giám sát theo chương trình và quá trình xử lý ảnh để nhận dạng, phát hiện cháy.

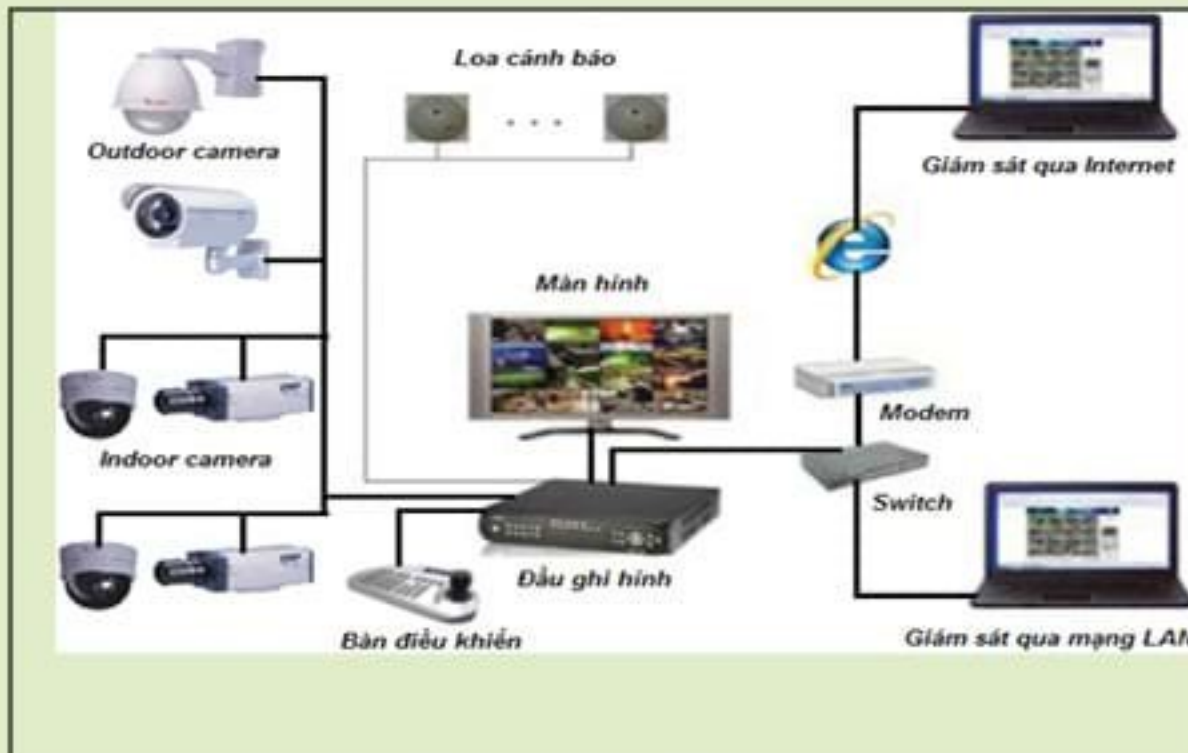
- Khi phát hiện vùng ảnh có nghi ngờ cháy từ bất kỳ một camera nào trong hệ thống, tín hiệu này sẽ được đưa sang bộ điều khiển để tạm dừng chu trình hoạt động bình thường (quay quét) của camera đó và điều khiển camera tập trung giám sát, kèm bám vùng nghi ngờ để tiếp tục quá trình phân tích, xử lý ảnh để cảnh báo kịp thời sự cố cháy nếu có.

- Trường hợp kết quả xử lý ảnh cho thấy không phải là cháy thật thì bộ điều khiển sẽ trả lại chu trình hoạt động bình thường cho các camera như ban đầu.

4. Kết luận

Cháy là một thảm họa có thể xảy ra ở bất cứ nơi đâu, bất kỳ thời điểm nào và thiệt hại do cháy gây ra là rất khó lường. Việc nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật để cảnh báo, phát hiện cháy sớm có ý nghĩa rất quan trọng để đảm bảo an toàn PCCC phục vụ xây dựng và bảo vệ đất nước.

Trên đây là giải pháp ứng dụng kỹ thuật xử lý ảnh thu được từ hệ thống camera giám sát để tăng cường khả năng cảnh báo và phát hiện cháy sớm trong các công trình có quy mô, không gian lớn. Việc nghiên cứu ứng dụng các giải pháp kỹ thuật này không những tăng cường được hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật mà còn giúp đảm bảo tốt tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển đất nước. ■



Hình 2: Sơ đồ - nguyên lý hệ thống camera giám sát

video, các hệ thống camera giám sát không còn làm việc đơn thuần là giám sát bảo vệ và lưu giữ hình ảnh mà hệ thống này còn có thể thực hiện các nhiệm vụ phức tạp hơn, thông minh hơn như các hệ thống nhận dạng đối tượng, tự động theo dõi và bám mục tiêu trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng; các hệ thống điều khiển tự động phức tạp trong các dây chuyền sản xuất công nghiệp ...

Trong lĩnh vực PCCC, kỹ thuật xử lý ảnh dựa trên nội dung video để phát hiện cháy được thực hiện thông qua các thuật toán nhận dạng những đặc trưng của ngọn lửa và vùng khói trên đám cháy thu được từ các camera quan sát. Phương pháp này có thể được mô tả như sau: các hình ảnh động từ luồng dữ liệu video sẽ được trích chọn để thực hiện quá trình xử lý ảnh. Sau các bước lọc nhiễu và tăng cường ảnh, các ảnh thu sẽ được phân tích màu trong không gian màu RGB để phát hiện ra các dấu hiệu về màu sắc của ngọn lửa và của đám khói. Khi phát hiện ra vùng ảnh có dấu hiệu nghi ngờ cháy thì các thuật toán phát hiện sự biến đổi hình ảnh theo thời gian (sự chuyển

phân biệt các đặc trưng của ngọn lửa và vùng khói với các đối tượng có màu sắc tương tự. Với việc sử dụng các kỹ thuật tính toán thông minh như logic mờ, mạng nơron, kỹ thuật tích hợp hệ thống ... phương pháp trên có thể đạt tới 99% tỷ lệ chính xác phát hiện ra cháy.

3. Giải pháp khai thác hệ thống camera để nâng cao hiệu quả hoạt động các hệ thống tự động phát hiện và cảnh báo cháy

Như đã đề cập ở trên, đối với các công trình có quy mô lớn, không gian rộng việc sử dụng thuần túy các hệ thống báo cháy tự động truyền thống sẽ gặp nhiều hạn chế do thời gian để các cảm biến cháy đạt ngưỡng là rất lâu. Mặt khác trong các công trình này, hệ thống camera cũng thường được trang bị như là một nhu cầu tất yếu. Chính vì vậy, việc sử dụng các thuật toán xử lý ảnh thu được từ hệ thống camera để nhận dạng, phát hiện sự cháy sớm phục vụ công tác đảm bảo an toàn PCCC là một trong những giải pháp hữu hiệu vừa đảm bảo khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất được trang

QUẠT IMPULSE CHỐNG TỤ KHÓI TRONG TẦNG NGẦM

NCS. NGUYỄN XUÂN HÙNG*
KS. ĐẶNG TRUNG KHÁNH**

Những năm gần đây, việc thiết kế và xây dựng các tầng ngầm để xe tại các công trình nhà cao tầng như khu chung cư, tổ hợp thương mại, khách sạn đang trở thành một nhu cầu tất yếu trong việc giải quyết vấn đề lưu giữ phương tiện giao thông cá nhân. Xu hướng sử dụng không gian ngầm để giải quyết các vấn đề về giao thông tĩnh tại các thành phố có mật độ phương tiện giao thông lớn luôn là giải pháp hiệu quả.

Tuy nhiên, công trình ngầm luôn là nơi có mức độ hiểm họa cao khi xảy ra sự cố như cháy, nổ hoặc các trường hợp khẩn cấp (động đất, thiên tai...). Đặc điểm nguy hiểm cháy tại các công trình ngầm đó là sự lan truyền rất nhanh của các sản phẩm cháy (khói, CO_2 , CO ...) trong không gian ngầm của công trình, do độ cao của công trình ngầm thấp nên chỉ trong một khoảng thời gian ngắn toàn bộ không gian tầng ngầm sẽ bị sản phẩm cháy (khói) bao trùm, tầm nhìn giảm, nhiệt độ tăng cao khiến cho việc thoát nạn và triển khai các phương án chữa cháy rất khó khăn [1].

Từ trước đến nay, phương pháp chống tụ khói cưỡng bức bằng quạt cơ khí hút - đẩy qua hệ thống đường ống dẫn ở chế độ bình thường để đảm bảo tuần hoàn không khí trong khu vực tầng ngầm và ở chế độ "khẩn cấp" để chống tụ khói khi xảy ra cháy được sử dụng phổ biến. Tuy nhiên, phương pháp này có những điểm hạn chế nhất định bởi hiệu quả hút khói của hệ thống sẽ giảm nếu đám cháy xảy ra tại vị trí không gần với nơi bố trí "cửa hút" và chưa kể đến việc giảm áp suất trong chính hệ thống do đường ống dẫn quá dài, nhiều nhánh đối với các tầng ngầm lớn.



Hình 1. Hệ thống quạt "impuls" trong tầng ngầm để xe

Những năm gần đây, phương pháp chống tụ khói bằng hệ thống quạt thổi đồng trục "Impulse Ventilation" được sử dụng rộng rãi trong các ngầm để xe ngầm và nổi dạng kín tại các nước có hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển như Anh, Pháp, Đức, Mỹ, Hà Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc v.v.... Quạt "impuls" là quạt đồng trục cấu tạo hình ống, có đường kính từ 30-50cm, chiều dài từ 1200-2400mm (hình 2). Tùy theo yêu cầu hoạt động, quạt "impuls" có thể tạo ra vận tốc khí từ 10-20m/s, lưu lượng về thể tích khí từ 2250-8700m³/h, áp suất lực đẩy từ 30-85N, giới hạn chịu lửa của quạt 400°C/2h. Hệ thống quạt thổi đồng trục "Impulse Ventilation" được thiết kế với khoảng cách giữa các quạt theo chiều dọc là 30m và chiều ngang là 20m.

*Thượng úy, cán bộ Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học PCCC

**Đại úy, cán bộ Phòng Quản lý khoa học và Đào tạo Sau Đại học, Trường Đại học PCCC



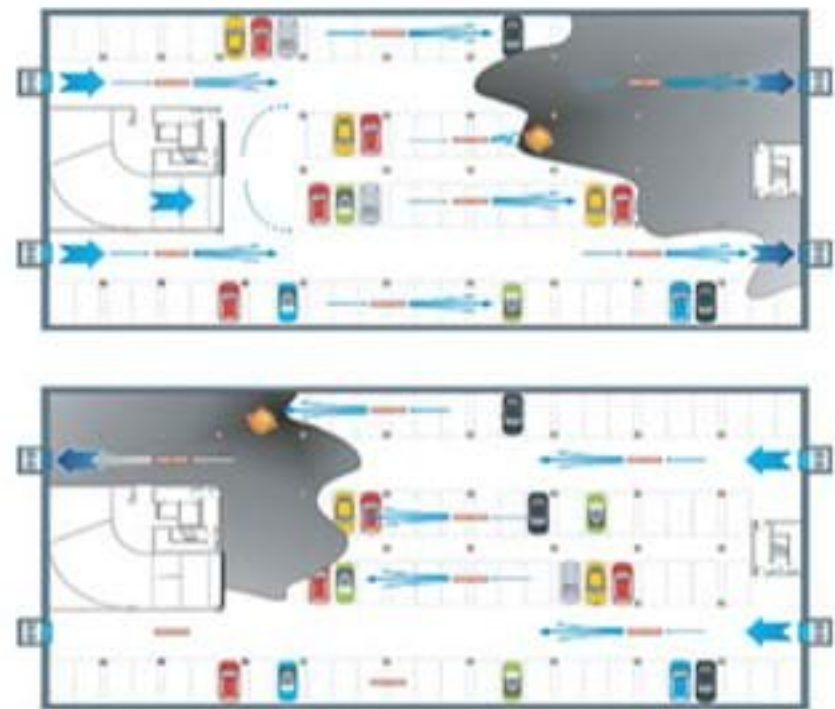
Hình 2. Cấu tạo quạt "impuls"

Nguyên lý hoạt động của hệ thống: Hệ thống quạt "impuls" hoạt động dựa trên cơ sở kết hợp của một hệ thống tự động gồm: cảm biến tự động phát hiện đám cháy (đầu báo cháy), hệ thống chữa cháy tự động hoặc bán tự động và hệ thống xử lý trung tâm. Khi có cháy xảy ra, đầu báo cháy hoạt động và truyền tín hiệu về trung tâm xử lý. Hệ thống sẽ tự động phân tích vị trí đám cháy, phân vùng đám cháy và kích hoạt hệ thống quạt hoạt động theo lập trình đã được lập sẵn, đảm bảo việc "cô lập" và "dẫn khói" tới hệ thống miệng hút khói để đẩy khói ra bên ngoài. Khi xảy ra cháy tại tầng ngầm, (hình 3) cửa hút khói sẽ nhanh chóng mở, khói được đẩy ra bên ngoài. Đám cháy sẽ được ngăn chặn nhanh nếu tầng ngầm trang bị hệ thống chữa cháy tự động. Trong trường hợp ngược lại, nếu tầng ngầm không có hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống quạt sẽ làm nhiệm vụ hạn chế sự lan truyền của sản phẩm cháy trong tầng ngầm đến các khu vực khác, đảm bảo cho quá trình thoát nạn của con người và tạo điều kiện cho lực lượng chữa cháy triển khai phương án dập tắt đám cháy. Đây là một ưu điểm rất lớn của hệ thống quạt "impuls" bởi thực tế các đám cháy tại các tầng ngầm với lượng khói nhiều và đặc, rất khó phát hiện và tiếp cận nhanh chóng đám cháy, do vậy ảnh hưởng đến khả năng ngăn chặn cháy lan và dập tắt đám cháy trong thời gian ngắn.



Hình 3. Hoạt động của hệ thống quạt "impuls" khi xảy cháy tại tầng ngầm

Để tăng hiệu quả hoạt động của hệ thống quạt "impuls", nhà sản xuất đã nghiên cứu ứng dụng khả năng làm việc linh hoạt hai chiều, có nghĩa là quạt có thể thổi theo hai hướng trước hoặc sau tùy thuộc vào vị trí đám cháy, sau khi đã có sự xử lý từ hệ thống phát hiện đám cháy tự động (hình 4).



Hình 4. Mô hình hoạt động "hai chiều" của hệ thống quạt "impuls"

Từ những nghiên cứu và thực tiễn sử dụng hệ thống quạt "impuls" tại các nước trên thế giới đã đưa ra những ưu điểm sau [2]:

- Quạt "impuls" được lắp trực tiếp lên trần, do vậy giảm đáng kể chiều cao của tầng ngầm nếu bố trí hệ thống quạt hút đường dẫn, như vậy tiết kiệm chi phí xây dựng;
- Giảm hiệu ứng tác động của nhiệt độ và nhiệt đối lưu từ đám cháy lên bề mặt cấu kiện trần, đảm bảo bê tông tầng ngầm bằng dòng khí thổi ra từ quạt;
- Hạn chế sự lan truyền sản phẩm cháy, "gom" sản phẩm cháy tập trung tại khu vực được bố trí hệ thống quạt hút, như vậy cả hệ thống hoạt động hiệu quả và hiệu suất cao cho dù đám cháy xảy ra ở bất kỳ vị trí nào trong tầng ngầm;
- Việc ứng dụng hệ thống quạt "impuls" có thể tiết kiệm từ 20 đến 70% giá trị chi phí so với hệ thống chống tụ khói đường ống dẫn thông thường.

Như vậy, việc ứng dụng hệ thống quạt "impuls" tại các tầng ngầm để xe là một giải pháp mới, có những ưu điểm nổi bật so với chống tụ khói cưỡng bức bằng quạt cơ khí hút - đẩy qua hệ thống đường ống dẫn. Tuy nhiên để đánh giá chính xác hiệu quả sử dụng, giá trị kinh tế và khả năng đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy đối với công trình ngầm tại Việt Nam của hệ thống quạt "impuls" cần phải có những nghiên cứu và phân tích cụ thể hơn. ■

Tài liệu tham khảo

1. Trịnh Thế Dũng, Nguyễn Xuân Hưng. Hiểm họa cháy từ các tầng ngầm của nhà cao tầng. Tạp chí Phòng cháy & Chữa cháy. Số 15 tháng 10/2010;
2. Joao C V. The use of impulse ventilation for smoke control in underground car parks. Tunnelling and Underground Space Technology. 1 25-2010.

MỘT SỐ Ý KIẾN... (Tiếp theo trang 13)

đến năm 2015 là 3000 học viên và đến năm 2020 sẽ là 5000 học viên, như vậy không thể đáp ứng được nguồn nhân lực PCCC&CNCH của đất nước). Hiện tại toàn quốc mới chỉ có một cơ sở duy nhất là Trường Đại học PCCC thực hiện chức năng, nhiệm vụ nặng nề này. Đây thực sự là một áp lực rất lớn đối với nhà trường.

Để có thể đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực PCCC&CNCH của đất nước, đòi hỏi công tác đào tạo của nhà trường cần phải có những bước đột phá vượt bậc trong những năm tới, chúng tôi xin nêu ra một số vấn đề có thể nghiên cứu để triển khai thực hiện sau đây:

1. Trường Đại học PCCC đã có nhiều cố gắng trong việc mở rộng khuôn viên, đầu tư cơ bản, song hai cơ sở hiện tại của nhà trường chỉ tiếp nhận đào tạo tối đa được khoảng 2000 học viên, theo chỉ tiêu được giao hiện tại đã quá tải, phải thuê địa điểm ăn ở, học tập, vì vậy đề nghị Bộ Công an tập trung các nguồn lực và tăng cường chỉ đạo giúp nhà trường sớm hoàn thành để án đầu tư xây dựng cơ sở mới của Trường tại Tiên Du - Bắc Ninh; Tập trung ưu tiên đầu tư, hiện đại hoá, chuẩn hoá cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị dạy và học của nhà trường để đưa vào hoạt động trong thời gian gần nhất, nhanh chóng đáp ứng việc tăng nhanh quy mô đào tạo và đảm bảo chất lượng.

2. Bộ Công an cho phép nhà trường tuyển dụng, xây dựng phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để sớm đảm bảo số lượng và tiêu chuẩn chức danh đáp ứng với quy mô đào tạo đến 2015 và các năm tiếp theo; Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, các Sở Cảnh sát PC&CC, các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp với nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm với số lượng cần thiết và có cơ chế sử dụng thương xuyên, có hiệu quả vào công tác giảng dạy, huấn luyện theo kế hoạch của nhà trường, hoặc tạo điều kiện cho cán bộ có kinh nghiệm chuyển về trường làm công tác giảng dạy, huấn luyện, quản lý. Đồng thời, tạo điều kiện để nhà trường điều động giáo viên đến thực tế có thời hạn tại đơn vị.

3. Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH nghiên cứu xây dựng dự báo (5 năm, 10 năm) về nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH và thông báo trước cho nhà trường chủ động chuẩn bị trước các điều kiện đảm bảo thực hiện nhiệm vụ đào tạo. Tăng dần chỉ tiêu đào tạo hàng năm ở các bậc học: Đại học, Trung cấp chính quy. Trước mắt từ năm học 2012-2013 không cử tuyển cán bộ đi học Trung cấp PCCC chính quy, tập trung tăng chỉ tiêu tuyển mới vào đào tạo. Đối với các Sở Cảnh sát PC&CC mới được thành lập, thiếu số lượng lớn đội ngũ cán bộ thì Bộ Công an có thể giao chỉ tiêu tuyển mới vào đào tạo Trung cấp với số lượng lớn cho từng Sở để mở lớp riêng hoặc có thể ghép lớp theo cụm (80-100 học viên) và đặt tại đơn vị, địa phương, giao cho địa phương quản lý (Trung tâm), phục vụ, nhà trường đảm bảo các điều kiện giảng dạy, huấn luyện, học tập và bố trí giáo viên đến giảng dạy (có hợp đồng cụ thể).

4. Bộ Công an tập trung đầu tư cơ sở vật chất, kiện toàn tổ chức bộ máy để các trung tâm đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CHCN trực thuộc các Sở Cảnh sát PC&CC

sớm đi vào hoạt động. Cho phép nhà trường liên kết tổ chức các lớp đào tạo chính quy bậc Trung cấp PCCC&CNCH và các lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH ngay tại các trung tâm này để giảm tải về nơi ăn, ở, quản lý, phục vụ của nhà trường. Thực hiện đào tạo tại chỗ để sớm đáp ứng nguồn nhân lực PCCC&CNCH của các Sở Cảnh sát PC&CC và các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.

5. Đề nghị Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn (UBQG TKCN) đầu tư kinh phí và cung cấp vật tư, trang thiết bị phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH, giúp Trường Đại học PCCC nâng cao năng lực đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH và nghiên cứu khoa học về PCCC&CNCH.

Bộ Công an cho phép nhà trường chủ động hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực của các nước, các tổ chức nước ngoài đặc biệt đối với những nước phát triển về lĩnh vực PCCC&CNCH (Nga, Belarus, Đức, Nhật, Mỹ, Trung Quốc và một số nước trong khu vực...), để cử cán bộ, giảng viên, học viên đi đào tạo đại học, sau đại học, dự các lớp bồi dưỡng ngắn ngày, hội thảo khoa học về PCCC&CHCN để học tập, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm, khai thác các nguồn lực phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học.

6. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần sớm tổ chức xây dựng, hoàn thiện, ban hành hệ thống văn bản pháp quy về mô hình hệ thống tổ chức và tiêu chuẩn chức danh cán bộ PCCC&CNCH thuộc các lực lượng (kể cả lực lượng chính quy và lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở). Trên cơ sở đó phối hợp chặt chẽ cùng nhà trường xây dựng các chuyên ngành, các chương trình đào tạo và biên soạn hệ thống lý luận, nghiệp vụ về PCCC&CNCH phù hợp, đáp ứng nhu cầu xã hội và đảm bảo chất lượng. Đồng thời làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức bố trí người đi đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện về nghiệp vụ PCCC&CNCH và tiếp nhận học viên ngoài ngành Công an đã tốt nghiệp Đại học, Trung cấp PCCC vào công tác, làm việc.

7. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH thường xuyên phối hợp với nhà trường, các cơ quan thông tin đại chúng và chỉ đạo các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương mở các chiến dịch tuyên truyền, quảng bá làm cho các ngành, các tổ chức và toàn xã hội, đặc biệt là học sinh trung học phổ thông hiểu biết về lực lượng PCCC&CNCH, về Trường Đại học PCCC, về vị trí, tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH... để hàng năm có nhiều thí sinh đăng ký dự thi vào trường, hoặc tự nguyện đăng ký vào công tác trong nhà trường, trong các lực lượng PCCC&CNCH đảm bảo sớm đáp ứng đủ số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực PCCC&CNCH. Trong những năm vừa qua, số thí sinh là chiến sỹ phục vụ có thời hạn trong CAND (chiến sỹ nghĩa vụ) dự thi vào các Trường Đại học CAND rất lớn nhưng số lượng trúng tuyển rất ít. Nếu cứ duy trì việc làm này sẽ gây khó khăn, lãng phí trong công tác tuyển sinh của các đơn vị địa phương và nhà trường; không đạt chỉ tiêu tuyển sinh. Đề nghị Bộ Công an nghiên cứu xây dựng và ban hành tiêu chuẩn cử chiến sỹ nghĩa vụ đăng ký dự thi đại học trong CAND để có một tỷ lệ nhất định có khả năng học tập được dự thi đại học trong CAND. Nên chăng Bộ Công an cho hình thành một số Trường

đạy nghề để đào tạo nghề cho số chiến sỹ nghĩa vụ đã hoàn thành nghĩa vụ nhưng chưa được chuyển sang biên chế, sau đó xem xét tuyển dụng, hợp đồng vào làm việc trong ngành Công an khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

8. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH nghiên cứu báo cáo các cơ quan chức năng về chế độ chính sách đặc thù đối với cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH, giúp lực lượng này yên tâm, gắn bó công tác lâu dài, đảm bảo ổn định cuộc sống; thu hút nhiều người vào học tập và công tác trong lực lượng PCCC&CNCH; nghiên cứu đề xuất "Chuyên nghiệp hoá lực lượng chữa cháy và CNCH và tăng tỷ lệ chiến sỹ nghĩa vụ chuyển sang chuyên nghiệp.

9. Trường Đại học PCCC tăng cường rà soát chỉnh lý mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo theo hướng tăng cường kỹ năng thực hành nghề nghiệp ở bậc Trung cấp, nghiên cứu rút ngắn thời gian đào tạo Đại học PCCC xuống 4 năm, đa dạng hoá các hình thức, đối tượng đào tạo, chú trọng mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày (từ 1 đến 6 tháng) về nghiệp

vụ cơ bản trong PCCC&CNCH cho các đối tượng trong và ngoài lực lượng PCCC&CNCH, tập trung ưu tiên liên kết mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng dành riêng cho các Sở Cảnh sát PC&CC mới được thành lập ngay tại đơn vị, địa phương. Tăng cường liên kết mở các lớp vừa làm vừa học giành cho cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH tại địa phương; mở rộng hợp tác, phát huy sức mạnh của toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và các tổ chức, các ngành tham gia vào công tác đào tạo; Nhà trường triển khai nghiên cứu đề xuất Bộ Công an cho phép thực hiện thí điểm quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ học phần đối với các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương bậc đại học chính quy, cho phép học viên đại học được đăng ký học các học phần này tại các trường đại học khác có nội dung chương trình và khối lượng kiến thức tương đương để đáp ứng việc tăng quy mô đào tạo trong lúc chưa đủ đội ngũ giáo viên.

10. Bộ Công an giao cho nhà trường triển khai ngay việc xây dựng để án thành lập thêm cơ sở đào tạo tại Bình Dương để sớm đi vào hoạt động đào tạo cho các tỉnh phía Nam.■



NHÀ HÀNG, QUÁN ĂN... (Tiếp theo trang 29)

dễ bắt cháy. Do vật liệu sử dụng trong các nhà hàng thường là vật liệu dễ cháy, làm bằng gỗ như bàn ghế, quầy bar, cầu thang; vải phủ bàn, rèm cửa; các thiết bị điện tử như điều hòa, tivi, tủ lạnh...và khi xảy ra cháy, nổ sẽ bắt cháy rất nhanh và khả năng cháy lan lớn.

Khi xảy ra cháy lan, ngọn lửa sẽ lan truyền với tốc độ rất nhanh, tạo thành các đám cháy lớn và khó kiểm soát. Thêm vào đó cấu trúc của các nhà hàng thường thoáng, rộng nên ngọn lửa dễ lan từ tầng này lên tầng khác. Như vụ cháy tại nhà hàng Indochin ở phố Lê Hồng Phong (Hà Nội), chỉ ít phút, ngọn lửa đã nhanh chóng thiêu rụi cả nhà hàng này vì vật liệu xây dựng nhà hàng chủ yếu bằng tre, nứa. Không những thế, đám cháy còn nhanh chóng lan sang quán cà phê Nhạc Trịnh và một số nhà dân liền kề. Mặc dù Phòng Cảnh sát PCCC kịp thời dập lửa, ngăn chặn nguy cơ cháy lan nhưng đám cháy đã thiêu rụi toàn bộ nhà hàng và quán cà phê Nhạc Trịnh với tổng diện tích 226m², thiệt hại ước tính 100 triệu đồng.

Tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ lớn nhưng hầu hết tại các nhà hàng quán ăn, đường thoát nạn, thoát hiểm đều không được các cơ sở chủ trọng, không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Các chủ nhà hàng tận dụng hết diện tích để xây dựng và bài trí, nên lối thoát nạn rất nhỏ và hẹp. Theo quan sát của chúng tôi, tại một nhà hàng 3 tầng trên phố Trần Duy Hưng vào lúc buổi trưa, lúc cao điểm lượng khách có thể lên đến hàng trăm người. Nếu như xảy ra cháy, nổ, khách hàng sẽ hoảng loạn, xô đẩy, chen lấn và có thể gây chết người do dẫm đạp lên nhau thoát nạn trong khi nhà hàng chỉ bố trí một lối thoát hiểm rất nhỏ ở đằng sau bếp mà thực chất được sử dụng để làm nơi nấu nướng. Điều đó gây khó khăn cho chính việc thoát nạn, thoát hiểm nếu xảy ra cháy, nổ.

Chính việc nhận thức của chủ nhà hàng về công tác PCCC kèm dẫn đến việc nhân viên ở đây cũng không được đào tạo thường xuyên về kỹ năng cơ bản công tác PCCC, không vận hành được thiết bị PCCC được trang bị. Thêm vào đó một thực

trạng dễ nhận thấy là nhân viên tại những nơi đây không cố định, thường xuyên thay đổi cũng là một lý do khiến các vụ cháy, nổ tại nhà hàng khi xảy ra thường không được chữa cháy kịp thời, gây thiệt hại lớn về tài sản. Đây chính là nguyên nhân khiến hỏa hoạn nếu xảy ra sẽ bùng phát lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, hậu quả khôn lường không chỉ về tài sản mà còn về cả con người - một cán bộ PCCC khẳng định.

Cần có những giải pháp

Từ những vụ cháy xảy ra tại các nhà hàng thời gian qua, cùng với những nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ, để giảm thiểu những hậu quả, thiệt hại do cháy gây ra, điều đầu tiên thiết nghĩ là: về phía các đơn vị kinh doanh nhà hàng, quán ăn, cần chủ động nâng cao nhận thức về công tác PCCC; thường xuyên cử nhân viên tham gia các lớp tập huấn, phương án chữa cháy do các cơ quan chức năng tổ chức; nghiêm túc thực hiện các quy định về PCCC, an toàn trong khi vận hành sử dụng nguồn nhiệt, thiết bị điện; trang bị đầy đủ hệ thống báo cháy, phương tiện, thiết bị chữa cháy.

Lực lượng PCCC cần phối hợp với các cấp, các ngành chức năng, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành của người dân và các chủ nhà hàng thực hiện tốt các quy định của pháp luật trên lĩnh vực PCCC; Lực lượng PCCC cần tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra, xử lý các cơ sở nhà hàng vi phạm quy định an toàn trong cháy nổ; hướng dẫn các hộ kinh doanh quy trình lắp đặt trạm đun nấu để đảm bảo an toàn; Các đơn vị chức năng quản lý nhà hàng, quán ăn cần kiểm tra việc xây dựng, thiết kế trước khi cấp phép kinh doanh dịch vụ ăn uống phải phù hợp với tiêu chuẩn PCCC như lối thoát nạn, khoảng cách an toàn từ bếp đến các vật liệu chữa cháy;...Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, phương án chữa cháy cho các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống. Các cơ quan chức năng cần bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật quy định về phân cấp quản lý các nhà hàng, quán ăn để hạn chế tối đa việc cháy, nổ tại nơi đây.■



KHOA CỬ XƯA VÀ NAY

LÊ HOA (St)

Năm 1484, trong thời kỳ cực thịnh của phong kiến Việt Nam, Lê Thánh Tông sau 25 năm làm vua (1460 - 1484) đã nhận ra vai trò của hiền tài trong việc ổn định và phát triển đất nước. Với tư tưởng coi trọng đào tạo, tuyển chọn, sử dụng và trọng đãi hiền tài, Lê Thánh Tông giao cho Thân Nhân Trung, người cận thần mà ông quý trọng nhất, soạn một bài văn cho tấm bia đầu tiên ở Văn Miếu để nói về ý nghĩa của khoa thi Hội năm 1442. Thấm nhuần tư tưởng của Lê Thánh Tông, Thân Nhân Trung khi viết về mục đích các khoa thi Nho học đã nêu bật được tầm quan trọng của giáo dục nhân tài đối với việc hưng thịnh của đất nước: “...Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì thế các bậc đế vương thánh minh không đời nào không coi việc giáo dục nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí quốc gia làm công việc cần thiết...”. Từ câu nói của Thân Nhân Trung, chúng ta có thể nhận thấy, từ ngàn xưa cha ông ta ta rất coi trọng việc thi cử, tuyển chọn nhân tài cho đất nước.

Tuyển chọn khoa cử ở nước ta đã có từ năm 1075 với việc vua Lý Nhân Tông đã cho mở khoa thi Tam trường lần đầu tiên để tuyển chọn nhân tài ra giúp vua điều khiển việc nước. Cho đến thời nhà Lê, do bị ảnh hưởng nặng nề bởi văn hóa Trung Hoa nên Nho giáo trở thành hệ tư tưởng chính thống và hệ thống khoa cử Việt Nam cũng dựa vào Nho học để đào luyện tầng lớp trí thức.

Xưa, việc học hành được bắt đầu từ lúc đứa trẻ vừa 6, 7 tuổi và được nhân dân vô cùng coi trọng. Nhà nào ở bất cứ hạng nào cũng phải cho con đi học. Những gia đình khó khăn không đủ điều kiện cho con em đi học phải trình với tộc họ để làm giấy nhận thực trình Hội đồng, toà Hội đồng xét thực thi sẽ cấp giấy bút cho 3 năm. Học trò nào học hết 3 năm rồi phải thi xem nếu đủ tư cách có thể ra trường tỉnh học được. Nếu nhà nào nghèo khổ, không thể cho con đi học ở tỉnh, sau xét thực ra thì dân sẽ cấp tiền cho trẻ ấy ra tỉnh học. Nhà nước phong kiến hầu như không tổ chức việc học tại các làng xóm nên những lớp sơ học cho trẻ do các thầy đồ tự tổ chức. Bất kỳ học trò nào muốn theo đòi chữ nghĩa thành hiền đều phải học thông lâu: Tam tự kinh, Tứ tự kinh, Ngũ ngôn và tập làm văn câu đối 2 chữ, 4 chữ. Chúng 10 tuổi trở lên được học Ngũ kinh, lịch sử Trung hoa, lịch sử Việt Nam, tập làm văn câu đối 7, 8 chữ.

Sau một thời gian dùi mài kinh sử, học sinh được dự kỳ thi đầu tiên là thi Hương tức kỳ thi do một tỉnh hoặc liên tỉnh tổ chức để chọn người vào dự các kỳ thi cao hơn gọi là thi Hội và thi Đình. Theo quy định từ năm 1434, thi Hương bao gồm: 4 kỳ thi nhỏ là kinh nghĩa, thư nghĩa; chiếu, chế, biểu, thơ phú và văn sách. Các thí sinh phải trải qua đủ 4 kỳ thi, ai đủ điểm kỳ thi thứ 1 mới được dự kỳ thi thứ 2, rồi thứ 3 và thứ 4. Đậu được 3 kỳ thi đầu được gọi là Tú Tài (trước 1828 gọi là Sinh đồ), tên dân gian là ông Đồ, ông Tú. Số thí sinh thi mỗi khoa có đến hàng nghìn người. Tuy nhiên thi đỗ Tú tài có tiếng nhưng thường không được bổ dụng nên nhiều người thi đi thi lại nhiều lần để cố đạt cho được học vị Cử nhân. Thi qua cả 4 kỳ thi gọi là đỗ Cử Nhân (trước 1828 gọi là Hương cống) hay ông Cống, ông Cử. Những người thi đỗ Cử nhân được bổ dụng làm quan ở các cơ quan cấp tỉnh, cấp trung ương hoặc được

đi làm quan các huyện, sau dần dần mới lên các chức vụ cao hơn. Khoa thi Hương đầu tiên năm 1396 đời Trần Thuận Tông, khoa thi Hương cuối cùng tổ chức năm 1918 đời vua Khải Định.

Thi Hội là kỳ thi cấp quốc gia dành cho những người đã được chấm đậu Cử Nhân ở kỳ thi Hương. Thi Hội cũng gồm 4 kỳ thi và người qua được cả 4 kỳ thi được cấp bằng Tiến sĩ. Thi Hội được tổ chức 3 năm một lần ở cấp Trung ương do bộ Lễ chủ trì. Từ đời Lê Thánh Tông, dựa theo quy định thi cử của Trung Quốc, thi Hương được tổ chức vào các năm Tý, Ngọ, Mão, Dậu và thi Hội vào năm sau Sửu, Mùi, Thìn, Tuất. Trước năm 1442, thí sinh đỗ cả 4 kỳ được công nhận là trúng cách thi Hội, nhưng không có học vị gì. Nếu không tiếp tục thi Đình thì vẫn chỉ có học vị Hương Cống hoặc Cử Nhân. Chỉ sau khi thi Đình, người trúng cách thi Hội mới được xếp loại đỗ và mới được công nhận là có học vị tiến sĩ. Khoa thi Hội đầu tiên năm 1397 đời Trần Thuận Tông, khoa thi Hội cuối cùng tổ chức năm 1919 thời vua Khải Định, đánh dấu sự chấm dứt của khoa bằng phong kiến Việt Nam.

Thi Đình còn được gọi là Điện thí là kỳ thi được diễn ra tại sân trong cung vua và được vua đích thân khảo thí. Thi Đình chỉ cốt để xếp hạng các Tiến sĩ đã đỗ ở kỳ thi Hội. Thi Hội và thi Đình là những cuộc kiểm tra về học vấn được đánh giá cao nhất đối với các bậc tài năng của đất nước nên được mệnh danh là Đại Tỷ, Đại Khoa. Khi thi Đình, nhà vua trực tiếp ra đầu đề và sau khi hội đồng giám khảo hoàn thành việc chấm bài, cần nhắc điểm số, chính nhà vua tự tay phê lấy đỗ. Thi Hội và thi Đình thường kéo dài khoảng 8 tháng, mùa xuân thi Hội đến mùa thu năm ấy thì thi Đình. Mỗi kỳ thi phải qua 2 lần chấm điểm sơ khảo và phúc khảo. Các Tiến sĩ đậu ở kỳ thi Hội được vào dự thi Đình và được hưởng qui chế Vinh quy bài tổ do vua ban. Ba người đậu cao nhất ở kỳ thi Đình được gọi theo thứ tự là Trạng Nguyên, Bảng Nhãn và Thám Khoa.

Vinh quy bài tổ là một hình thức để vinh danh các tân khoa đồng thời khuyến khích giới trẻ hăng hái học hành của các triều đại vua chúa đồng thời cũng ca ngợi sự tôn trọng đạo lý, uống nước nhớ nguồn của người dân Việt. Vinh quy bài tổ bao gồm: lễ xướng danh, lễ rước bằng vàng,

mặc áo mũ cần đai vua ban vào hoàng cung dự yến tiệc, cưỡi ngựa thưởng hoa rồi được về làng làm lễ bái tạ ơn mẹ cha và ơn thầy học trong cảnh hai bên cô lính hầu đi dẹp đường với trống chiêng cờ xí và dân làng đón chào nồng nhiệt. Đây là mong ước của hầu hết những sỹ tử theo đuổi nghiệp bút nghiên, của bao bậc cha mẹ mong thấy tên con được ghi lên bằng vàng để làm rạng danh dòng tộc.

Hệ thống giáo dục và khoa cử Nho học ở Việt Nam gần 1000 năm đến đời vua Khải Định nhà Nguyễn với khoa thi Hội cuối cùng tổ chức năm 1919 thì chấm dứt. Trong hơn 1000 năm nền giáo dục dựa vào Nho học và khoa cử đó đã đào tạo được một tầng lớp sĩ phu có khí tiết và đức độ cho dân tộc. Những bậc khoa bảng này ngoài sự nghiệp văn chương lấy lương còn có công giúp nước trong việc mở mang bờ cõi cũng như chống xâm lăng mà hầu như đời nào cũng có. Đời nhà Trần có Chu Văn An đỗ Tiến sĩ giữ chức Tư nghiệp làm thầy dạy ở Quốc tử giám lo việc dạy dỗ các hoàng tử và con các đại thần. Trước tình trạng lộng hành của một số quan trong triều ông đã dâng sớ thất trảm đòi vua chém 7 kẻ gian thần, vua không nghe nên ông treo mũ từ quan. Đời Lê có Nguyễn Trãi đỗ Thái học sinh tức Tiến sĩ. Ông đã giúp vua Lê đánh đuổi nhà Minh và viết bài Bình Ngô Đại Cáo nổi tiếng cùng nhiều thơ còn lưu truyền cho đến ngày nay. Đời Nguyễn có Nguyễn Công Trứ đỗ Giải Nguyên, ngoài thơ văn để lại cho hậu thế ông còn lập nhiều công lớn trong việc bình định giặc cướp và khai khẩn đất hoang miền duyên hai tỉnh Nam Định và Ninh Bình, lập ra hai huyện Kim Sơn và Tiền Hải. Những con người trên đã cho thấy hệ thống khoa cử ngày xưa và hình thức vinh danh các người thành đạt đã tỏ ra hữu dụng trong việc khuyến khích người dân theo nghiệp bút nghiên và tuyển dụng nhân tài trong suốt bao nhiêu triều đại phong kiến.

Từ khi Việt Nam bị Pháp xâm chiếm, nền Nho học bị tàn lụi. Chính quyền bảo hộ Pháp đã bãi bỏ nền học vấn Nho học cũ vì muốn ngăn chặn sự chống đối của nhà Nho, không muốn giới Nho học phát triển đồng đảo và vững mạnh. Mặt khác, chúng muốn cải tổ học vấn căn bản theo cách thức học vấn Pháp, phù hợp với chính quyền... (Xem tiếp trang 46)

SUY NGHĨ VỀ CHỮ TÂM CỦA NGƯỜI THẦY

HOÀNG NGOC HẢI*

Nói về chữ Tâm thì ngành nghề nào cũng đều có sự hiện hữu của nó. Trong nghề dạy học, chữ Tâm của người Thầy có sức mạnh to lớn, chi phối toàn bộ đến mọi công việc trong hoạt động giáo dục của người Thầy. Người Thầy có vai trò đặc biệt quan trọng, ở đó phải hội tụ đủ những phẩm chất cao đẹp. Ngoài tri thức, tài năng sư phạm, ở người Thầy còn phải có lòng vị tha, biết yêu thương, quý trọng học trò. Có nghĩa là phải luôn xuất phát từ Tâm của người Thầy.

Do ảnh hưởng của Phật giáo, chữ Tâm là một phạm trù cơ bản trong đạo lý truyền thống của dân tộc ta. Trong *tam tạng kinh điển* của nhà Phật có ghi lời dạy của chư Phật, chư Bồ Tát và chư vị Tổ Sư. Đó là *thiền lâm bảo huấn*, có nghĩa là, các lời dạy quý giá trong rừng thiền. Xuyên suốt trong tất cả các kinh điển giáo lý của đạo Phật, đó là chữ Tâm.

Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật có dạy: Nhất thiết duy Tâm tạo. Có nghĩa là mọi việc đều do Tâm tạo ra tất cả; trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, có dạy: Tùy Tâm biến hiện, có nghĩa là mọi sự việc trên thế gian này như thế nào, tốt hay xấu, lành hay dữ, đúng hay sai, được hay không đều do vọng Tâm của chúng ta biểu hiện ra cả. Hay như trong Kinh A Hàm, Đức Phật cũng đã dạy rằng: Tam giới Tâm tận, tức thị niết bàn, có nghĩa là khi nào dứt sạch Tâm trong ba cõi, lúc đó chúng ta mới thấy được niết bàn. Hay như một lời dạy khác của Đức Phật, đó là Căn bản của sinh tử luân hồi là vọng Tâm; căn bản của bồ đề niết bàn là chân Tâm. Có nghĩa là chúng sinh sở dĩ bị trầm luân sinh tử, bởi vì luôn sống với vọng Tâm. Muốn tâm trí sáng suốt, thanh thản, cần quan sát Tâm chính mình. Muốn làm được điều này, muốn chân Tâm biểu hiện, chúng ta cần phải thấu hiểu và tu tập từ tâm rộng lớn: từ, bi, hỷ, xả. Khi có tâm từ và tâm bi, chúng ta dễ cảm thông; khi có tâm hỷ, tâm xả, chúng ta

sẽ bớt được các tâm ganh tị, tâm đố kỵ, tâm cố chấp...Ngoài ra, khi bàn về chữ Tâm, Đức Phật cũng có rất nhiều lời dạy đáng nhớ như: Tâm khẩu không khác; tất cả chúng sinh đều có bản tâm thanh tịnh...

Nghề dạy học - nghề cao quý trong tất cả các nghề cao quý, thì chữ Tâm lại càng có ý nghĩa và quan trọng hơn bao giờ hết. Đại thi hào Nguyễn Du đã từng thốt lên rằng chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài. Chữ Tâm không chỉ bao hàm sự độ lượng, tha thứ, bao dung, rộng mở còn là lương tâm" sắc bèn của con người. Là một giáo viên có khoảng thời gian trên 10 năm đứng trên bục giảng. Thời gian đó chưa đủ dài để dám nói về chữ Tâm, song cũng xin mạn phép bày tỏ một đôi điều về chữ Tâm mà mình đã nhận thức được.

Ngày tôi ra trường, được phân công về Trường Cao đẳng PCCC (nay là Trường Đại học PCCC) công tác, Người mẹ của tôi - cũng là một nhà giáo đã nói và căn dặn với tôi rằng, làm nghề này, con cố gắng gìn giữ chữ Tâm con nhé. Tôi chỉ cười, nói với mẹ rằng, mẹ học câu ấy của ông ngoại (là nhà nho) chữ gì? Lúc đó thật tôi không hiểu về chữ Tâm nhiều lắm. Tôi chỉ luôn tự hào rằng, nhà có 4 anh em thì có 3 đứa theo nghề của mẹ. Mẹ luôn tự hào về chúng tôi, vì đã chọn nghề của mẹ. Thời bao cấp, mẹ vẫn thương hay nói, nghề này nghèo lắm các con ạ, nhưng

lúc nào cũng hạnh phúc, đi đến nơi nào cũng có học trò chào thầy, chào cô. Chúng tôi cũng luôn ý thức và làm theo những điều mẹ đã dạy. Nhưng có một điều mãi đến tận bây giờ, tôi vẫn chưa làm được là tặng hoa cho mẹ nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam hàng năm. Nói điều này với mẹ, mẹ tôi trả lời rằng, các con của mẹ ngày càng trưởng thành là những bông hoa tặng mẹ rồi, ở quê mình, vùng nông thôn nghèo, ai có tiền mà tặng hoa, chỉ có tấm lòng là được rồi. Vậy là anh em chúng tôi vẫn còn nợ mẹ nhiều lắm. Người mẹ không chỉ nuôi chúng tôi khôn lớn mà còn là cô giáo của anh em tôi nữa. Trên lớp học, tôi vẫn lễ phép gọi mẹ là cô, xưng em (học trò ngày xưa không xưng con như bây giờ). Quay lại lời căn dặn của mẹ dành cho chúng tôi về chữ Tâm. Ngày này qua ngày khác, cứ đến 20/11, tôi lại nhớ nhiều hơn đến lời mẹ căn dặn. Vậy chữ Tâm trong nghề dạy học là gì nhỉ? Câu hỏi đó cứ thôi thúc tôi mãi và đến giờ tôi mới dám viết và dám nghĩ nhiều về nó.

Chữ Tâm trong nghề dạy học quan trọng lắm! Mỗi người Thầy, người Cô cần phải giữ gìn và luôn vun bồi chữ Tâm trong lòng mình. Nếu mỗi Thầy cô đều có cái Tâm tốt thì ngành giáo dục sẽ tiến xa hơn, tiến mạnh hơn trong công cuộc đổi mới hiện nay mà giáo dục ở thời kỳ nào cũng được xem là quốc sách hàng đầu.

Theo tôi, mỗi người Thầy đứng trên

*Thiếu tá, Phó trưởng Bộ môn Pháp luật và Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

bục giảng phải thể hiện một cô trình độ hiểu biết, năng lực chuyên môn. Tài năng của người thầy là nhân tố cực kỳ quan trọng trong việc truyền thụ kiến thức chuyên môn và rèn luyện tu dưỡng cho sinh viên, qua đó sinh viên có thái độ tôn trọng, có niềm tin ở người Thầy, không chỉ sinh viên học hỏi phục vụ nghề nghiệp mà còn học hỏi cả lối sống, phẩm chất, tư cách của người Thầy. Mỗi người Thầy không chỉ truyền cho sinh viên kiến thức chuyên môn nghề nghiệp mà còn truyền thụ cho sinh viên thể giới quan - phương pháp luận khoa học, về kinh nghiệm trong cuộc sống, về đạo làm người. Hướng đến cho sinh viên lòng yêu nghề, có ý thức đoàn kết, tu dưỡng rèn luyện, tôn trọng đồng đội, giúp đỡ bạn bè, đồng chí, biết cống hiến, hy sinh, có tinh thần đấu tranh phê và tự phê bình. Đó là hội tụ tất cả những phẩm chất tốt đẹp thuộc về đạo đức của sinh viên mà người Thầy cần phải truyền đạt cho mỗi sinh viên trong quá trình đào tạo tại trường Đại học.

Mỗi người Thầy cũng cần phải thể hiện sự nghiêm túc và công bằng khi đứng trên bục giảng. Điều đó sẽ tạo cho sinh viên có niềm tin trong cuộc sống, có ý thức học tập tốt, rèn luyện tốt. Chính sự nghiêm túc của người Thầy còn giúp cho những sinh viên còn lơ là, thiếu ý thức trong học tập, rèn luyện biết tự sửa mình, vươn lên trong học tập. Người Thầy kịp thời động viên, khen thưởng khích lệ những sinh viên nghiêm túc trong học tập, uốn nắn, nhắc nhở những sinh viên còn chưa chịu khó trong học tập. Bên cạnh đó, là sự công bằng của người Thầy. Điều này cũng rất quan trọng đối với sinh viên. Nếu người Thầy thể hiện sự không công bằng sẽ ảnh hưởng rất lớn đến ý thức, thái độ của sinh viên; sinh viên sẽ có sự so sánh, ghen tị nhau trong học tập, rèn luyện.

Vai trò của người Thầy trong giáo dục đạo đức, nghề nghiệp cho sinh viên là rất quan trọng. Người Thầy mẫu mực, đạo đức trong sáng, trình độ chuyên môn giỏi sẽ là tấm gương sáng phản chiếu cho mỗi sinh viên noi theo. Cái Tâm của người Thầy xuyên

suốt trong toàn bộ quá trình hoạt động dạy học. Đó là Tâm hình thức bề ngoài, từ lời nói, tư thế tác phong, trang phục Còn cái Tâm nội dung, sẽ bao hàm nhiều yếu tố và quyết định đến toàn bộ hoạt động dạy học của người Thầy. Đó là Tâm về đạo đức, lối sống; về ứng xử, giao tiếp với sinh viên; về phẩm chất, tư cách; về năng lực, trình độ chuyên môn; về lòng vị tha, sự yêu thương, quý trọng sinh viên.

Vẫn biết rằng chữ Tâm xem ra rất đơn giản nhưng việc thực hiện không đơn giản chút nào. Xuất phát từ những yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến chữ Tâm của người Thầy trong nghề dạy học. Dưới sự tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, lối sống thực dụng đang ngày càng hiện hữu thì việc giữ gìn chữ Tâm trong nghề là điều rất khó. Song, nếu thấy trước điều đó, mỗi người Thầy sẽ có cách lựa chọn, con đường đi đúng đắn nhất để vượt qua mọi cám dỗ vật chất tầm thường.

Để chữ Tâm của người Thầy mãi mãi sáng trong, trong môi trường giáo dục đào tạo Đại học PCCC, mỗi người Thầy sẽ tiếp tục hướng ứng và thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động như: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ, nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; Nhà trường kỷ cương, nhà giáo mẫu mực, học viên tích cực và phấn đấu với tinh thần mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và tự sáng tạo. Mỗi người Thầy tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ...

Nhân ngày 20/11, ngày của các Thầy, các cô, bản thân cũng là một nhà giáo, xin mạo muội được thể hiện đôi điều về chữ Tâm của người Thầy trong nghề dạy học. Những mong đây chỉ là một chút hiểu biết nhỏ nhoi, mong các đồng nghiệp và học trò đón nhận, như là một lời tự sự của bản thân về nghề mà tác giả đang theo đuổi. ■

BÀN VỀ... (Tiếp theo trang 15)

cần thiết trong đổi mới phương pháp dạy học là giảng viên chủ động trong việc tự lấy ý kiến sinh viên đánh giá về bài học mà mình giảng dạy, nhằm giúp giảng viên tự điều chỉnh phương pháp, nội dung giảng dạy phù hợp. Kết quả lấy ý kiến sinh viên do giảng viên thực hiện không nhất thiết phải công bố cho khoa, bộ môn hay nhà trường, để giảng viên bớt e ngại khi lấy ý kiến sinh viên. Hoạt động này cần được khuyến khích thực hiện thường xuyên. Đồng thời, về phía trường cũng cần định kỳ mỗi năm học lấy ý kiến sinh viên đánh giá giảng viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cách thực hiện đơn giản nhất là cuối mỗi bài học, môn học, giảng viên phát cho sinh viên mẫu phiếu Đánh giá giảng dạy. Hình thức sinh viên đánh giá dưới dạng trắc nghiệm khách quan về các nội dung giảng viên yêu cầu trong phiếu Đánh giá giảng dạy.

Để có thể nâng cao được chất lượng và hiệu quả đào tạo, trước hết mỗi trường, mỗi khoa, mỗi tổ bộ môn, mỗi giảng viên cần cứ vào tính chất, mục tiêu đào tạo, hoàn cảnh, điều kiện, khả năng cụ thể của mình để cụ thể hóa thành các tiêu chí, chỉ tiêu cho sát hợp và phải làm cho mọi thành viên trong trường, kể cả cán bộ và nhân viên và sinh viên nắm vững được các chỉ tiêu và tiêu chí đó. Tiếp đó, các giảng viên và sinh viên liên hệ với tình hình thực tế giảng dạy và học tập của bản thân, rút ra những ưu điểm, khuyết điểm và đề xuất các phương hướng và biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Để làm được vấn đề này trước hết Bộ Công an cần:

- Thường xuyên tổ chức các hội thảo khoa học về giảng dạy và học tập cho các giảng viên và sinh viên theo các chuyên ngành cụ thể trên các cấp độ nhằm để tìm ra hướng đi đúng đắn nhất.

- Cần đưa vào giảng dạy môn học: *Phương pháp học ở bậc đại học* để giúp sinh viên nắm được phương pháp học và có một phương pháp học hiệu quả nhất.

- Cần sớm đưa ra các tiêu chuẩn của một quá trình dạy học có chất lượng và hiệu quả ở bậc đại học. ■



Nhạc sỹ Nguyễn Ngọc Thiện:

Gieo yêu thương trên từng nốt nhạc

PHẠM THI THOAN

Với đông đảo công chúng yêu nhạc, nhạc sỹ Nguyễn Ngọc Thiện như một người bạn thân thiết, đồng cảm, nhạc của anh luôn hướng người nghe tới những điều tốt đẹp, đầy ắp tình yêu thương. Qua những nhạc phẩm rộn ràng, trong sáng đầy tính nhân văn, ca từ dễ hiểu, chất tự sự trong ca khúc của anh đã làm vơi đi nỗi buồn và nhân lên niềm vui. Chính vì thế mà nhạc phẩm của anh nhanh chóng lan tỏa, phổ biến sâu rộng trong xã hội. Ca khúc "Chúng tôi là..." - một sáng tác mới của Nguyễn Ngọc Thiện viết về người lính PCCC không nằm ngoài quy luật đó.

Là người yêu và gắn bó với âm nhạc từ nhỏ, đối với anh, âm nhạc là con đường để gửi gắm những thông điệp, cảm xúc một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất. Nguyễn Ngọc Thiện quan niệm rõ: *"Cuộc sống hôm nay tuy vất vả, nhưng cuộc đời ơi sao mến thương!"* Anh đến với âm nhạc cũng giản đơn như thế. *"Hãy yêu đời, yêu người rồi hãy hát."* Cũng bởi quan niệm đó mà anh đã vun đắp nên những ca từ ấm áp tình yêu thương qua từng nốt nhạc.

Khán giả trẻ biết nhiều đến Nguyễn Ngọc Thiện từ những năm 80 của thế kỷ trước với hàng loạt ca khúc nổi tiếng: *"Đi cuộc sống mến thương, Như khúc tình ca, Người mẹ, Nụ hoa và cây súng, Ngọn lửa trái tim, Này người yêu nhỏ xinh"...* Người yêu nhạc ẩn tượng về anh bởi sự đa dạng trong phong cách, từ những bản tình ca đôi lứa, những ca khúc ngợi ca cuộc sống, quê hương đất nước, đến những bài hát thiếu nhi. Cô được sự thành công đó cũng bởi anh thích viết về những gì mình tiếp xúc hằng ngày. Anh luôn mong muốn gửi gắm những quan điểm và triết lý sống qua con đường âm nhạc. Và sự trải nghiệm từ cuộc sống đã mang đến cho anh những nhạc phẩm gắn gũi với đời thường đến thế. Anh chia sẻ: Nếu bạn chịu khó quan sát, lắng nghe thì một chiếc lá, một nhánh cây, hay những áng mây dường như cũng có những suy nghĩ. Chúng hòa nhịp cùng bạn, cho bạn những cảm xúc thú vị.

Đến với mọi người bằng cái tâm tràn ngập tình yêu thương, ca từ trong những ca khúc của anh như một giọt nước trong veo. Những điều buồn hay ghét bỏ, anh không bao giờ mang đến âm nhạc. Còn nếu có những điều không may mắn trong cuộc đời thì anh thể hiện qua ca từ bằng những khao khát và ước mơ về một ngày không xa.

Khi được hỏi, cách tạo nguồn cảm xúc và từ nhạc từ đâu, anh cho biết: "Tôi đọc nhiều sách, đọc thơ, xem phim, giao lưu với những nhà văn, nhà thơ, nhạc sỹ và cọ xát, chiêm nghiệm từ thực tiễn cuộc sống hàng ngày. Đặc biệt là nhạc phẩm của Trịnh Công Sơn về nguồn cảm xúc sáng tác và sự động lòng trắc ẩn đã mang đến cho tôi niềm đam mê và nhiệt huyết với nghề. Tôi nể phục Trịnh Công Sơn bởi cách mà nhạc sĩ chuyển tải thông điệp cuộc sống mang chất thiền trong đó - *"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng. Để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi, để gió cuốn đi"*. Tôi cũng thích các sáng tác của Từ Huy - kẻ rong chơi cuối thế kỷ, cô thể say khướt, rong chơi đến tận độ, để rồi sau đó để lại những giai điệu sâu lắng: *"Thuyền anh đó em cứ cuốn đi. Tình anh đó em cứ cuốn đi, cứ cuốn đi. Cứ cuốn đi, cứ cuốn đi theo em đời đời"...*

Nguyễn Ngọc Thiện - người nghệ sỹ tài hoa tưởng như chỉ biết đắm say với thế giới âm nhạc ấy lại là một bác sỹ nha khoa hiện giữ trọng trách Trưởng Khoa tại Bệnh viện Răng-Hàm-Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh và đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Thầy thuốc ưu tú năm 2004. Trong cuộc sống hàng ngày, anh luôn dung hòa trong sự giao thoa giữa nghệ thuật và khoa học. Bởi anh quan niệm: Hai lĩnh vực này không có gì mâu thuẫn mà còn bổ sung cho nhau. Nghề nào tôi cũng đi đến tận cùng chứ không là một người rong chơi. Nhạc sỹ cũng như nghề thầy thuốc của tôi đều có chung một mục đích là đem lại nụ cười, niềm tin và hạnh phúc trong cuộc sống".

Chính vì thế mà dù bận bịu công việc với 4 vai trò: Ủy viên Ban Chấp hành Hội Âm nhạc Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Âm nhạc Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Biên tập Tạp chí Sông Nhạc và Trưởng Khoa tại Bệnh viện Răng-Hàm-Mặt Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh, anh vẫn dành cho cuộc vận động sáng tác ca khúc về người lính PCCC những tình cảm ưu ái đặc biệt, đó là sự đầu tư về thời gian cũng như chọn cho mình một lối đi riêng trong sáng tác về một lĩnh vực vốn được coi là rất khô khan này. Ca khúc *"Chúng tôi là..."* đã ra đời như thế, giản dị và gần gũi như chính cuộc đời những người lính PCCC và cuộc đời người nhạc sỹ.

Chân thành và sâu lắng, anh chia sẻ về "đứa con tinh thần" của mình: Ca khúc là sự đồng cảm của tôi với anh em PCCC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề PCCC và nghề y luôn phải đối mặt giữa cái sống và cái chết. Hai nghề đó tuy hai mà một. Trước đó, tôi đã tham gia theo phong trào của Bộ Y tế theo quyết định 1816: lực lượng thanh niên xung kích đi vào vùng sâu vùng xa truyền nghề và hướng dẫn người dân cách cấp cứu tại chỗ. Trong cuộc vận động sáng tác này, mỗi nhạc sỹ chọn một lối đi riêng nhưng tôi xuất phát từ sự đồng cảm giữa nghề với nghề nên tôi chọn cách sáng tác sao cho mọi người đều dễ hiểu và dễ cảm nhận. Ca từ trong ca khúc *"Chúng tôi là..."* rất giản dị chỉ gói gọn trong mấy lời giới thiệu giản đơn nhưng cái ý mà tôi muốn chốt lại và gửi gắm đó là *"Hạnh phúc muôn người, hạnh phúc của chúng tôi."* Bởi tôi nghĩ, ca khúc càng ngắn gọn, càng dễ hiểu chừng nào thì càng dễ đi sâu vào lòng người. Tôi chọn thủ pháp âm nhạc đơn giản và âm vực cũng rất đơn giản không phức tạp để ai cũng có thể dễ dàng hát được. Tôi nghĩ rằng, hàng ngày bệnh nhân đến với mình, nhiệm vụ của bác sỹ là làm giảm nỗi đau tức thời cho bệnh nhân để cô nụ cười rạng rỡ, mang lại niềm tin cho họ và nghề PCCC cũng vậy. Cả hai nghề đều xuất phát từ cái tâm muốn mang đến cho con người niềm hạnh phúc và sự bình yên.

Trong cuộc vận động sáng tác về người lính PCCC, đa số ý kiến cho rằng đây là lĩnh vực khá khô khan rất khó viết và khó đi...thực tế. Nguyễn Ngọc Thiện không nghĩ như vậy. Anh nói rằng: thuận lợi của anh là may mắn ở ngành y nên có sự đồng cảm với anh em PCCC vì thế với anh, lực lượng PCCC không khô khan mà có rất nhiều tình cảm. Ca khúc của anh ra đời cũng nhẹ nhàng như thế. Anh chỉ đơn giản nghĩ rằng nói cho mọi người biết PCCC làm cái gì và vì sao lại làm như thế. Vì thế mà anh chọn các ca từ đơn giản, dễ hiểu và cố gắng viết thật trẻ sao cho gần gũi với đời sống và sự trẻ trung của người lính. Anh vẫn khao khát rằng, nếu như anh cùng các đồng nghiệp khác được đi thực tế và sống cùng anh em PCCC và có tình cảm với họ thì ca từ sẽ mềm mại hơn rất nhiều.

Ca khúc *"Chúng tôi là..."* là thành công bước đầu trong sáng tác về lĩnh vực PCCC của anh. Nhạc sỹ Nguyễn Ngọc Thiện vẫn trần trụi, bản khoăn mong muốn sau này sẽ có dịp đi sâu vào cuộc sống đời thường của người lính PCCC để nói lên những tâm tư của họ. Bởi anh cũng như bao người lính PCCC có chung một quan niệm: *"Hạnh phúc muôn người, hạnh phúc của chúng tôi."* Đó là tình yêu thương và lời yêu thương của con người mà anh luôn muốn gửi gắm cho cuộc đời. ■



VÌ SAO MÁY TÍNH HAY BỊ **TẮT NGUỒN** KHI ĐANG LÀM VIỆC?

Có rất nhiều các nguyên nhân có thể dẫn đến việc máy tính xách tay hay máy tính để bàn sau một thời gian làm việc kéo dài hoặc khi có sửa chữa, bảo dưỡng nhỏ dẫn đến máy làm việc không được ổn định như trước và bị tắt nguồn đột ngột, sau đó máy lại tự động khởi động lại không theo chu kỳ nào, làm cho người trực tiếp làm việc thấy khó chịu và bị mất dữ liệu nếu như chưa kịp lưu lại.

Nếu gặp các hiện tượng trên, ta có thể mạnh dạn làm thử một số thao tác khắc phục tình trạng đó mà chưa cần phải đưa máy tính đến nơi sửa chữa. Cụ thể như sau:

Kiểm tra những vấn đề liên quan đến hệ thống của CPU (Quạt chip, keo tản nhiệt,...)

- Nếu quạt chip làm mát CPU không hoạt động, chip main sẽ rất nóng và

không được giải nhiệt thì chỉ sau vài phút nó sẽ tự ngắt để bảo vệ chip đó là điều rất cần thiết đối với hệ thống máy tính; có như vậy thì máy tính mới được bảo vệ an toàn; nếu bộ phận cảm ứng nhiệt (sensor) không làm việc và không ngắt máy khẩn cấp thì nhiệt sinh ra lớn có thể dẫn đến làm cháy, nổ máy tính.

- Hãy kiểm tra lại quạt chip xem có quay ko, hoặc tản nhiệt chip có bị kênh không, lỗi trên thường là do chip quá nóng không tản nhiệt được gây ra; có lẽ quạt tản nhiệt CPU của máy có vấn đề vì vậy khi khi nóng quá là sensor nhiệt báo tắt máy; Nếu quạt chip vẫn quay, kiểm tra lại xem khe tản nhiệt có bẩn quá gây tắc thông gió không.

- Có thể máy đã bị hỏng quạt chip. Khi chip nóng, nó sẽ tự tắt máy. Hãy xem khi máy hoạt động, quạt chip có

quay không. Nếu không quay, quay chậm, hoặc quay không đều thì tháo quạt chip ra, lau chùi vệ sinh lại rồi lắp vào. Nếu tình hình không cải thiện thì mua chiếc quạt chip khác về thay.

- Kiểm tra keo tản nhiệt CPU, việc này nên kiểm tra lại chỗ tiếp nối giữa quạt làm mát CPU với CPU, thông thường khi lắp đặt phải bôi lên đó một lớp keo hỗ trợ tản nhiệt cho CPU, nếu lớp keo này khô hoặc khi bảo hành, người tháo quạt làm mát CPU quên bổ sung thêm lớp keo dán lại thì sẽ làm cho CPU mau nóng, máy tính cũng sẽ tự động tắt nguồn khi CPU quá nóng để bảo vệ máy và sẽ khởi động lại khi CPU nguội dưới mức cho phép của nhà sản xuất.

- Có thể do bộ nguồn chất lượng kém không ổn định cũng gây hiện tượng sụt nguồn khi đang vận hành, lỗi Ram, lỗi phần mềm, ổ cứng. Trường

hợp máy tính tự khởi động lại theo chu kỳ ổn định 5-10 phút thì khả năng quạt tản nhiệt CPU lỗi là rất cao; trường hợp nếu lỗi nguồn hoặc Ram thì thời gian máy khởi động lại thường không có thời gian cố định.

Một số biện pháp khắc phục:

- Dùng một vật kê cao để máy tính xách tay lên, máy để bàn đưa ra chỗ thoáng rộng, để cho nó có khoảng không tản nhiệt làm mát cho máy. Thực hiện công việc làm vệ sinh máy hoặc thay tản nhiệt. Có thể xử lý bằng cách vệ sinh lá nhôm tản nhiệt, cánh quạt tản nhiệt của 2 bộ phận này.

- Máy tính có quạt làm mát không đảm bảo, có thể mua thêm quạt cho thùng máy hoặc thay quạt cho CPU và bôi keo tản nhiệt cho mặt tiếp xúc giữa CPU và quạt làm mát.

- Nên kiểm tra lại các chốt gắn tản nhiệt đã gắn chặt chưa, nếu hờ cũng xảy ra tình trạng này.

- Kiểm tra lại xem 4 vít giữ chặt tản nhiệt nhôm lên chip có chặt không? khi một trong những con vít không vặn đúng thì việc tản nhiệt của chip không tốt, bởi vậy máy sẽ nóng và lại khởi động lại.

- Bạn nên kiểm tra lại quạt CPU xem đã lắp đúng hoặc còn chạy nữa ko? Rất có thể do quạt CPU làm chip nóng

quá.

- Cục nguồn của máy công suất thấp cộng với việc hoạt động lâu (hay nói cách khác là đã cũ), nên thay một bộ nguồn mới.

- Thử thay một chiếc quạt làm mát CPU khác xem sao, sau đó mới thử đến nguồn và các thiết bị khác.

- Có thể dùng 1 phần mềm như everest xem thông tin phần cứng máy hoặc lúc bị như vậy vào CMOS để xem CPU có bị nóng quá không? các đường cấp điện có đủ không nhé.

- Nếu tự mình không thể kiểm tra và khắc phục được thì lời khuyên cuối cùng là dù máy tính để bàn (desktop) hay máy tính xách tay (laptop) cũng nên mang ra cửa hàng có uy tín để bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra quạt làm mát CPU, vệ sinh công nghiệp cho máy hoặc thay thế những thiết bị hư hỏng là hết bệnh. Nếu trong trường hợp đã vệ sinh hoặc thay mới rồi mà vẫn bị thì nên tắt chế độ Smart Fan (vào CMOS tắt) vì có thể cảm biến nhiệt độ main đã bị hư. Chúc các bạn thành công.

Thanh Tú

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG **CỬU LONG**

LUÔN LẤY CHẤT LƯỢNG, ĐÚNG TIẾN ĐỘ, LÀ YẾU TỐ HÀNG ĐẦU



Trụ sở Công ty

Là người có thâm niên với ngành xây dựng của nhà nước, nên kỹ sư Trịnh Văn Lập đã mạnh dạn quyết định thành lập Công ty TNHH MTV Xây Dựng Cửu Long. Dù là một Công ty còn khá non trẻ, nhưng đã được luôn tin tưởng và tín nhiệm, anh Lập bộc bạch: "Xây dựng là một ngành tương đối đặc thù trong xã hội. Vì vậy chỉ có những người thực sự đam mê và luôn có trách nhiệm với từng công trình thì mới có thể phát triển được. Riêng tôi, người xây dựng phải luôn đặt chữ Tâm và chữ Tín lên hàng đầu, không nên vì lợi nhuận trước mắt mà quên đi đạo đức nghề nghiệp. Do đó khi thành lập Công ty tôi luôn đặt phương châm chất lượng, uy tín lên hàng đầu".

Công ty Cửu Long là đơn vị chuyên xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, xây lắp điện, giao thông thủy lợi là một doanh nghiệp mới tham gia thị trường chưa lâu, nhưng Cửu Long đã tạo một niềm tin rất lớn với khách hàng bằng uy tín và chất lượng của mình, nên đã nhận được nhiều công trình trên địa bàn tỉnh. Tạo công ăn việc làm thường xuyên cho gần 200 công nhân địa phương, điều đó đã góp phần đáng kể cho quá trình xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi trên địa bàn tỉnh và luôn tạo được uy tín và sự tin tưởng của khách hàng cũng như chủ đầu tư khi đến với Công ty Cửu Long.

Nói về định hướng phát triển trong thời gian tới, anh Lập cho biết, Công ty sẽ cố gắng đầu tư nguồn nhân lực theo chiều sâu, gửi đi đào tạo tiếp thu thêm công nghệ mới, quan tâm tạo mọi điều kiện tốt nhất để họ yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty.

Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong nghề xây dựng, nên người cầm lái đủ khả năng và uy tín đưa con tàu doanh nghiệp vươn xa hơn nữa, có thể tham gia thi công nhiều công trình lớn, chính vì thế Cửu Long là một trong những địa chỉ đáng tin cậy nhất cho các nhà đầu tư trong tỉnh cũng như ngoài tỉnh khi đến với Gia Lai.

ĐC: Thôn 1, xã Chùa Ấy, TP. Pleiku, Gia Lai * ĐT: (059) 3755 122 * Fax: (059) 3755 122

KHOA CỬ XƯA... (Tiếp theo trang 39)

bảo hộ để đào tạo một lớp người mới có thể giúp việc cho các cơ quan hành chính Pháp. Ngày 21/12/1917, Nha Học Chánh Đông Dương ban hành học quy theo chế độ giáo dục Pháp - Việt. Nền giáo dục mới này là sự cải tổ toàn diện, từ học chữ Hán sang chữ Quốc ngữ và chữ Pháp, cho đến cách tổ chức học vấn, chương trình học và cách thi cử. Với nền giáo dục Pháp - Việt, thầy giáo được Chính phủ tuyển dụng và bổ nhiệm đến trường dạy học, được hưởng lương bổng của chính quyền. Thầy giáo dạy học sinh trong một niên khóa, trong phạm vi lớp học do thầy giáo phụ trách. Niên khóa sau, thầy giáo đón nhận lớp học sinh kế tiếp. Trong giai đoạn đầu, chương trình giáo dục Pháp - Việt chỉ có trường công lập. Trường công lập Pháp - Việt có từ cấp thấp ở thôn, xã, gọi là trường Sơ học, rồi đến trường công lập huyện dạy lớp cao hơn, gọi là trường Tiểu học, và trường công lập cấp tỉnh mở cho học sinh lớp cao hơn nữa, gọi là trường Cao Đẳng Tiểu học và trường Trung học. Trong những thập niên đầu thế kỷ XX, trường Cao Đẳng Tiểu học chỉ có ở các nơi như Hà Nội có trường Bảo Hộ, hay trường Bưởi, sau này là trường Chu Văn An cho nam sinh, trường Trưng Vương cho nữ sinh; Huế có trường Quốc Học cho nam sinh, trường Đồng Khánh cho nữ sinh; Sài Gòn có trường Petrus Ký cho nam sinh, trường Gia Long cho nữ sinh; Mỹ Tho có trường Le Myre de Vilers sau này là trường Nguyễn Đình Chiểu. Trường học có hiệu trưởng, giám thị và thầy giáo được chính quyền bổ nhiệm đến dạy học sinh, trông coi sinh hoạt học đường. Học sinh là những thanh, thiếu niên, được trường thu nhận dạy văn hóa theo đơn xin của phụ huynh. Học sinh được nhận vào các lớp khác nhau tùy theo từng độ tuổi và sức học quy định. Học sinh học lớp đầu tiên từ 6 tuổi đến 8 tuổi, và từ đó, cứ học mỗi niên khóa là một lớp học. Học sinh từ khi vào học lớp đầu tiên lúc 6 tuổi cho đến lúc học xong trung học vào tuổi 18. Trong những năm đầu, trường Trung học Pháp - Việt được học tiếp ba năm thì thi Tú Tài gọi là Tú Tài Bản

Xứ (Baccalaureat Local). Về sau, khoảng từ cuối thập niên 1920 mới có thi bằng Tú Tài Một và Tú Tài Hai. Sau khi tốt nghiệp Tú Tài Hai, học sinh mới được nhận vào các trường Đại Học. Thi cử được tổ chức theo quy mô Trung ương. Trung ương bổ nhiệm chánh, phó chủ khảo và giám khảo cho các kỳ thi trung học và tú tài. Bài thi do Trung ương ra, được niêm phong kín đáo và gửi chánh chủ khảo đem đến trường thi. Thi hạch được tổ chức rất công bằng và vô tư. Nền giáo dục mới này đã gây dựng nên bao nhiêu nhân tài cho xã hội, đất nước như: Dương Quảng Hàm, Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Tường Tam, Nguyễn Xuân Vinh. Tuy nhiên, việc thi cử với nền giáo dục Pháp - Việt rất khô khan khiến cho nhiều người học chưa xong trung học thì tuổi đã lớn cho nên đành bỏ học. Đó cũng là mục tiêu hạn chế người có học vấn cao của chính quyền thuộc địa.

Sau năm 1945, nước Việt Nam độc lập đã cải tổ học vấn dùng tiếng Việt làm chuẩn ngữ cho nên sự học được mở sâu rộng trong quần chúng. Từ tiểu học đến trung học Việt ngữ được dùng làm ngôn ngữ chính còn Pháp văn, Anh văn được dạy như ngoại ngữ. Và từ đó cho đến nay, chúng ta luôn coi phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là chìa khóa để mở cửa tiến vào tương lai.

Trải mấy ngàn năm lịch sử, đâu có những hạn chế nhất định nhưng mỗi chế độ giáo dục ở mỗi thời đều đóng góp đáng kể cho sự nghiệp nâng cao dân trí và đào tạo ra những lớp người trí thức góp phần xây dựng đất nước. Nhân dân sẽ mãi chăm lo cho sự nghiệp giáo dục vì tinh thần tôn sư trọng đạo, truyền thống hiếu học của dân tộc từ ngàn đời nay. Và đối với hiện nay, Việt Nam đã chủ động hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi một lớp trí thức có trí tuệ, tài năng, nhanh chóng nắm được những thành tựu tinh thần của thời đại thì chưa lúc nào bằng lúc này, vấn đề đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiền tài trên đất nước ta lại được đặt ra một cách cấp thiết và cực kỳ quan trọng. ■

MỘT SỐ KẾT QUẢ... (Tiếp theo trang 09)

Nghị định số 35/2003/NĐ-CP. Trước mắt tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục ban hành văn bản chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại và tăng cường chỉ đạo công tác phòng cháy, chữa cháy trong Tổng cục. Qua sơ kết 2 năm thực hiện Nghị định 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an cần xem xét về nhiệm vụ tham mưu đề xuất và hướng dẫn sử dụng biên chế thực hiện công tác PCCC ở các Tổng cục, các đơn vị cấp Vụ, Cục, Viện, Trường CAND.

Ba là, đối với các đơn vị thuộc Tổng cục có trụ sở riêng, các học viện, các trường CAND cần chủ động có văn bản đề nghị sự giúp đỡ của cơ quan chức năng (Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ; Sở Cảnh sát PCCC hoặc Phòng

Cảnh sát PCCC địa phương) phối hợp kiểm tra, hướng dẫn để có biện pháp khắc phục ngay những thiếu sót tồn tại, như: Việc lập hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC; thành lập Đội PCCC cơ sở; lập và diễn tập phương án chữa cháy; danh mục các trang thiết bị PCCC cần bổ sung, bảo dưỡng, thay thế... nhằm thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC.

Bốn là, các đơn vị có chức năng liên quan cần sớm nghiên cứu đề xuất với Bộ có quy định về mức kinh phí hàng năm cho các hoạt động PCCC của Công an các đơn vị, địa phương; ban hành quy định trách nhiệm của Cục Cảnh sát PCCC, Sở hoặc Phòng Cảnh sát PCCC với các đơn vị đông quân trên địa bàn giúp về chuyên môn nghiệp vụ PCCC đối với các đơn vị trong lực lượng CAND. ■

Trang Thơ

TRẦN TỰ

KỶ NIỆM MÁI TRƯỜNG

Mới tới nơi đây tự ngày nào
Mà hôm nay lòng dậy sống xôn xao
Nghe hàng cây rì rào gió hát
Cháy bỏng lòng tôi bao nỗi nhớ cồn cào.

Mới tới nơi đây tự ngày nào
Chân tới lớp còn bao bờ ngõ
Mà hôm nay đã mùa hoa phượng nở
Tiếng ve kêu báo hiệu đã mùa thi.

Thời gian ơi! Hãy ngừng trôi chút tí
Để tôi được tắm mình giữa những tình thương
Của anh em, đồng đội dưới mái trường
Cùng với anh em những người đồng chí
Ngày mai đây cũng sẽ ra đi
Tỏa khắp muôn phương về mọi miền đất nước.

Ơi! Mái trường ơi!
Cho dù ta có ở nơi đâu
Thì nơi đây kỷ niệm đã hằn sâu
Trong trí nhớ, trong trái tim ta đó
Trường Phòng cháy, Thanh Xuân, Hà Nội.

Ơi! Mái trường ơi! Sao mà yêu biết mấy
Khu giảng đường, ký túc, những hàng cây
Với anh em, đồng đội, cô, thầy
Cùng sống bên nhau vui vầy ngày tháng.

Ơi! Mái trường ơi! Sao mà yêu biết mấy
Sắp phải xa thôi lòng đã quá bồi hồi
Thời gian ơi! Xin hãy ngừng trôi
Để cho tôi không phải xa rời
Với thầy cô, bạn bè, đồng chí.

Ơi! Mái trường ơi! Đã sắp phải xa rồi
Xin hứa một lời tự đáy lòng tôi
Tôi sẽ nguyện một đời chung thủy
Với mái trường trăm quý ngàn thương
Với mái trường ngàn quý vạn thương.

BÙI VŨ LIÊM

CÔ GIÁO VÙNG CAO

Em về dạy học vùng xa
Mười năm cứ ngỡ như là chiêm bao
Học trò bước thấp bước cao
Bàn tay lấm đất mái đầu bùn vương
Áo còn thơm nức lúa nương
Chênh vênh lớp học thân thương lưng đôi
Ươm mầm quả ngọt cho đời
Trái tim hồng nói những lời biếc xanh
Mười năm xa chốn thị thành
Bản xa giờ hóa quê mình mến yêu.

BÙI KHẮC KHUYÊN

TÓC BẠC THẦY TÔI

Bao nhiêu tóc bạc trên đầu
Bấy nhiêu vất vả, dãi dầu gian nan
Lời thầy thánh thót cung đàn
Nốt trầm, nốt bổng ngân vang lòng người
Thầy là vũ trụ hồn tôi
Thầy là ánh sáng cuộc đời tôi yêu
Thầy dạy tôi biết bao điều
Buồn, vui, căm giận, tình yêu dạt dào
Đời thầy liêm khiết thanh cao
Bên trang giáo án mái đầu bạc thêm
Thầy như trăng sáng trong đêm
Như vầng dương đẹp mọc lên giữa trời
Sống hết mình nhưng ít lời
Bao nhiêu tóc bạc vì đời, vì ta
Đời thầy như một bài ca
Tóc thầy càng bạc, tóc ta xanh nhiều.

MỘT SỐ KINH NGHIỆM... *(Tiếp theo trang 11)*

Hiện tại, trường đang thực hiện chủ trương chuyển đổi địa điểm về Bắc Ninh nên cơ sở vật chất hạ tầng tại cơ sở 1 (Hà Nội) không được xây dựng thêm. Do vậy, việc bố trí nơi ở, sinh hoạt cho học viên ngoài ngành đang gặp nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng cho công tác quản lý. Có thể nói, đây là những yếu tố mang tính đặc thù rất khó khăn trong công tác quản lý giáo dục học viên.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Công an và các đơn vị chức năng của Bộ, sự phối hợp của các đơn vị, ban, ngành và địa phương. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường xác định công tác quản lý học viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo. Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ trong toàn trường (nòng cốt là Phòng Quản lý học viên) làm tốt công tác quản lý, giáo dục học viên. Bất kỳ đối tượng nào là học viên nhà trường dù trong ngành hay ngoài ngành Công an đều có sự quan tâm về chế độ chính sách phù hợp cho từng đối tượng. Được sự quản lý chặt chẽ theo đúng quy chế quản lý học viên của Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sau hơn 10 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo bậc Đại học, ngày 19/12/2008 Thủ tướng Chính phủ đã ký Văn bản số 1959/TTg-KG, giao cho Trường Đại học PCCC nhiệm vụ đào tạo trình độ Đại học PCCC cho các đối tượng ngoài ngành Công an và cũng là trường đầu tiên của Bộ Công an thực hiện chủ trương đào tạo theo nhu cầu xã hội. Nhà trường xác định đây là một vinh dự, cũng là nhiệm vụ hết sức nặng nề đòi hỏi phải nghiên cứu, tổ chức thực hiện công tác quản lý cho đối tượng này đảm bảo không có sự phân biệt đối xử trong tham gia các hoạt động phong trào, xét rèn luyện và đánh giá phân loại học viên.

Như vậy, có thể đánh giá tổng quát công tác quản lý học viên Trường Đại học PCCC về cơ bản đã đi

vào ổn định, nề nếp, chính quy đáp ứng được với yêu cầu tình hình thực tế đặt ra. Nhiều năm gần đây, việc vi phạm của học viên đã được hạn chế đến mức thấp nhất, trong học viên không xảy ra những sai phạm nghiêm trọng, học viên yên tâm học tập và rèn luyện tốt.

Căn cứ Thông tư số 50/2009/TT-BCA(X11) ngày 01/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc quy định về công tác quản lý, giáo dục học viên các Học viện, trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp CAND; Để nâng cao chất lượng quản lý, giáo dục học viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo trước mắt và lâu dài; Căn cứ vào tình hình thực tế phối hợp với điều kiện của nhà trường, Ban Giám hiệu đã ra Quyết định số 1050/QĐ-T34-P3, ngày 13/12/2010 về việc ban hành quy định về tự quản trong học viên Trường Đại học PCCC. Kết quả sau 1 năm thực hiện công tác tự quản, tự rèn, khối học viên đã đi vào nề nếp, ý thức tự quản của học viên được nâng lên rõ rệt, đã chuyển quá trình quản lý thành quá trình tự quản đối với các tập thể lớp và cá nhân học viên. Nhà trường xác định đây là một biện pháp tích cực trong công tác quản lý có tính chất lâu dài.

Là trường CAND đầu tiên được phép đào tạo cho đối tượng hệ ngoài ngành Công an theo nhu cầu của xã hội, căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an và kết hợp văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã chủ động nghiên cứu thể chế hóa các văn bản về quản lý học viên và xét rèn luyện hàng tháng, cách tính điểm thưởng và phân loại học viên theo học kỳ, năm học, khóa học cho học viên ngoài ngành để đảm bảo thống nhất chính quy, trường đã tổ chức may đo đồng phục riêng cho học viên hệ ngoài ngành Công an (từ năm 2004 đến nay). Đánh giá tổng quát học viên ngoài ngành Công an được đào tạo

trong trường về cơ bản chấp hành tốt các nội quy, quy định đã đề ra. Học viên tốt nghiệp ra trường đều đã tiếp cận, phát huy tốt kiến thức được học tại trường, một số học viên ra trường đã được nhận vào làm việc tại các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp một số học viên đã được tuyển dụng vào ngành Công an làm về công tác PCCC.

Ngày 28/12/2010, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC đã ra Quyết định số 1100/QĐ-T34-P3 về việc ban hành quy tắc ứng xử cơ bản của học viên Trường Đại học PCCC. Sau 1 năm thực hiện đã tạo chuyển biến mạnh mẽ trong toàn khối học viên về hành vi ứng xử cơ bản và thực hiện nếp sống cơ bản trong sinh hoạt, học tập, rèn luyện và các mối quan hệ khác; đồng thời, là căn cứ để nhà trường xem xét, xử lý học viên vi phạm các chuẩn mực xử sự trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và quan hệ xã hội.

Qua thực tế công tác quản lý học viên tại Trường Đại học PCCC chúng tôi thấy còn một số vấn đề cần kiến nghị như sau: Mặc dù Bộ Công an đã có Công văn đề nghị các trường CAND thực hiện việc cộng điểm thưởng cho học viên vào điểm trung bình cộng khóa học để xếp hạng Bằng tốt nghiệp đối với học viên ra trường theo Hướng dẫn số 1893/X11-X14, ngày 16/3/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL CAND; Trường Đại học PCCC nhận thấy đây là điểm bất hợp lý mà Bộ cần nghiên cứu và đưa ra hướng giải quyết. Vì điểm thưởng được cộng vào điểm trung bình cộng khóa học là chỉ để xét danh hiệu cho học viên.

Bộ cần quan tâm, có chế độ chính sách phù hợp giảm bớt khó khăn cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý học viên và chỉ đạo thống nhất trong các trường CAND việc áp dụng tính tiền vượt giờ chuẩn cho cán bộ làm công tác quản lý học viên. ■

BÌNH THUẬN:

HIỆU QUẢ TỪ DIỄN TẬP
PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

Bình Thuận là tỉnh nằm ở cuối miền Nam Trung Bộ - dải đất duyên hải miền Trung này mưa ít, nắng nhiều. Nơi đây chủ yếu là vùng đất khô cằn, hoang hoá. Đất Bình Thuận nghèo phù sa, vì thế cây cối không phát triển. Vì vậy, Bình Thuận được coi là một trong những tỉnh có nguy cơ cháy, nổ cao ở nước ta.

Theo số liệu thống kê của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH), trong 05 năm qua xảy ra 157 vụ cháy, gây thiệt hại về người (32 người bị thương, 05 người chết) và tài sản ước tính lên đến hàng chục tỉ đồng. Tính trung bình các vụ cháy hàng năm, địa bàn xảy ra cháy nhiều nhất là: Thành thị (chiếm 60% số vụ cháy), nông thôn (40%), trong đó khu vực thường xảy ra cháy là: cơ sở kinh tế tư nhân (chiếm 50%), nhà ở của dân (40%), cơ sở kinh tế nhà nước (08%), cơ quan Nhà nước (02%). Trong 05 năm qua, trên địa bàn tỉnh chưa có vụ nào cháy lan, cháy lớn, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản.

Để tạo ra môi trường sống an toàn, ổn định và phát triển trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp và trong cộng đồng khu dân cư, hàng năm, lãnh đạo Công an tỉnh đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức diễn tập phương án chữa cháy cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các khu dân cư có nhiều nguy cơ xảy ra cháy. Hàng năm, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ đạo các Đội nghiệp vụ triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở thực hiện các quy định

về PCCC và tổ chức diễn tập phương án chữa cháy. Đặc biệt là công tác tổ chức diễn tập phương án chữa cháy có nhiều lực lượng tham gia ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các khu dân cư, khu dân cư có nguy cơ cao về cháy, nổ, khi xảy ra cháy có thể gây cháy lan, cháy lớn dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Trong những năm qua, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức phối hợp nhiều lực lượng tham gia diễn tập phương án chữa cháy cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư ở các phường như: Chợ Phan Thiết, Siêu thị CoopMart Phan Thiết, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Bình Thuận, Công ty TNHH may Thuận Tiến, Công ty TNHH gỗ Kim Đô, Khách sạn Phương Hưng, Resort Vitoria, khách sạn NOVOTEL, khu dân cư các phường: Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải. Thực tế cho thấy: Khi xảy ra cháy tại một số cơ sở đã được tổ chức diễn tập phương án chữa cháy, lãnh đạo và lực lượng chữa cháy cơ sở đã triển khai làm tốt công tác chữa cháy, thông tin báo cháy kịp thời, tổ chức dập tắt đám cháy ngay, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn, cứu được nhiều tài sản trị giá hàng trăm tỷ đồng như: vụ cháy kiốt số 06 Chợ Phan Thiết ngày 04 Tết năm Bính Tuất (2006) thiệt hại gần 05 triệu đồng; cháy Công ty Gỗ Kim Đô thiệt hại không đáng kể (2007); cháy trạm phát điện Khách sạn NoVoTel khoảng 5 triệu đồng; cháy nhà dân số 79 đường Lý Thường Kiệt, phường Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, lực lượng dân phòng dập tắt và sơ tán kịp thời 02 người (2008)...

Tuy nhiên trong thực tế, vẫn còn có không ít những người đứng đầu các cơ

sở chưa thực sự quan tâm đến công tác PCCC, chưa thấy được sự nguy hại nếu có cháy, nổ xảy ra. Vì thế, lãnh đạo các cơ sở này không tổ chức diễn tập phương án chữa cháy cho đơn vị mình ngay cả khi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH yêu cầu. Do đó, khi xảy ra cháy, lực lượng chữa cháy của cơ sở không phát hiện kịp thời, thông tin báo cháy chậm, lung tung trong việc triển khai chữa cháy, không dập tắt được đám cháy khi nó mới phát sinh, cụ thể như: Công ty Tỏi Đồng Á thiệt hại ước tính hơn 500 triệu đồng (xảy ra cháy năm 2007); Công ty Cổ phần khách sạn Phan Thiết thiệt hại gần 200 triệu đồng (2008); kho hàng của Doanh nghiệp Thành Vũ thiệt hại hơn 1 tỷ đồng (2008); Công ty TNHH Ngọc Tiến chuyên kinh doanh xe gắn máy thiệt hại hơn 300 triệu (2010)...

Tổ chức diễn tập phương án chữa cháy là nhằm nâng cao chiến kỹ thuật của lực lượng Cảnh sát PCCC, lực lượng chữa cháy cơ sở, lực lượng dân phòng và các lực lượng khác được huy động tham gia, nâng cao nhận thức về công tác PCCC, làm cho những người đứng đầu cơ sở và mọi người dân đều hiểu rõ trách nhiệm của mình trong việc xây dựng, diễn tập phương án chữa cháy đã được quy định trong Luật PCCC; đồng thời biết cách sử dụng thành thạo các phương tiện, dụng cụ chữa cháy được trang bị ở cơ sở, thông tin báo cháy kịp thời, biết xử lý các tình huống và tổ chức chữa cháy tại cơ sở, khi có cháy, nổ xảy ra.

Nguyễn Khắc Hoài

HÀ NỘI: SẬP NHÀ VÌ NỔ KHÍ GAS

Khoảng 5h30 sáng 03/11/2011, vụ nổ xảy ra tại ngôi nhà 2 tầng, số 22 Tạ Quang Bửu. Vợ chủ nhà Trần Nhật Minh (41 tuổi) đang bật bếp gas ở tầng hai, bình khí gas phát nổ. Toàn bộ tum và tầng 2 ngôi nhà rộng chừng 20 m² đổ sập. Hai cháu bé Trần Duy Anh và Trần Thị Ngọc Trâm đã thiệt mạng. Vợ chồng anh chị Minh - Ngân bị bỏng nặng ở vùng mặt, ngực và tay.



HÀ NỘI: TIỆM MASSAGE 3 TẦNG BỊ CHÁY

Ngày 01/11/2011, xảy ra cháy tại tiệm massage trên đường Trần Đăng Ninh. Ngọn lửa nhanh chóng lan lên tầng 2, tầng 3. Hàng chục chiến sỹ và hai xe chuyên dụng của lực lượng phòng cháy chữa cháy và Công an quận Cầu Giấy đã được điều đến hiện trường. Đến 18h, ngọn lửa cơ bản được khống chế. Vụ việc đang được điều tra.



BÌNH DƯƠNG: XE MÁY BỐC CHÁY

Lúc 6h40 ngày 28/10/2011, trên đại lộ Độc Lập - Khu công nghiệp Sông Thần - Bình Dương, trong khi sửa, do bất cẩn nên người thợ để lửa điện xe bắt vào ống dẫn xăng đang chảy gây cháy. Không có thương tích về người nhưng chiếc xe gần như hỏng hoàn toàn.

HÀ NỘI: XE MÁY CHÁY TRÊN PHỐ

Khoảng 7h sáng ngày 27/10/2011, chiếc xe Air Blade do anh Nguyễn Quốc Minh điều khiển trên đường Hai Bà Trưng bỗng bốc cháy dữ dội. Anh hoảng hốt dừng lại rồi bế con bỏ chạy khỏi xe, trước khi ngọn lửa bốc lên dữ dội. Ngọn lửa bùng lên thiêu rụi toàn bộ xe, chỉ còn trơ lại khung sắt.



KON TUM: XE Ô TÔ KHÁCH BỐC CHÁY

Khoảng 2h sáng ngày 27/10/2011, xe ô tô khách mang BKS 48K-0477 do anh Hồ Minh Phương điều khiển đột ngột bốc cháy trên đèo Lò Xo - đường Hồ Chí Minh, đoạn đi qua xã Đắk Man, huyện Đắk Glei (Kon Tum). Lửa bắt từ phía sau xe nên 43 hành khách trên xe đã kịp thoát ra ngoài. Do gió to, ngọn lửa lại bùng phát đã thiêu rụi hoàn toàn chiếc xe.

QUẢNG BÌNH: CHÁY THIÊU RỤI PHÒNG KHÁM ĐÔNG Y

Khoảng 19h20 ngày 26/10/2011, cháy ở tiểu khu 8, phường Nam Lý, TP Đồng Hới (Quảng Bình) thiêu rụi một phòng khám đông y. Nhận được tin báo cháy, lực lượng PCCC Công an tỉnh Quảng Bình đã nhanh chóng điều động 2 xe chữa cháy có mặt tại hiện trường để dập lửa. Sau khoảng 30 phút đám cháy đã được dập tắt. Ước tính thiệt hại ban đầu của hiệu thuốc khoảng trên 100 triệu đồng.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CHÁY NHÀ 3 TẦNG

Sáng 26/10/2011 xảy ra cháy tại căn nhà 3 tầng số 180 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh. Thấy lửa bùng phát tại tầng 2, hàng xóm đã tìm mọi cách thông báo cho chủ nhà đang ngủ bên trong tuy nhiên anh Ngô Chí Mạnh (44 tuổi, quê Nghệ An) đã thiệt mạng. Vụ việc đang được điều tra làm rõ.

PV (Tổng hợp)

MEXICO: MÁY BAY LAO XUỐNG TIỆM SỬA XE

Ngày 31/10/2011, một chiếc máy bay hạng nhẹ cất cánh từ thành phố biên giới Tijuana, Mexico đã đâm xuống một cửa hàng sửa ô tô gần một khu chợ trên phố. Phi công 62 tuổi và cô cháu gái 17 tuổi đã thiệt mạng. Vụ nổ cũng khiến một người dân ông 40 tuổi mang xe đi sửa thiệt mạng. Ít nhất 8 chiếc xe tại cửa hàng sửa xe bị cháy.



MALAYSIA: XE BỐN ĐÂM TÀU HOẢ

Ngày 01/11/2011, một đám cháy dữ dội đã bùng phát sau khi một tàu chở khách va chạm với xe bốn chỗ hiện liệu tại Malaysia, khiến 8 người bị thương. Cảnh sát cho hay hơn 100 người đã có mặt trên đoàn khi vụ va chạm xảy ra. Tài xế của xe bốn đã bị tạm giữ để điều tra.

CANADA: MÁY BAY ĐÂM XUỐNG PHỐ

Ngày 27/10/2011, toàn bộ 9 người trên máy bay và 1 người trên mặt đất đã bị thương khi một chiếc máy bay chở



khách loại nhỏ đâm xuống phố và vỡ thành nhiều mảnh tại thành phố Richmond của Canada. 5 người đã được chuyển tới bệnh viện đa khoa Vancouver trong tình trạng nguy kịch.

TRUNG QUỐC: NỔ MỎ THAN

Vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 17/10/2011 (giờ địa

phương), một vụ nổ khí đã xảy ra tại mỏ than Phú Phát thuộc thị trấn Đại Thụ, huyện Phụng Tiết thành phố Trùng Khánh, Trung Quốc. Vụ nổ xảy ra khi 16 công nhân đang làm việc dưới hầm lò, 8 người thiệt mạng, 5 người mất tích và 3 người trong đó được cứu sống.



BOTSWANA: TAI NẠN MÁY BAY

Ngày 14/10/2011, một chiếc máy bay hạng nhẹ chở 12 người đã bị rơi sau khi cất cánh và bốc cháy tại Botswana, làm phi công người Anh và 7 du khách phương Tây thiệt mạng. 2 du khách Pháp và 2 công dân Botswana đã sống sót trong vụ tai nạn. Máy bay bị nạn khi đang trên đường tới Pom Pom, một vườn thú động vật hoang dã.

NGA: TÀU KHẢO SÁT ĐỊA CHẤN BỐC CHÁY TRÊN BIỂN

Ngày 10/10/2011, 30 người mắc kẹt trên tàu khảo sát địa chấn của Nga vì con tàu này bốc cháy ngoài khơi Na Uy. Ngọn lửa bùng cháy ở khu nghỉ ngơi trên tàu nghiên cứu địa chấn Akademik Lazarev. Lúc đó, nó đang ở cách bờ biển của Na Uy khoảng 130 km. Nguyên nhân của vụ cháy vẫn chưa được xác định.

PV (Tổng hợp)



Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

PCCC **WELCOME TO PHÚ PHÚ MỸ**
Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHÚ PHÚ MỸ
PHÚ PHÚ MỸ FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;...Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com

CÔNG TY CỔ PHẦN AN BẢO
AN BAO CORPORATION

Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Hochiki - Tyco - Kidde - Chemetron(USA)
Nittan (Japan) - Multron (Singapore)
Horing - Jang Der (TW) - Shilla (Korea)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY TNHH CN TM & SX ĐẠI PHONG

CHUYÊN CUNG CẤP BƠM PCCC CỦA CÁC TẬP ĐOÀN:

VFLOW **LOMBARDINI** **WILLO** **MarelliMotori** **EUROFLO** **DEUTZ**

Địa chỉ: 1F/13A Bình Giả, P.13 - Q. Tân Bình - TP. HCM
Tel: 08.371 650 44/45/46 - Fax: 08.371 65047
Email: daiphongltd@hcm.fpt.vn - Web: www.daiphong.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC
MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY

TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

4/10 CÔNG TY TNHH TM-DV PCCC 4/10
4/10 FIRE PROTECTION TRADING SERVICE Co.,Ltd.

Chuyên: -Thiết kế, thi công, lắp đặt, bảo trì, thẩm duyệt hệ thống PCCC.
- Cung cấp thiết bị, phương tiện PCCC, chống sét.
- Cung cấp xe chữa cháy.
- Hệ thống phun khí tự động.

Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P19 - Q. Bình Thạnh - Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901/ 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email:4-10@vnn.vn

CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & THƯƠNG MẠI ANH LAN

Nếu bạn muốn "UY TÍN & CHẤT LƯỢNG, NHƯNG VẄN RẺ"
Hãy đến với ANH LAN

Trụ sở: 138/553 KIM NGUU, HBT, HN.
Văn phòng: Lô 2+3 C2 Bàn đảo Linh Đàm - Hà Nội
DIỆN THOẠI: (84) 364 196 68 - FAX: (84) 364 196 69 - EMAIL: ANHLANCO@GMAIL.COM

CÔNG TY TNHH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BẮC NAM

Địa chỉ: 23 Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 04.3557 9266 - 3557 9566 Fax: 04.3554 4170
Website: http://pcccbacnam.com

Ngành nghề kinh doanh:
- Tư vấn, đầu tư và tư vấn lập dự án đầu tư (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình), tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ và thiết bị bảo vệ (không bao gồm tư vấn thuế, pháp lý và tư vấn tài chính)
- Sản xuất, mua bán, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì các phương tiện thiết bị trong lĩnh vực phòng cháy và bảo hộ lao động.
- Thi công, xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống công trình cung cấp nước phòng cháy, chữa cháy, các công trình báo cháy tự động, báo tự động
- Tư vấn, cung cấp giải pháp chống trộm, chống đột nhập.

Xe thang chữa cháy, Bình chữa cháy xách tay, Đèn báo sự cố cháy, Trụ chữa cháy, Xe chữa cháy

SQ VIET NAM CORPORATION
FIRE PREVENTION M&E PROFESSIONAL CONTRACTOR

SQ Việt Nam
Lô 127 (2000) Đường Phan Đình Phùng, Q. Ba Đình, Hà Nội
Tel: (84) 4 344 5111 (2000) 888888
Fax: (84) 4 344 5111 (2000) 888888
Email: sqvietnam@sqvietnam.vn

SQ Quảng Trị
178 Hùng Vương St.,
Quảng Trị City, Quảng Trị
Tel: (84) 90 3927 588
Fax: (84) 90 3927 607
Email: quangtrivietnam@gmail.com

SQ Nha Trang
276 Lê Hồng Phong St.,
Nha Trang City, Khánh Hòa
Tel: (84) 58 3721 188
Fax: (84) 58 3721 188
Email: sqnhatrang@sqvietnam.vn

SQ Huế
21 Bà Thêu St., Huế City
Thừa Thiên Huế
Tel: (84) 54 3817 871
Fax: (84) 54 3817 871
Email: sqhuethien@gmail.com

SQ Bình Định
200 Đinh Ba St.,
Quy Nhơn City, Bình Định
Tel: (84) 56 3818 588
Fax: (84) 56 3818 588
Email: sqbinhdin@gmail.com

www.sqvietnam.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...